

VIỆM TẬT CỤ

Khả năng hiểu và lý giải, không chỉ là công cụ của nghệ thuật
mà còn là công cụ của đời sống và tâm lý.

LỜI NGUYỄN LỒ BÀN

Được biên dịch và giới thiệu lần đầu tiên tại Việt Nam năm 2011.
Ngay từ đầu tiên của loạt bài báo Trung Quốc, tác phẩm với sự tác động sâu sắc tới đời sống lý luận,
đặc biệt là triết học, tâm lý học và...

TẬP 3

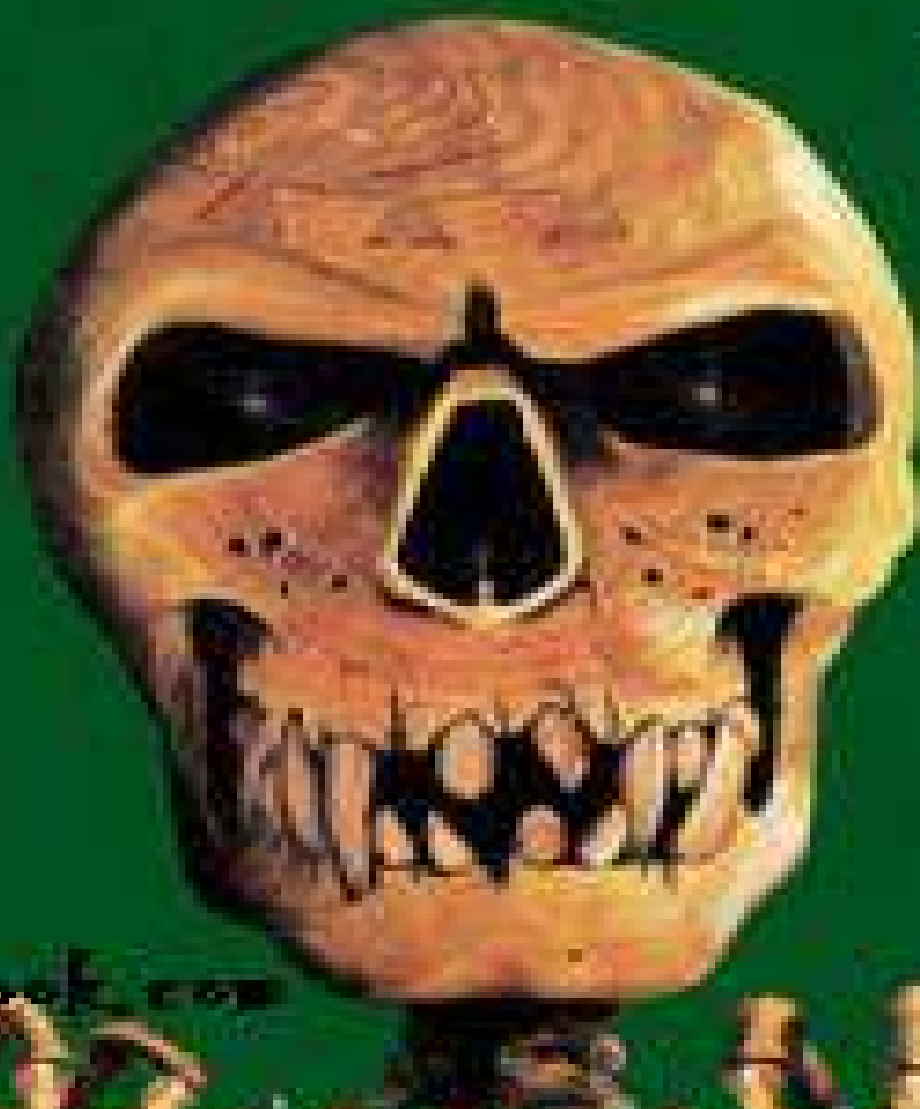


Table of Contents

- [Lời dẫn](#)
- [Chương I MÂY THIẾT ỨNG - CỔ MÁY MÂY ĐEN TÀN SÁT](#)
 - [Chương 1.1 NHƯ TÌNH MỘNG](#)
 - [Chương 1.2 HAI LÃO KÊ](#)
 - [Chương 1.3 Chợ thức tỉnh](#)
 - [Chương 1.4 KÊ SẴN ĐÊM](#)
 - [Chương 1.5 TIẾNG THÉT GẦM](#)
 - [Chương 1.6 VƯỢT CẦU BĂNG](#)
 - [Chương 1.7 PHÁ TRỜI MÂY](#)
- [Chương 2 HẬU DUỆ CỦA LỖ BAN ẨN CƯ TRONG DÂY ĐẠI HƯNG AN](#)
 - [Chương 2.1 ĐÁNH GIỮA CHỢ](#)

LỜI NGUYỄN LỖ BAN

TẬP 3

Tên ebook: Lời Nguyễn Lỗ Ban (full prc, pdf, epub)

Bộ sách: [Lời Nguyễn Lỗ Ban \(tập 3\)](#)

Tác giả: [Viên Thái Cực](#)

Thể loại: [Kỳ ảo](#), [Phiêu Lưu](#), [Tiểu Thuyết](#), [Văn học phương Đông](#)

Dịch giả: An Lạc Group

Trọng lượng vận chuyển: 500 grams

Kích thước: 14.5 x 20.5 cm

Ngày xuất bản: 03/2013

Typet: Tiểu Diệp Tử

Nguồn: thienthuonghongdiep.wordpress.com

Ebook: Đào Tiểu Vũ's eBook - <http://www.dtv-ebook.com>

Giới thiệu:

Cách phía tây thành Bắc Bình chừng hai trăm dặm, có một sơn cốc nguyên sinh vô cùng thần bí: khe Long Môn. Nơi này núi bao ba mặt, địa thế hiểm yếu khác thường, xưa kia vẫn luôn là nơi tranh chấp kịch liệt của binh gia. Ngày nay, nơi đó gần như không dấu chân người. Dân địa phương đồn rằng, sâu trong sơn cốc có một ngọn núi lửa phun, là nơi ẩn chứa Kim bảo, một trong tám bảo vật của trời.

Thế nhưng, trong sơn cốc nguyên sơ muôn đời u tịch kia, kỳ thực lại ẩn tàng vô số cơ quan cạm bẫy mà Lỗ Ban và hậu duệ của ông đã thiết lập nên. Chúng hòa thành một thể với núi non cây cối, mỗi một cơ quan đều xứng danh khéo đoạt hóa công, hung hiểm dị thường... Lỗ Nhất Khí và những người đi cùng đang đi sâu vào khe núi thâm u tuyết phủ, mà hoàn toàn không biết được rằng, con đường phía trước mới thực sự là thiên la địa võng, đã bước chân vào là không thể trở ra...

Mời các bạn đón đọc tập 3 của bộ sách **Lời Nguyên Lỗ Ban** của **tác giả Viên Thái Cực**.

Xem thêm các tác phẩm khác của Viên Thái Cực: [http://www.dtv-ebook.com.com/search/label/Viên Thái Cực](http://www.dtv-ebook.com.com/search/label/Viên%20Thái%20Cực)

Chương I MÂY THIẾT ỨNG - CỒ MÁY MÂY ĐEN TÀN SẮT

Tuy thiết ửng đã bị chém vỡ toác đầu, song vẫn không thể ngăn chặn được nó tiếp tục tấn công. Nó là một cỗ máy, nên chỉ bị hỏng chứ không thể chết. Thế là sau khi lui lại hơn một trượng, đám mây ô sao lập tức tiếp tục đợt tấn công thứ hai, song khác ở chỗ con dẫn đầu đã không phải là con thiết ửng bị chém toác đầu khi nãy, mà là ba con thiết ửng. Vào lúc con thiết ửng vỡ đầu nhào xuống, thì hai con thiết ửng ở ngay sau nó đã lao vọt lên, đâm sầm vào từ hai bên trái phải, chớp mắt đã hợp thành một con chim ửng to lớn hơn nhiều. Con thiết ửng mới được tổ hợp có sáu bàn chân mang vuốt sắt, và có thêm một đôi cánh lủng lẳng phía dưới bụng, tất cả đều sắc bén vô cùng.

Lão Mạc đã không còn đủ thời gian để khép lại cái miệng đang há ra vì kinh ngạc, vội vã vung tay xoay kiếm, dồn hết sức lực nhắm thẳng vào tổ hợp thiết ửng khổng lồ đang lao đến.

Chương 1.1 NHƯ TÌNH MỘNG

Một con thuyền mũi đen vội vã băng ra Thái Hồ, chỉ còn vẳng lại tiếng nước vỗ mạn thuyền oàm oạp khuất sau đám lau sậy dập dờn.

Bỗng vang lên một tiếng huýt sáo chói tai, rồi từ trong màn sương mù dày đặc phía trước bất chợt nhô ra hai con thuyền đánh cá. Cùng lúc đó, trên chính con thuyền mũi đen cũng bật lên một tiếng huýt lạnh lạnh đáp lời.

Tiếng huýt sáo vang lên ngay sát sau lưng khiến Lỗ Thiên Liễu chết sững. Hai con thuyền đánh cá vừa xuất hiện mang theo sát khí chết chóc và áp lực vô hình lừ lừ ập lại gần.

Khi ba con thuyền sắp đâm sầm vào nhau đến nơi, chúng chợt khựng cả lại, sau đó đều xoay mạnh sang một bên.

Những người chèo thuyền đều thuộc hàng cao thủ, cả ba con thuyền cùng dừng lại bất động ở một vị trí chỉ cách nhau chưa đầy một thước, đầu đầu đuôi với nhau thành một hình dích dắc, con thuyền của Lỗ gia bị chặn ở giữa bởi một đầu thuyền và một đuôi thuyền.

Trên con thuyền đánh cá lớn hơn đang đứng sừng sững một gã to béo vạm vỡ, nước da đen đúa, nét mặt lầm lì, nhìn chăm chăm vào hộp ngọc trên tay Lỗ Thiên Liễu, con mắt loé ra những tia sáng rực lửa.

Lỗ Thiên Liễu tay trái giữ chặt hộp ngọc, tay phải rũ Phi như bạc ra khỏi tay áo. Gã béo đen xem ra rất đáng gờm, Lỗ Thiên Liễu đã cảm nhận được tầng tầng sát khí ngùn ngụt bốc lên quanh gã, luồng sát khí như một bức tường đè ập lên cơ thể cô, khiến cô ngộp thở. Thế nhưng điều đáng sợ hơn cả lại không phải là gã cao thủ trước mặt, mà là kẻ vừa huýt sáo đáp trả khi này. Kẻ đó đang ở đuôi thuyền, đang ở ngay sát phía sau cô.

- Đưa đây!

Gã béo đen vừa giơ cánh tay về phía Lỗ Thiên Liễu, vừa gằn ra hai chữ từ trong cổ họng.

- Không được!

Hai giọng nói vang lên cùng một lúc, một giọng nói phát ra từ phía con thuyền nhỏ vừa tới cản đường; giọng nói còn lại Lỗ Thiên Liễu đã nhận ra, là tiếng của Lỗ Ân.

Lời còn chưa dứt, Lỗ Ân đã từ đuôi thuyền vọt lên đầu thuyền, xoay ngang đao đứng chắn trước mặt Lỗ Thiên Liễu.

Đứng trên con thuyền nhỏ vừa nhô ra từ trong đám lau sậy là một lão già đỉnh đầu trọc lóc, cơ thể tráng kiện, tuổi chừng ngoài năm chục. Tiếng huýt sáo khi con thuyền vừa rẽ lau xuất hiện chính là của lão. Hai tiếng “không được” bật ra từ miệng lão cũng chói tai không kém gì tiếng huýt sáo vừa rồi. Lời vừa phát ra, lão đã lập tức tung người nhảy lên con thuyền của Lỗ gia.

Một ánh chớp sáng trắng loé lên, chính là đao quang đang xoay tròn trong tay Ngũ Lang. Đao quang vọt đến chặn mất điểm đặt chân của lão hói, lão đành phải vội vã ép người rơi ngay xuống, khi sắp chạm mặt nước, lão bèn tung mũi chân đá vào mạn thuyền của Lỗ gia, mượn lực để bật ngược trở về con thuyền của lão.

Trước cú đập của lão hói, con thuyền của Lỗ gia lập tức chòng chành nghiêng ngả. Song đao quang vẫn xoay tròn trong tay Ngũ Lang hết sức vững vàng, không hề loạng choạng, còn tiếp tục đi thêm hai vòng nữa mới dừng lại.

Lão hói hơi ngạc nhiên, cảm thấy trụ lực từ thắt lưng tới đùi chân của người này quả thực không phải tầm thường. Song lão không vì thế mà từ bỏ, vì mục tiêu của lão đang ở trên con thuyền của Lỗ gia. Sứ mệnh của lão trong đêm nay chính là chặn đứng tất cả những người vừa chạy ra khỏi vườn Cô Tô, tuyệt đối không để cho bí mật trong vườn bị tiết lộ ra ngoài.

Con thuyền sau một hồi chòng chành đã thẳng băng trở lại. Ngũ Lang không đợi lão hói kịp có bất kỳ hành động nào, đã lập tức xoay tròn cây phác đao quét thành một cơn lốc trắng cuồn cuộn xông thẳng về phía lão hói. Lão hói đang lao về phía con thuyền của Lão gia, thấy đao phong quét tới, vội nghiêng người lùi lại tránh được. Nhưng lão còn chưa kịp đứng thẳng, thì nhát đao thứ hai đã vùn vụt cuốn tới, đao phong càng thêm dữ dội, tốc độ càng thêm đáng sợ hơn nữa, lão hói đành phải tiếp tục thoái lui.

Nhưng khi vòng đao thứ ba vụt tới, lão hói không né tránh nữa. Trong tay lão đã xuất hiện một thanh sắt đen trùi trùi, trông giống như cây thước sắt mà trước kia sai dịch ở nha môn vẫn thường dùng.

Lưỡi đao của Ngũ Lang chém trúng cây thước sắt, vang lên một tiếng “choang” chói tai, hoa lửa bắn tung toé ngang dọc trong màn đêm đen đặc.

Đà xoay của cây đao trên tay Ngũ Lang lập tức bị chặn đứng, chỉ bởi một cây thước sắt nhỏ bé.

Ngũ Lang là kẻ liều lĩnh không biết sợ hãi, bởi vậy khi hoa lửa còn chưa kịp tắt, anh ta đã chụp lấy phần cuối của chuôi phác đao, tiếp tục một cách xoay vòng mới, phạm vi rộng hơn, lực đạo cũng lớn hơn.

Lưỡi đao lại va phải cây thước sắt, nhưng lần va chạm này khác hẳn lần trước, tiếng đao thước giao phong càng chói óc, hoa lửa bắn ra càng dày đặc, nhưng kết quả vẫn không có gì khác, cây đao của Ngũ Lang lại bị chặn đứng.

Nhưng Ngũ Lang không chịu dừng, mà thuận theo phản lực từ cây thước sắt, lập tức xoay ngược đao trở lại, song anh ta không tiếp tục tấn công, mà lại lùi liền hai bước, tới sát mạn bên kia của đuôi thuyền, hạ thấp người xuống tấn. Lúc này, cây đao trên tay anh ta đã xoay lên vùn vụt, sượt qua nóc mũi thuyền lợp cỏ lau, đao phong lập tức cuốn theo vô số mảnh lau vụn nát bay tới tả.

Đột nhiên, đao phong bỗng vụt trở ngang lao về phía trước. Ngũ Lang bước liền hai bước nhỏ, rồi tung người nhảy vọt lên, cả người lẫn đao cùng

xoay tít lao về phía mũi con thuyền nhỏ, nhằm thẳng vào lão hói.

- Cần thận! – Lỗ Ân kêu lớn nhắc nhở.

Trận giao tranh dữ dội tại đuôi thuyền đã bắt đầu được một lúc, nhưng hai người ở đầu thuyền và gã béo đen trên ngư thuyền lớn vẫn không hề quay đầu liếc lại lấy một lần. Hai bên vẫn đứng nguyên tại chỗ nhìn trừng trừng vào đối phương, mặc cho con thuyền lắc lư chao đảo, mặc cho đao thước loảng xoảng chớp lửa tứ tung. Chỉ tới khi Ngũ Lang cả người lặn đao lao vọt đi trong thế tấn công liêu lĩnh, Lỗ Ân mới khẽ đảo mắt liếc qua mà kịp kêu lên hai tiếng.

Ngũ Lang đột ngột lao bổ tới khiến lão hói bất ngờ, song lão vẫn bình tĩnh như không, đứng trơ trơ trước mũi thuyền, không hề xê dịch. Lão đã bắt thóp được đòn thế của Ngũ Lang, lão biết rằng cú tấn công sẽ kéo gần khoảng cách giữa hai người, lão sẽ lợi dụng cơ hội này để trừ khử Ngũ Lang chóng vánh.

Cây thước sắt trên tay lão đã vung ngược lên, đánh vào đầu trên của chuôi đao. Bán kính xoay tròn tại vị trí chuôi đao nhỏ hơn mũi đao nhiều, nên sức công phá cũng sẽ yếu hơn, như vậy sẽ đảm bảo được cho đòn phản kích tiếp theo của cây thước sắt. Lão hói hiểu rõ, Ngũ Lang sức mạnh phi thường, muốn phản kích thành công, phải nhờ vào kỹ xảo.

Quả đúng như lão dự liệu, cây thước sắt đã chặn đứng được chuôi đao, sau đó thuận theo chuôi đao trượt về phía trước lao thẳng tới trước ngực Ngũ Lang. Lão không cần vận quá nhiều sức mạnh, bởi vì lực đạo chém tới của Ngũ Lang đã quá đủ. Hai luồng lực đạo giao nhau, Ngũ Lang chạy trời không khỏi chết.

Nhưng khi cây thước chạy đến đoạn cuôl cùng của chuôi đao, lão hói đột nhiên cảm thấy lực đạo tiêu biến, khí mạch bùng chùng, huyết mạch trống trải...

Ngũ Lang đã tung ra chiêu cuối cùng, bật cơ quát vào đúng thời khắc then chốt nhất. Cây phác đao lập tức đứt thành ba đoạn biến thành cây côn

tam khúc, lưỡi đao lập tức đổi hướng, mũi đao sắc bén lia ngang qua nửa cần cổ lão hói.

Nhưng đòn phản kích của lão hói cũng đã trúng đích. Ngũ Lang bắn ngược trở lại, rơi đánh phịch xuống sàn thuyền.

Lỗ Ân vừa kêu lên được hai tiếng “cẩn thận”, đã ngã bật về phía sau, đè sập gần nửa mũi thuyền kết bằng cỏ lau.

Lão hói cũng đổ vật xuống, máu phun ra tung toé từ cần cổ. Ngũ Lang và Lỗ Ân cũng đồng thời miệng vọt máu tươi.

Gã béo đen vẫn đứng nguyên chỗ cũ, không hề xê dịch. Lỗ Thiên Liễu cũng đứng bất động trước mũi thuyền, song có điều giữa hai người họ đã thiếu mất Lỗ Ân, chỉ còn lại cây khảm đao cắm nghiêng trên sàn thuyền đang rung lên bần bật.

Trong bãi lau, một bầu im lặng chết chóc bao trùm.

Lỗ Thiên Liễu căng thẳng tột độ. Từ lúc Lỗ Ân bị đánh bật đi, cô thậm chí chưa dám thở ra.

- Đưa đây! – Vẫn là hai tiếng gằn ra từ trong họng của gã béo đen, song có vẻ đã thiếu chút tự tm.

Lỗ Thiên Liễu từ từ thở ra, rất khẽ, khẽ tới mức như là không thở.

- Nếu không đưa thì ông làm gì tôi? – Lỗ Thiên Liễu đã lên tiếng, cô cố gắng giữ hơi thở thật bình ổn, nói giọng Quan Thoại thật tròn vành rõ chữ – Có phải giống như vừa rồi không? Đè khí từ bụng lên ngực, sau đó chân trái bật lên, vung bàn tay phải quét qua mắt đối thủ, tay trái nắm hờ thành quyền rộng dấm vào ngực đối thủ, chân trái vừa chạm đất lập tức lùi về, trở lại chỗ cũ? Còn nữa, vừa rồi khi tay trái nắm quyền, khớp xương trên ngón giữa còn kêu lên răng rắc.

Lỗ Thiên Liễu không phải là cao thủ võ lâm, những chiêu thức chớp nhoáng như bóng ma vừa rồi cô hoàn toàn không thể tránh né, song ba giác mạo cảm dị thường của cô đã kịp ghi nhớ từng chi tiết vào trong não bộ.

Gã béo đen vẫn mặt lạnh như tiền, cơ thể im lìm không nhúc nhích. Tuy nhiên, Lỗ Thiên Liễu đã cảm nhận thấy gã đang chuyển động, cơ thể gã đang có sự thay đổi rất lớn.

- Ông đang đề khí tới thắt lưng, hai chân và vai đều đang ngằm vận lực, cần cổ đã kéo căng. Ông đang muốn đến cướp lấy món đồ, hay là muốn bỏ đi? – Khí thế của Lỗ Thiên Liễu đã chiếm được thế thượng phong.

Gã béo đen vẫn mặt không đổi sắc, nhưng trong tâm đã mười phần kinh sợ. Gã không biết mình đang phải đối mặt với một đối thủ ra sao, nhưng từ lúc bắt đầu chạm trán với cô gái này, gã không hề nghe thấy tiếng cô thở. Hơn nữa, trên người cô ta dường như có một khí tướng hết sức khác lạ, phong toả gã bằng một áp lực vô hình, khiến gã lúc càng mất tự tin. Chiêu thức “minh phạm ám miêu”(*) vốn là niềm kiêu hãnh rất mực của gã, thế mà giờ đây ngay cả đốt ngón tay không chế chưa tốt mà kêu lên một tiếng cũng bị cô ta phát hiện ra. Vừa rồi gã không hề cử động, chỉ âm thầm vận khí vận lực, mà cô ta đã nhìn thấu không sót chỗ nào. Cô ta quả thực công lực siêu phàm, ngay cả khi đồng bọn bị tập kích vẫn thản nhiên như không, tư thế cảnh giác cao độ không hề sơ sễ. Định lực nhường này chỉ những cao thủ thực sự mới có được, làm sao gã dám so bì.

() Có nghĩa là buồm rỗ neo ngằm.*

Bây giờ phải làm thế nào đây? Gã béo đen nhấm tính trong lòng, cho dù mình có liều cả tính mạng cũng không thể ngăn cản được đám người này, tìm đường tháo lui vẫn là sáng suốt hơn cả...

Lỗ Thiên Liễu khép mắt lại. Cô đã nghe thấy tiếng thuyền rẽ sóng lao đi, sát khí dần dần tiêu biến, áp lực đang đè nặng trên người cô cũng đã xa dần. Khi cô mở mắt ra, con thuyền kia đã chỉ còn là một cái bóng lơ mơ chìm trong trời sương mù mịt.

Con thuyền nhỏ chui ra từ bãi sậy vẫn còn nguyên đó, không hề xô dịch, lặng phắc y như cơ thể lão hói đang vắt ngang đầu thuyền, hình như đang chờ đợi một điều gì đó.

- Đưa đây!

Hai tiếng này, giọng nói tuy quen thuộc, nhưng ngữ điệu lại xa lạ vô cùng. Lỗ Thiên Liễu không quay đầu lại. Tuy giọng nói có phần ấm ớ, có chút hụt hơi, song cô vẫn nhận ra, chính là người đó...

- Tại sao? – Dẫn rằng bản thân cô cũng cảm thấy câu hỏi đó là dư thừa, song vẫn không nhịn nổi mà bật ra tiếng hỏi.

- Ta cũng vì vạn bất đắc dĩ! Con của ta đang nằm trong tay kẻ khác. Ta cũng mong con cháu đời sau được thịnh vượng giàu sang.

- Ông chắc chắn thứ ông muốn có ở trong chiếc hộp này ư? – Lỗ Thiên Liễu lại hỏi, giọng Quan Thoại của cô nghe khí thế khác thường, tỏ rõ một phong thái lẩn lút người đối diện.

- Ta không biết, song lấy được chiếc hộp đó về, chí ít cũng coi như đã hoàn thành nhiệm vụ. Gần hai mươi năm lao tâm lao lực, cho dù không thể vinh hoa phú quý, ít ra cũng bảo toàn được tính mạng cả nhà.

- Vậy thì ông lấy đi!

- Không được!

Một giọng nói đột ngột vọng lên từ trong khoang thuyền, là giọng nói mà Lỗ Thiên Liễu vẫn luôn mong ngóng từ sau khi thoát khỏi khu vườn. Cô vội vàng quay người lại, đúng là giọng của cha rồi! Lỗ Thịnh Nghĩa vẻ như đã tỉnh dậy từ cơn hôn mê. Lỗ Ân đang bị trọng thương, vừa nghe thấy tiếng quát, thì khác nào phát hiện ra bảo bối, lập tức tung người lao về phía Lỗ Thịnh Nghĩa.

Trong màn đêm loé lên ánh sáng xanh lạnh lẽo của con dao nhỏ cán cong dài bảy tấc, đầu mũi dao đã gí sát vào cổ Lỗ Thịnh Nghĩa, máu đã bật ra. Người cầm dao chính là Lỗ Ân.

- Ta biết người từ nãy đến giờ vẫn tỉnh, chiêu này của người ta đã thuộc lòng cả hai chục năm rồi! – Lỗ Ân mấp máy khuôn miệng đầy máu tươi, gằn giọng hằn học mà nói.

- Còn ta mãi đến hôm nay mới nhận ra bộ mặt thật của người, song cũng chưa muộn! – Đối mặt với mũi dao nhọn, Lỗ Thịnh Nghĩa vẫn vô cùng điềm tĩnh.

- Trong vườn nhà họ Chu, người cố tình tháo nút dây thừng của ta phải không? – Lỗ Ân hỏi.

- Khi đó tuy chưa có chứng cứ đích xác, song ta cũng đã đoán được bảy tám phần về người. Giờ đây, sự thế đã chứng minh phán đoán của ta hoàn toàn chính xác! – Lỗ Thịnh Nghĩa giọng đầy đắc ý.

- Hình như ta đâu có điều gì sơ hở, người dựa vào đâu mà đoán? – Lỗ Ân vẫn không cam lòng, ông ta nhất định phải hỏi cho ra nhẽ. Cũng như một tác phẩm nổi tiếng bị người ta chỉ ra khuyết điểm chết người, bất luận ra sao cũng phải tìm hiểu đến nơi đến chốn. Mà “tác phẩm” của ông ta chính là thân phận “Lỗ Ân”.

Lỗ Thịnh Nghĩa khẽ nhếch mép cười khẩy:

- Chính là cái nút thắt xỏ thừng mà người đã buộc. Người lúc nào cũng buộc ngược dây, cho thấy trước đây người đã biết cách thắt kiểu nút thường dùng của nhà thuyền, thói quen thắt ngược không thể sửa được. Thế nhưng khi người học cách thắt nút, lại cố tình ra vẻ không biết, hẳn là có ý muốn che giấu điều gì. Hơn nữa trước đó, ở trong Tạc quý hào, ta đã gặp đại sư phong thủy Định Vô Nghi, người đã dẫn ta tới nhà tuần phủ giải cứu người hai mươi năm về trước. Sự xuất hiện của ông ta ở đây chính là sơ hở lớn nhất khiến thân phận của người bị bại lộ.

Lỗ Thịnh Nghĩa dừng lại một lát rồi tiếp:

- Thế là rất nhiều khúc mắc đã được tháo gỡ. Bức tranh vừa mới lấy được về, ngay tối hôm đó đã có người đến cướp. Làm sao bọn chúng lại biết được nơi ẩn thân của Lỗ gia? Làm sao bọn chúng lại có thể phá giải dễ dàng các khám diện, nút lầy bảo vệ quanh nhà? Người đến ứng cứu mà không mang theo đao, lại dùng rìu là thứ mà người ít khi dùng tới. Một đao khách lão luyện tại sao lại có thể khinh suất như vậy? Hôm nay, khi vừa

bước chân vào khu vườn của Chu gia, người đã đi một mạch thẳng đến gác Quan Minh bên bờ ao, người đi sau xảy ra biến cố, người cũng chẳng thèm đếm xỉa tới, rõ ràng là có mục đích riêng. Ở gác Quan Minh, người đi qua lan can, vào phòng rồi lên lầu, không hề có một chút đề phòng cảnh giác, là vì những nơi này trước đó đã có người mở đường giúp người rồi, ta nghĩ chắc hẳn là bọn Định Vô Nghi không sai. Gần đây trong giang hồ đồn đại, Lỗ gia làm mưa làm gió ở Giang Nam, kỳ thực chính là đã ngộ nhận đám người đó là người của Lỗ gia.

Lỗ Thiên Liễu xen ngang một câu:

- Khi tôi cầm hộp ngọc ngời ở đầu thuyền, ông cứ nhìn lén liên tục. Về mặt và động tác của ông đều bộc lộ rõ đã tâm chiếm hữu.

Lỗ Thịnh Nghĩa lại nói tiếp:

- Khi người cho rằng báu vật chắc chắn đã nằm trong tầm tay, người đã trắng trợn huýt gió phát ám hiệu cho đồng bọn. Tới lúc này ta đã hoàn toàn tin chắc mọi suy đoán của ta đều là chính xác!

- Khi Ngũ Lang liêu lĩnh xuất chiêu, ông đã kêu lên “cẩn thận”, nhưng không phải là lo cho Ngũ Lang, mà là muốn nhắc nhở đồng bọn! – Lỗ Thiên Liễu lại xen vào.

Không chỉ có một mình Lỗ Thiên Liễu muốn xen ngang, Ngũ Lang ở cuối thuyền cũng gắng gượng ngồi dậy, về mặt đờ đẫn mà cất tiếng hỏi:

- Sư phụ, vậy lúc sư phụ bảo con một mình đi đóng mấy cái hũ hàn khí kia, phải chăng là muốn biến con thành vật thăm dò?

- Kỳ thực, hẳn thu nạp cậu làm đồ đệ, mục đích chỉ là để che đậy thân phận được kín kẽ hơn, phân tán sự chú ý của mọi người mà thôi. Cho nên bao nhiêu đứa thông minh lanh lợi đều từ chối, lại đi chọn một người như cậu! – Lỗ Thịnh Nghĩa thay Lỗ Ân trả lời câu hỏi của Ngũ Lang.

- Ha ha! Ha ha! – Lỗ Ân cười nhạt mấy tiếng, rồi nói – Giỏi lắm! Đúng là không thể qua mặt được các người! Người làm thợ quả thực tinh tế! Nhưng giờ đây, các người vẫn phải giao cái hộp đó cho ta, một thứ quý giá

như vậy mà để cho các người thì thật lãng phí. Con ranh Liễu kia, dùng nó để đổi lấy cái mạng già cho cha người dù sao cũng là đáng giá phải không?

- Vụ đổi chác này thật không hề công bằng! Tôi muốn hỏi thêm hai câu, nếu ông chịu trả lời, tôi sẽ lập tức giao cho ông! – Lỗ Thiên Liễu vẫn còn rất nhiều thắc mắc chưa hiểu rõ, nên khó mà kìm nổi nổi tò mò đang trỗi dậy trong lòng.

- Nói đi!

- Ai cử ông tới nhà chúng tôi? Để làm gì?

- Là tuần phủ Chiết Giang triều Thanh Trương Tăng Dương! Tổ tiên của ông ta có truyền lại một bí mật, nói rằng có bảo bối sẽ có được thiên hạ. Nghe nói ông ta vốn họ Dương, sau đổi theo họ mẹ, có lẽ là muốn che giấu thân phận.

- Tổ tiên của ông ta là vị hiền tài nào? – Lỗ Thiên Liễu hỏi tiếp.

- Hình như là Dương Ứng Năng, giáo thụ của Ngô Vương, năm xưa từng phò tá Kiến Văn Đế triều Minh.

- Ô! – Lỗ Thiên Liễu và Lỗ Thịnh Nghĩa đều đã hiểu. Thì ra là vị thầy giáo của hoàng đế nhà Chu, người đã có cơ hội xem được mật văn điển tịch mà họ Chu để lại, và lĩnh ngộ được lẽ huyền vi ẩn tàng trong đó.

- Con thuyền lớn kia tại sao lại bỏ đi? – Thấy Lỗ Ân vẫn chưa có vẻ gì bực bội, Lỗ Thiên Liễu tranh thủ hỏi tiếp.

- Không biết! Con thuyền đó không cùng bọn với ta, có lẽ là trợ thủ của Chu gia.

- Thảo nào mà ông sốt sắng chạy lên phía trước tôi để bảo vệ, hoá ra là sợ bị người khác cướp mất hộp ngọc!

Lỗ Ân nghe Lỗ Thiên Liễu nói vậy, hình như chợt ý thức được điều gì, lập tức gằn giọng mà nói:

- Mau đưa cái hộp cho ta!

- Không được! – Lỗ Thịnh Nghĩa quát lên dứt khoát. Mũi dao nhọn hoắt lập tức ấn sâu vào cổ ông, nỗi đau đớn và sức ép từ mũi dao đã khiến ông không thể nói thêm lời nào nữa.

- Dừng tay! Cầm lấy! – Lỗ Thiên Liễu vung tay trái lên ném hộp ngọc đi.

Hộp ngọc vọt lên không trung, quét thành một đường vòng cung rực rỡ sắc màu, bay về phía đuôi thuyền. Nó đang hạ xuống phía sau, nên Lỗ Ân chỉ còn cách buông Lỗ Thịnh Nghĩa ra, vội vã lùi lại, giơ cao hai tay đón lấy hộp ngọc.

Lỗ Thịnh Nghĩa phản ứng vô cùng mau lẹ, song vì đôi chân không thể cử động được, nên chỉ có thể gắng sức vung mạnh cánh tay về phía mặt Lỗ Ân. Trong tay ông đang nắm chặt một ống trúc bên trong có chứa những mũi kim thép đủ loại hình thù chuyên dùng để phá lấy tháo nút.

Tay trái của Lỗ Thiên Liễu vừa tung hộp ngọc đi, Phi như bạc bên tay phải chớp mắt đã bay vọt ra như một con vật sống, đầu dây xích lập tức quấn chặt lấy khảm đao của Lỗ Ân. Cô vận chiêu “cánh tay xích” quấn chặt lấy cây khảm đao, quăng đi chém thẳng về phía Lỗ Ân

Lỗ Ân vẫn bắt được hộp ngọc. Dẫu rằng vô số kim thép đã găm chi chít trên nửa khuôn mặt, đâm mù mắt trái của ông ta; dẫu rằng mũi đao được sợi xích quăng đi đã chém xéo qua sườn trái, đâm sâu vào đùi phải của ông ta, song ông ta vẫn nắm chắc hộp ngọc không chịu buông tay. Nhưng ông ta đã mất thăng bằng, cả người đổ nghiêng về bên phải. Bên đó cũng chính là mũi thuyền của lão hói. Ông ta ngã sòng sọai bên cạnh tên đồng bọn đã chết.

Con thuyền lập tức tách khỏi thuyền của Lỗ gia, lao đi băng băng, mỗi lúc một xa.

Thuyền của Lỗ gia không đuổi theo. Ngũ Lang ngồi chết trân như khúc gỗ ở đuôi thuyền. Anh ta đang phải chịu một tổn thương quá lớn, vị sư phụ mà anh ta kính yêu không khác gì cha ruột, không ngờ chỉ là lợi dụng anh ta.

Lỗ Thịnh Nghĩa đập mạnh tay xuống sàn thuyền, vẻ đầy tuyệt vọng, mắt hần lên những tia giận dữ nhìn theo bóng con thuyền nhỏ.

Lỗ Thiên Liễu vẫn đứng trước mũi thuyền, nét mặt bình thản như không, mắt dõi theo con thuyền nhỏ xa dần rồi mất dạng. Lúc này, bên khoé miệng cô mới lộ ra một nét cười chế nhạo. Cô quay trở vào, từ từ ngồi xuống bên cạnh Lỗ Thịnh Nghĩa, rồi nói khẽ:

- Thứ ở trong hộp con đã lấy ra rồi!

Lỗ Thịnh Nghĩa lập tức trợn tròn hai mắt, miệng hơi mở ra nhưng phản ứng của ông chỉ diễn ra trong nháy mắt. Ông lập tức ý thức được hiện tại nên làm gì.

- Mau đi thôi, xuống phía nam, không thể về nhà được nữa!

Ngũ Lang lúc này vẫn chưa hồi phục, nên đổi sang Lỗ Thiên Liễu cầm chèo. Lá thuyền con lướt đi không thực nhanh, song chỉ một lát sau đã biến mất trên mặt nước Thái Hồ đen thẫm...

Chương 1.2 HAI LÃO KẾ

Khe Long Môn vốn dĩ cách thành Bắc Bình không xa, song ba người Lỗ Nhất Khí lại đi lòng vòng về hướng nam, sau đó còn mất cả xe ngựa, nên khi họ tới được đây, trời đã sẩm tối.

Địa thế của khe Long Môn vô cùng hiểm trở, vốn là chiến trường xưa nơi Vu Khiêm từng bảo vệ kinh sư. Tương truyền vào thời cổ đại, anh em Xuy Vuur đã từng kịch chiến tại nơi đây. Chốn này đỉnh núi chót vót, đá tảng gập ghềnh, suối biếc quanh co, song giờ đang lúc đầu đông, khắp nơi đã băng phong tuyết phủ. Đặc biệt là bên trong khe Quỷ Cốc, lại càng tịch mịch hoang lương, thâm u khó đoán, tuyền là một màn tuyết phủ mông xanh mông trắng, toát lên vẻ kỳ bí đến rợn người.

Cách khe Quỷ Cốc không xa có một Đạo quán, vốn do Doãn Chí Bình(*) phái Toàn Chân đốc công xây dựng, do năm tháng xa xôi, giờ đây đã sạt lở tiêu điều. Bên ngoài Đạo quán đứng lố nhố hơn chục người đàn ông mặc áo chên màu xanh sẫm, súng đeo đạn vác, tư thế cảnh giác sẵn sàng. Người chỉ huy mình mặc áo dài, đầu đội mũ phớt, chính là phó quan Ngô, người đã từng đưa Lỗ Nhất Khí đi săn cùng.

() Doãn Chí Bình là đạo sĩ nổi tiếng của phái Toàn Chân, sống vào đầu đời Nguyên. Nguyên quán ở Thương Châu, Hà Bắc, đến đời Tống di cư tới Lai Châu (nay là huyện Dịch, Sơn Đông), sinh vào năm Đại Định thứ 9 nhà Kim (năm 1169). Khi Khâu Xử Cơ qua đời, để lại di mệnh cho ông làm người kế nghiệp, trở thành vị chương giáo tông sư đời thứ 6 của đạo Toàn Chân.*

Lỗ Nhất Khí đã chạm mặt nhóm người này ở trấn Môn Đầu. Sở dĩ chú Tư bảo cậu đi về phía tây, chính là vì ở đây đã có nhóm phó quan Ngô tiếp ứng. Lỗ gia hiện đang thế đơn lực mỏng, nếu muốn hoàn thành đại sự, nhất định phải cần đến người ngoài trợ giúp. Chú Tư sức nhớ tới phó quan Ngô, vốn say mê đồ cổ như điếu đũa, nên đã bảo với ông ta rằng, cậu cháu của mình đang dẫn người đi khai quật một kho tàng bí mật có niên đại hơn hai

nghìn năm để tìm mấy món đồ quý giá, song đã có kẻ phát hiện được hành tung, muốn tới tranh cướp. Nếu phó quan Ngô có thể điều vài người tới bảo vệ, thì sau khi mở được kho báu, cậu cháu sẽ chỉ lấy một vài món đồ mình cần, còn lại giao hết cho ông ta xử lý.

Một kho báu có niên đại hơn hai nghìn năm! Khoan chưa nói tới những thứ cất giấu bên trong, mà ngay bản thân kho báu đã chính là một bảo bối vô giá! Chuyên béo bở như vậy phó quan Ngô sao có thể bỏ qua. Không những thế, ông ta còn cảm kích chú Tư vô vàn, hết vỗ ngực lại hứa hẹn, thề lên thề xuống sẽ bảo vệ Lỗ Nhất Khí hành trình thông thuận.

Những người mặc áo chèn màu xanh đều thuộc đội cảnh vệ dưới quyền phó quan Ngô. Phó quan Ngô đã thực thà kể hết với họ, kết quả là cả bọn chẳng ai cảm lòng cho đặng trước một cơ hội làm giàu cho cả mấy đời, nên lũ lượt thay thường phục, mang súng đạn theo phó quan Ngô lặng lẽ lên khỏi phủ đại soái.

Trời đã tối mịt, mưa tuyết vừa ngưng, đường đất vô cùng khó đi. Trong hoàn cảnh này, rất dễ bị đối phương tập kích, bởi vậy Lỗ Nhất Khí quyết định tìm chỗ nghỉ ngơi, đợi trời sáng mới đi tiếp. Lỗ Nhất Khí không biết rằng ở đây có ngôi Đạo quán, là lão già mặt đỏ hồi nãy đuổi theo đồng hành với họ đã đưa họ tới nơi đây.

Khu vực này cả Lỗ Nhất Khí, lão mù và Quỷ Nhân Tam đều không thông thạo, bởi vậy chỉ có thể đi theo lão mặt đỏ. Họ sẵn sàng đi theo lão ta còn vì một nguyên nhân khác, nếu suy đoán từ sự việc vừa mới xảy ra, hẳn là gã cao gầy bản nỏ đã bị trấn áp trước khí thế của lão ta. Lão già này là cao thủ, một cao thủ công lực khó lường, nhìn vào làn khí tướng linh động ngời ngời toả ra quanh lão đã có thể đoán được, Lão muốn giết Lỗ Nhất Khí còn dễ dàng hơn trở bàn tay, việc gì phải mất công lừa họ đến nơi khác để dàn mưu bày kế cho nhọc sức?

Chính điện của Đạo quán trống trơn thông thống ngay đến một pho tượng cũng không có, chỉ có độc một chiếc bàn thờ kê sát tường, trên tường treo bức chân dung Tam Thanh(*).

() Tam Thanh tức là Ngọc Thanh, Thượng Thanh, Thái Thanh, là ba vị thần tiên tối cao trong thiên giới của Đạo giáo; đồng thời, cũng chính là tên gọi chung của Đạo giáo đối với Nguyên Thủy Thái Tôn, Linh Bảo Thiên Tôn, Đạo Đức Thiên Tôn trong Đạo giáo.*

Lúc này, trên ba tấm đệm cói cũ kỹ rách nát trước bàn thờ, có ba người đang ngồi xếp bằng, đó là Lão Nhất Khí, lão già mặt đỏ và một vị đạo sĩ già. Vị đạo sĩ già chính là quán chủ ở đây, ông ta đang nhìn hai người một già một trẻ ngồi trước mặt mình với ánh mắt vô cùng kinh ngạc.

Lão Nhất Khí đang ngồi xếp bằng, tư thái còn đoan chính chuẩn mực hơn cả vị đạo trưởng một đời tu luyện kia, đích xác là ngũ tâm vấn thiên, tam mạch hội lưu. Nghe nói cậu thanh niên trẻ tuổi kia đến từ Ban môn họ Lỗ, điều đó khiến lão đạo trưởng hết sức tò mò. Nói tới Ban môn, ông ta có biết sơ qua, đó là hậu duệ của tổ sư nghề mộc. Song công pháp của họ dường như không liên quan gì tới Đạo giáo, tại sao lại có thể sinh ra một chàng trẻ tuổi có đạo cốt phi phạm đến vậy?

Tư thế ngồi của lão già mặt đỏ có phần tùy tiện, trong Phật môn, thế ngồi này được gọi là “La Hán tu”. Thế nhưng lão lại không phải là người trong Phật môn, cứ nhìn vào đám râu tóc bù xù và những vết dầu mỡ dính đầy trên y phục của lão ta là biết.

Lão Nhất Khí khẽ nhắm hờ đôi mắt. Tuy cậu ngồi trong tư thế đúng kiểu Đạo gia, song lại không hề mang tâm cảnh của Đạo gia, mà đang âm thầm đánh giá về hai kẻ đang ngồi trước mặt.

Vị đạo trưởng trông rất đời bình thường, không có gì khác so với những đạo trưởng mà cậu từng gặp ở núi Thiên Giám thuở nhỏ. Còn lão già mặt đỏ lại hoàn toàn không phải một lão già bình thường, trong cảm giác của Lão Nhất Khí, thanh kiếm phía sau lưng lão ta chẳng khác gì một vật sống, với hào quang xanh biếc lớp lớp lan toả. Làn khí màu xanh mà đám Lão Nhất Khí nhìn thấy trên cánh đồng tuyết phủ chính là ánh hào quang toả ra từ thanh kiếm. Thanh kiếm là một bảo bối, một bảo bối cổ xưa sắc bén dị thường. Bởi vậy, người chế ngự được nó chắc chắn không phải là một kẻ

tầm thường, đó là một cao thủ mà gã bản nỏ cao gầy không thể địch nổi. Lỗ Nhất Khí thực tâm hy vọng vị cao thủ này là bạn chứ không phải là thù.

Lão già mặt đỏ bỗng cười khẽ một tiếng phá tan bầu không khí tĩnh lặng:

- Ba người chúng ta đều không thể nhập định, chi bằng nói chuyện là hơn. Huống chi mục đích chuyến đi lần này của tôi cũng chính là để nói ra sự việc. Tôi nói, ông cũng phải nói! – Lão nói rồi chỉ tay vào đạo trưởng.

- Còn tôi nghe!

Lỗ Nhất Khí cảm thấy mình chỉ có thể ngồi nghe mà thôi. Những điều cậu biết quá ít ỏi, có lẽ không có chuyện gì gọi được cảm hứng của hai người kia. Thứ duy nhất mà họ có hứng thú có lẽ chính là “Cơ xảo tập” ở trong ngực áo cậu, song cậu không thể nói ra.

Lão già mặt đỏ nghe cậu nói vậy, bèn gật gật đầu mà cười.

- Tôi phải nói ư? Tôi biết nói gì? – Đạo trưởng cũng cười. Căn miếu vắng vẻ của ông ta hiếm khi có người ghé đến, những nhân sĩ kỳ dị như hai người này lại càng hiếm hoi.

- Thì nói về chuyện phái Toàn Chân các ông khai quật Thổ bảo đi! – Lão già mặt đỏ vẫn giữ vẻ tươi cười, ngữ điệu không hề thay đổi, song câu nói vừa rồi khác nào một tràng đạn nổ trong tai đạo trưởng và Lỗ Nhất Khí. Đôi mắt đang khép hờ của Lỗ Nhất Khí bỗng mở choàng, đôi môi đang mím chặt cũng hé ra, vẻ kinh ngạc lộ rõ trên nét mặt. Còn lão đạo trưởng, những nếp nhăn chẳng chịt khắp mặt mày chốc lát đã xô nhau tùm về giữa mặt, vẻ khổ sở xen lẫn âu sầu.

Đạo trưởng ngồi chờ ra một hồi lâu, hết nhìn lão già mặt đỏ, lại liếc nhìn Lỗ Nhất Khí. Ông ta đã cảm nhận thấy làn khí tương hồn hậu đoan chính rất mực phảng phất toả ra từ hai người họ. Đặc biệt là cậu trai trẻ, tư thái và khí thế của cậu ta thực khiến người khác phải ngưỡng mộ. Đương nhiên, những điều này phải là bậc đạo hạnh cao thâm như ông mới có thể cảm nhận thấy. Ông nghĩ thầm, cuối cùng thì mình cũng chờ được đến ngày để

bộ bạch điều cơ mật. Thế nhưng hai người đang ngồi trước mặt ông kia rốt cục là thần thánh phương nào?

- Trong hai vị ai là chủ nhân thực sự của Thổ bảo? – Vị đạo trưởng không nén nổi tò mò hỏi.

- Là tôi! Thế nhưng cậu ta cần được biết hơn tôi, bởi vì từ hôm nay trở đi, tôi sẽ nhường lại tư cách chủ nhân cho cậu ta! – Lão mặt đỏ vừa cười vừa chỉ tay về phía Lỗ Nhất Khí.

Nghe đoạn đối thoại giữa lão mặt đỏ và đạo trưởng, Lỗ Nhất Khí ngỡ ngác không hiểu, cậu chỉ muốn nhanh chóng đi thẳng vào chủ đề Thổ bảo. Bởi lẽ theo những ghi chép trong phần “Thiên cơ” của “Cơ xảo tập” thì Thổ bảo được chôn giấu ở phía chính bắc, là bảo bối cách đây gần nhất.

- Tôn giá đây là truyền nhân của Mặc môn ư? – Đạo trưởng dường như khó khăn lắm mới thoát ra khỏi cảm giác khổ sở và bất lực, hỏi khẽ một câu.

- Đúng vậy!

Lão mặt đỏ vừa đáp lời, Lỗ Nhất Khí lập tức giật mình kinh ngạc, bụng dưới thót căng, toàn thân vô thức vận kinh, một luồng khí cuộn lên xoay vòng hai lượt quanh ngực bụng, rồi vọt ra ngoài qua bách khiêu trên tứ chi.

Khi sa vào quỹ khảm trong tứ hợp viện Bắc Bình, Lỗ Nhất Khí đã biết, kỹ nghệ của phe đối thủ xuất phát từ bậc “luận quỷ đệ nhất” Mặc Địch, bởi lẽ áng văn “Minh quỷ” của Mặc Tử chính là trước tác đầu tiên hệ thống nhất bàn về ma quỷ còn được bảo tồn tới ngày nay. Hơn nữa, trong giấc mộng khi ở trong căn nhà tổ, cậu cũng nhìn thấy Mặc Địch và tổ sư Lỗ Ban của gia tộc mình, giữa hai dòng họ chắc chắn có mối quan hệ vô cùng mật thiết, song không hiểu vì sao lại trở thành thù địch. Giờ đây, cậu đang ngồi đối diện với cao thủ truyền nhân của kẻ thù, tại sao lại không căng thẳng cho được?

Lão mặt đỏ và đạo trưởng đều kinh ngạc ngoảnh nhìn Lỗ Nhất Khí, bởi lẽ trong lúc căng thẳng và phòng bị một cách vô thức, xung quanh cơ thể

cậu bỗng nhiên khí toả như mây, hào quang rực rỡ, trông chẳng khác gì tiên nhân hạ phàm.

Lão mặt đỏ nhìn dáng điệu của Lỗ Nhất Khí, có vẻ như đã nhận ra điều gì nên vội hỏi:

- Các trưởng bối trong nhà cậu vẫn chưa nói cho cậu biết địch thủ của cậu là ai ư?

Lỗ Nhất Khí lắc đầu. Lão mặt đỏ liền thở ra một hơi, vẻ mặt lại tươi cười như cũ:

- Vậy thì hãy để bọn ta nói cho cậu nghe, bọn ta sẽ cho cậu biết những điều mà các trưởng bối của cậu vẫn chưa kịp kể. Đạo trưởng, xin hãy tiếp tục! – Giọng nói của lão mặt đỏ lại trở nên ung dung thong thả.

- Thảo nào còn trẻ tuổi như vậy đã đảm đương được vị trí chủ nhân. Xem ra hôm nay ta thực sự đã tìm được đúng người để thuật lại sự tình. Nhưng ông là Nam Mặc hay Bắc Mặc? – Trong lời lẽ của vị đạo trưởng vẫn không giấu nổi vẻ kinh ngạc.

- Ha ha! Đáng lẽ ông nên hỏi tôi là người họ Mặc hay họ Chu mới phải chứ! – Lão mặt đỏ cười thành tiếng mà nói – Đạo phái Toàn Chân các ông đọc “Nam hoa kinh” mà biết được Mặc gia phân thành hai phái Bắc và Nam, nhưng kỳ thực chính là từ trong Mặc gia phân ra một chi nhánh là Chu môn. Người đời thường nói “gần Chu thì đỏ, gần Mặc thì đen”(*), ý nghĩa thực sự của câu này có nghĩa là Chu môn dựa vào bảo bối để sát phạt, những mong thống trị thiên hạ; còn Mặc gia lại yêu cầu đệ tử phải dưỡng tâm tĩnh khí, ẩn thân nơi sơn dã ruộng đồng.

() “Chu” nguyên nghĩa là son, “Mặc” nguyên nghĩa là mực, câu thành ngữ này cũng tương tự với câu “gần mực thì đen, gần đèn thì sáng”.*

-Ồ, hoá ra là thế! Những hiểu biết của chúng tôi về Mặc gia đa phần là nghe giang hồ đồn đại, thật thiệt khó tránh. Còn chuyện Mặc môn phân Nam Bắc, đúng là chúng tôi đã phán đoán dựa vào “Nam hoa kinh“, trong sách quả thực có viết phân thành hai phái! – Xem chừng những lời giải

thích của lão mặt đỏ vẫn chưa đủ để xoá tan nỗi hoài nghi trong lòng đạo trưởng. Âu cũng là đương nhiên, chỉ qua vài câu nói, bảo một người gần hết cuộc đời tu đạo như ông ta phủ định kinh điển chí thánh trong Đạo giáo là điều không thể.

- Chuyện này tôi sẽ giải thích sau. Giờ đạo trưởng hãy thuật lại chuyện Đạo gia của các vị trước đã. Đạo gia trước đây hai phái Bắc Nam cùng hưng vượng, chỉ có điều sự hưng vượng của phái Bắc Toàn Chân có mối quan hệ mật thiết với Thổ bảo, chúng tôi đang rất muốn được biết chuyện này.

Vị đạo trưởng nhăn tít đôi mày, nói:

- Ồ, biết nói thế nào đây? Đạo giáo từ thời Tống Nguyên đã bắt đầu hưng vượng, phái Nam là phái Long Hồ Thiên Sư, phái Bắc là phái Toàn Chân chúng tôi. Vào lúc phái Bắc hưng thịnh nhất, đã xuất hiện tổ sư Khâu Xử Cơ, ông từng dẫn theo mười tám đệ tử ngược lên phương bắc truyền đạo, được Thành Cát Tư Hãn trọng dụng phong làm Quốc sư. Sau đó Thành Cát Tư Hãn càn quét Trung Nguyên, công chiếm vô số lãnh thổ trên khắp đại lục Âu Á, tất cả những sự kiện này đều có mối liên quan mật thiết với mục đích bắc tiến của Khâu tổ sư. Trong môn phái của tôi, bí mật này chỉ được phép khẩu truyền qua các đời chưởng giáo, nên ít nhiều cũng có rò rỉ và thất thoát. Đến đời của tôi, còn sót lại chẳng là bao, song vẫn không thể tùy tiện nói cho người ngoài biết. Năm xưa khi Doãn tổ sư xây đạo quán này đã để lại lời dặn rằng, phải đời đời kế tục, chờ đợi ở đây, đợi đến khi chủ nhân của Thổ bảo xuất hiện, hãy kể lại với người đó nguyên uỷ của sự việc. Hôm nay các vị đã tìm đến được đây, tôi cũng không giấu nữa. Năm xưa khi sư phụ truyền lại bí mật cho tôi, có nói rằng Khâu tổ sư từng dày công nghiên cứu “Nam hoa kinh“, cảm thấy hết sức tò mò với một nhân vật được nhắc tới trong kinh điển, nên đã tìm khắp trong điển tịch văn chương, những muốn tìm ra chân tướng, cuối cùng đã tìm ra hậu duệ của người đó mà kết giao bằng hữu. May sao, sau khi tìm tòi nghiên cứu ngẫm trong gia huấn mà hậu duệ của người đó vẫn bảo tồn, mới phát giác được nơi cất giấu Thổ bảo. Bởi vậy mới dẫn theo đệ tử ngược lên phương bắc, mục đích là đi tìm

Thổ bảo. Thế nhưng hơn chục người bọn họ đã không thể đủ sức để phá giải công trình kiến trúc cất giấu bảo bối của tiền bối cao nhân, may được Thành Cát Tư Hãn phái người trợ giúp. Để phá được các lũy đất được bố cục theo sáu mươi tư đường tinh đạo có các hào ngầm nối liền, đã tử thương hơn ba nghìn dũng sĩ Mông cổ, cuối cùng cũng đã tìm ra điểm thực, khai quật được bảo bối. Nghe nói sau này huyết mộ của Thành Cát Tư Hãn cũng được xây dựng phỏng theo kiểu lũy đất với bố cục sáu mươi tư đường tinh đạo như vậy. Sau khi lấy được bảo bối, Thành Cát Tư Hãn đã xây đài thờ cúng Thổ bảo, nhờ vào phúc trạch của Thổ bảo mà động đao binh tung hoành thiên hạ, cướp đoạt lãnh thổ vạn ức.

- Vậy sau đó Thổ bảo đã đi đâu? – Tuy Lỗ Nhất Khí đang rất nóng lòng muốn biết sự thực, song giọng nói của cậu vẫn rất mực điềm nhiên, tựa như tiếng rủ rỉ trong giấc ngủ.

Nghe cậu hỏi, lão đạo trưởng đã lập tức đáp lời:

- Sau đó, dị tộc Nguyên Mông quá đổi ngang ngược bạo tàn, khiến Khâu tổ sư trong lòng hối hận, nhưng lại không thể trực tiếp đối đầu với Thành Cát Tư Hãn, bởi vậy đã âm thầm ra đi, trở về phái Toàn Chân, sau đó phái đệ tử tìm cơ hội trộm lại Thổ bảo. Để bảo vệ cho sự bình yên của Trung Nguyên, họ đã chôn báu vật này ở vị trí trung tâm của lãnh thổ Trung Nguyên, nghe nói là trong một địa cung ở phía bắc Hàm Dương thời cổ.

- Trời! Di chuyển vị trí Thổ bảo? Hậu quả sẽ rất khó lường! – Lỗ Nhất Khí kinh hãi kêu lên, nỗi kinh sợ trong lòng càng khiến luồng khí quanh người cậu bùng bùng như sóng. Có lẽ là do khí tướng của Lỗ Nhất Khí, cũng có lẽ là do câu nói vừa rồi của cậu, đã khiến vị đạo trưởng kinh ngạc đến há hốc miệng, còn lão mặt đỏ lại càng cười híp cả mắt.

Sở dĩ Lỗ Nhất Khí quả quyết như vậy, là vì trong “Cơ xảo tập” đã đặc biệt nhấn mạnh đến điều này.

- Quả đúng là như vậy! Làm trái ý trời, tất gặp tai ương. Thổ bảo dịch chuyển chưa lâu, Trung Nguyên đã sông nước cạn khô, thổ nhượng suy sụp, cây cối úa tàn, đất vàng tích tụ tầng tầng lớp lớp. Trong “Thủy kinh

chú“(*) thời Bắc Ngụy có miêu tả về cảnh tượng Trung Nguyên trước đây: “Cây cối um tùm, sương khói liền mây, từng biếc non xanh, sông trong tưới mát”. Nhưng giờ đây cảnh tượng đó đã hoàn toàn biến mất, chỉ còn lại một vùng cao nguyên hoang thổ mênh mông. Địa cung cất giữ bảo vật cũng bị chôn vùi dưới lớp lớp đất vàng, không còn tông tích, còn nói gì tới dấu vết của Thổ bảo nữa! – Nói tới đây, vị đạo trưởng thở ra một hơi dài, khuôn mặt đang nhăn nhó bắt đầu giãn ra.

() “Thủy kinh chú” là trước tác của Lê Đạo Nguyên thời Bắc Ngụy, tức thế kỷ 6, đây là một bộ trước tác về địa lý mang tính tổng hợp tương đối hoàn chỉnh thời cổ đại của Trung Quốc, chủ yếu ghi chép về hệ thống sông ngòi.*

- Thổ bảo mất dấu? Kết cục này khiến Lỗ Nhất Khí vô cùng bất ngờ, song nhìn vào thần thái của vị đạo trưởng lại không hề giống như đang nói dối.

- Đúng vậy, phái Toàn Chân đã động đến Thổ bảo! Mặc gia chúng tôi cũng đã cố gắng tìm cách ngăn chặn, song nhân lực quá ít ỏi. Người theo học kỹ thuật của Mặc gia vốn dĩ không nhiều, hơn nữa trong đó cũng không thiếu kẻ mong nhờ kỹ nghệ để kiếm chác vinh hoa phú quý, nên những bí mật về Bát bảo mà Mặc gia nắm giữ tuyệt không thể lộ cho loại người này biết, bởi vậy lũ môn nhân đệ tử đó có cũng như không. Còn những người hiền tài trong Mặc môn đều sống ẩn dật, phần lớn đều tuân theo di huấn của tổ tông, dạy dỗ tài bồi những môn đồ ưu tú để đảm bảo có thể hoàn thành trọng trách sau khi số Bát cực mãn vòng, nên đầu óc đã trở nên cứng nhắc. Cuối cùng, chỉ tập hợp được mười bốn người, đi lên phía bắc, thu nạp thêm các hậu duệ của Mặc môn đảm đương nhiệm vụ bảo vệ bảo vật ở phương bắc, tổng cộng vẫn chưa tới hai mươi người, về cơ bản không thể địch nổi quân thiết kỵ nghìn người của Mông Cổ, đành phải giương mắt đứng nhìn Thổ bảo bị khai quật.

Song để Lỗ Nhất Khí tin vào những lời này, vẫn phải cần thêm một vài bằng chứng khác. Dẫu rằng khu vực phía bắc Hàm Dương ngày nay quả

thực là vùng cao nguyên hoang thổ, đất vàng mênh mông, song không có bất cứ cuốn sách nào có thể chứng thực rằng, tình trạng này chỉ xuất hiện sau khi Thổ bảo chuyển dời vị trí. Vô số sự việc còn khó bề xác định rõ ràng, những lời kể xướng người họạ của hai con người trước mặt kia, cùng lắm cũng chỉ khiến Lỗ Nhất Khí cảm thấy bất ngờ kinh ngạc, mà không thể hoàn toàn tin tưởng.

Chương 1.3 Chợt thức tỉnh

Vẻ hoài nghi trong lòng Lỗ Nhất Khí, cả hai người kia đều đã nhìn thấy. Thế là lão mặt đỏ quyết định dùng một bằng chứng trực tiếp hơn để chứng minh, đó chính là bản thân lão. Đúng vậy, để đối phương tin vào lời nói của mình, thì bản thân mình phải là người đáng tin cậy. Bởi vậy, trước hết lão phải khiến Lỗ Nhất Khí tin rằng mình là một người đáng tin cậy.

- Tuy người trong Mặc môn phần lớn đã sớm lánh xa thế tục, song sau khi Thổ bảo bị khai quật và chuyển dời, những cái đầu cứng nhắc kia cũng không thể ngồi yên được nữa, họ ý thức được rằng bí mật của Bát bảo đã bị tiết lộ. Họ liền nghĩ tới Chu môn đầu tiên, thế nhưng người trong Chu môn tuy cũng học kỹ thuật của Mặc gia, song Mặc gia lại chưa từng tiết lộ bí mật về Bát bảo với họ. Thế là họ chuyển hướng sang Ban môn, nhưng mặc dù Ban môn cũng biết bí mật của Bát bảo, song việc cất giấu tam bảo là Mặc gia tự mình thực hiện, Ban môn không hề can dự vào. Ngược lại, khi Ban môn chôn giấu Mộc bảo tại phía tây nam, Mặc môn lại phái người tới giúp. Nhưng giờ đây, bảo bối bị đào lại là Thổ bảo do Mặc gia cất giấu, nên hẳn là không liên quan gì đến Ban môn. Để làm rõ nguồn cơn mối họa, Mặc môn đã ngầm phái cao thủ liên tục giám sát Ban môn và các phân chi thuộc cấp của Mặc môn. Mãi vài thế hệ sau, Chu môn vốn dĩ từ lâu im hơi lặng tiếng, đột nhiên lại có người dựa vào bảo bối mà đoạt được thiên hạ. Lúc này, chúng tôi mới ý thức được rằng, bí mật có thể đã bị tiết lộ từ thế hệ tổ tông. Nhưng nghiêm trọng hơn nữa, đó là bảo bối mà Chu môn nương tựa cũng đã bị quật lên! – Lão mặt đỏ nói rất nhanh, lão đang muốn cấp tốc đi vào chủ đề khiến cho Lỗ Nhất Khí hoàn toàn tin tưởng.

- Xuất hiện tượng lạ quả ác phải không? – Tuy lão mặt đỏ nói rất nhanh, song vẫn có một giọng nói khác cắt ngang lời ông. Lão đạo trưởng đã lên tiếng, nét mặt đầy hiếu kỳ.

- Đương nhiên rồi! Trước khi Chu Nguyên Chương lên ngôi hoàng đế, quê nhà Phượng Dương quanh năm hạn hán, mất mùa triền miên, chính là

do Chu gia đã lấy mất Hoả bảo. Chu gia đã không tìm nơi định bảo giống như phái Toàn Chân các ông, bởi lẽ bảo bối này về cơ bản không thể định vị. Họ mang bảo bối này tới đâu, nơi đó lập tức khô cạn hoang hoá, không thể sinh tồn. Đây cũng chính là nguyên nhân khiến Chu môn suy vượng thất thường không thể hưng thịnh. Chu gia dùng bảo bối tranh đoạt thiên hạ, Mặc môn cảm thấy sự việc kỳ quặc khác thường, bèn âm thầm tra tìm trong tổ huấn của Chu gia mới biết được nguyên do. Thì ra tổ huấn của Chu gia phần lớn lại là “Mặc môn thập bát thiên“(*) cực kỳ bí mật của Mặc môn, vốn dĩ không thể truyền ra ngoài, trong đó ẩn chứa bí mật về Bát bảo định phàm cương. Khi Chu gia phát triển hưng thịnh, người đời đã ngộ nhận rằng Chu gia và Mặc gia là hai phái Nam Bắc của Mặc môn, cũng chính vì họ đã nắm giữ được kỹ thuật bí mật của Mặc gia, nên đã đủ cơ để sánh ngang với Mặc gia. Tổ huấn của Chu gia tuy sao chép không nhiều, nhưng cũng không phải là ít, gặp những kẻ sĩ tài năng xuất chúng, đạo hạnh cao thâm chắc hẳn cũng sẽ ngộ ra được vài điều từ trong đó, như Khâu tổ sư của phái Toàn Chân các ông. Bởi vậy, truyền nhân của Mặc môn đã huy động toàn bộ lực lượng tiêu huỷ các bộ tổ huấn trong tay hậu duệ của Chu môn, tìm kiếm thời cơ cướp lại Hoả bảo từ trong tay Chu Nguyên Chương. Cùng lúc này, Lỗ gia cũng phát hiện ra Hoả bảo đã bị khai quật chuyển đi, nên đã triển khai một loạt hành động nhằm giành lại bảo bối.

() Tức mười tám thiên trước tác của Mặc môn. Mặc Tử cả đời có tổng cộng 71 thiên trước tác, song chỉ còn 53 thiên được lưu truyền đến đời sau, 18 thiên còn lại không phải là thất lạc trong quá trình lưu truyền, mà do bản thân chúng là những bí mật không thể truyền ra ngoài. 18 thiên này ghi chép về các kỹ thuật tinh xảo nhất, và ẩn chứa bí mật về Bát bảo.*

Trong khi thuật lại, lão mặt đỏ không rời mắt khỏi Lỗ Nhất Khí. Lão ta muốn phán đoán xem trong những gì mình đã kể, có thông tin nào Lỗ Nhất Khí đã biết, để nhân theo đó mà tiếp tục chứng thực cho mình. Song lão phát hiện trong ánh mắt của Lỗ Nhất Khí tràn ngập hiếu kỳ, còn vẻ mặt từ đầu tới cuối vẫn không hề đổi sắc. Lão đành nói tiếp:

- Lúc đó, Chu Nguyên Chương đã xưng đế thành công, thuộc hạ có vô số nhân tài hào kiệt. Tuy Mặc môn cũng có nhiều bậc dũng sĩ, song số lượng quá ít ỏi, qua vài cuộc tranh cướp báu vật đã tử thương gần hết. Khi đó môn trưởng vào lúc lâm chung, nhìn môn nhân chỉ còn thừa thớt mấy người, nên đã lệnh cho môn nhân không được tranh giành trực diện với Chu gia nữa, mà tạm thời âm thầm trợ giúp Lỗ gia hành động.

Lỗ Nhất Khí vẫn không chút phản ứng. Nét cười của lão mặt đỏ đã bắt đầu có vẻ gượng gạo:

- Tuy người Lỗ gia đều là thợ mộc, song lại có thể tranh đấu với Chu gia lâu dài hơn so với Mặc gia chúng tôi, bởi lẽ đệ tử đích truyền của Ban môn nhân đỉnh không vượng, song kỹ thuật của Lỗ gia lại lưu truyền rộng khắp, làm lợi cho thiên hạ, nên được rất nhiều người trợ giúp. Hơn nữa, Lỗ gia có một điểm quan trọng mà Mặc môn chúng tôi không thể sánh bằng, đó là Lỗ gia là người nhập thế, am hiểu quan hệ giao thiệp và các mảnh khoé trong giang hồ, cũng biết cách lợi dụng ân huệ tình thù trong nhân tính, từ đó biết cách phát huy tối đa tài năng của đủ loại nhân tài cao thủ để giúp ích cho mình. Mặc môn lánh đời ẩn dật quá lâu, nên về mặt này có nhiều khiếm khuyết. Song dù là như vậy, Ban môn vẫn có hai lần suýt bị Chu gia đuổi cùng giết tận.

Về mặt Lỗ Nhất Khí vẫn không hề thay đổi, chỉ có đôi mắt từ từ khép lại, càng khép càng nhỏ, tựa như sắp ngủ đến nơi. Lời nói của lão mặt đỏ bắt đầu có chút căng thẳng.

- Một lần là vào năm Tuyên Đức đời Minh, tại địa giới Phật Sơn tỉnh Quảng Đông, môn trưởng Lỗ gia cùng với anh em con cháu tổng cộng bảy người bị vây khốn trong cục diện “Mây rủ che trời”(*) do cao thủ cầm y vệ phía Chu gia bày ra, suốt bốn ngày vẫn không thoát được, trong bảy người đã ba người chết, bốn người bị thương. Nhờ có cao thủ Mặc môn âm thầm trợ giúp, bày ra cục “Bảy cầu vòng cứu âm dương”(**), phá vỡ cục diện “Mây rủ che trời”, giúp người họ Lỗ chạy thoát.

(*) Nguyên văn là “thùy vân tế nhật”, là một loại bố cục cạm bẫy kết hợp giữa chốt lầy và thuật mê hồn, sử dụng loại khói “tế nhật” (che mặt trời) trộn lẫn thuốc gây ảo giác để thay đổi ánh sáng, rồi dùng “màn mây rủ” để che chắn những thứ có thể dùng để định vị tại môi trường xung quanh, đồng thời liên tục thay đổi vị trí theo một quy luật nhất định, khiến đối phương không thể nhận biết được phương hướng.

(**) Một kỹ pháp chuyên dùng để phá giải những bố cục dùng khói sương mịt mù che mắt. Từ bên ngoài khám diện, dùng đèn chuyên dụng chiếu ra bảy luồng sáng với bảy sắc màu, chiếu thẳng vào vị trí quan trọng trong khám diện, và sẽ di chuyển theo sự biến hoá của vị trí này. Như vậy sẽ chỉ ra được toàn bộ những biến hoá trong khám diện, giúp người bị vây khốn bên trong tìm ra lối thoát.

Lỗ Nhất Khí tựa như đã chìm vào giấc ngủ, hơi thở chỉ hơi khe khẽ phả ra từ cánh mũi. Nụ cười đã hoàn toàn biến mất khỏi khuôn mặt lão mặt đỏ, trong giọng nói lộ rõ vẻ nôn nóng.

- Còn có một lần nữa là cách đây hai mươi một năm, môn trưởng Ban môn bị cao thủ Chu gia bức bách phải dẫn theo anh em và người nhà rời khỏi ngôi nhà tổ ở Bắc Bình, bị vây khốn trong Mắt cá dương. Khi đó, người trong Mặc môn chúng tôi đã âm thầm ra tay, dùng quạt “tất linh hoả phong”(*) thổi cháy một tấm vải che chắn bên ngoài, lại thổi nó quán lên một trụ di động tại đuôi cá dương, chỉ đường cho ba người nhà họ Lỗ thoát ra.

(*) Dụng cụ này giống như một thiết bị phun sơn, là một cái hộp có hình rẻ quạt, cán quạt là đầu phun, thân quạt là chỗ thổi gió. Nó có hai tác dụng, thứ nhất là có thể phun ra lông vũ giấu bên trong, lông vũ gặp gió liền bốc cháy, tốc độ cực nhanh; hơn nữa, gió rất mạnh thổi thành tia mảnh, có thể thổi tung một vật cần thiết lẫn trong rất nhiều đồ vật khác mà không ảnh hưởng tới những thứ xung quanh. Kết hợp sử dụng nhiều cây quạt hoả phong, hiệu quả càng thần kỳ hơn nữa, chúng có thể đồng thời tác

dụng lực vào nhiều điểm để trái phẳng cả một tấm vải lớn trong không trung.

Mí mắt Lỗ Nhất Khí giật mạnh liền hai cái, he hé mở ra. Phản ứng rất nhỏ này của cậu đã không lọt khỏi đôi mắt của lão mặt đỏ. Cơ mặt ở hai bên gò má của lão lập tức dồn lại, khoé miệng kéo sang hai bên thành một nét cười. Cuối cùng thì lão cũng đã tìm ra trọng điểm. Lời nói của lão lại chậm rãi như cũ, ngữ điệu đã nhẹ nhõm bớt, song nội dung lại trầm trọng khác thường.

- Người trợ giúp Lỗ gia thoát khỏi Mắt cá dương năm đó chính là tôi. Chúng tôi cả thầy có bốn người. Khi Lỗ gia thoát ra khỏi Mắt cá dương, chúng tôi vẫn phải giao đấu với Chu gia. Song đến khi Lỗ gia đều đã chạy thoát an toàn, chúng tôi lại không đi được nữa. Quân chi viện của Chu gia kéo tới vây khốn bốn người chúng tôi. Sau một trận huyết chiến, chỉ còn mình tôi thoát thân với đầy người thương tích. Từ đó về sau, truyền nhân Mặc gia đã không còn cao thủ. Vài năm sau đó, môn trưởng lại đột nhiên bệnh nặng qua đời, ngay cả chức môn trưởng cũng chưa kịp chỉ định người kế vị. Tôi đành phải cho những đệ tử mới nhập môn phân tán khắp nơi tu luyện, đợi đến khi cần sẽ gọi về. Còn tôi suốt hai chục năm qua vẫn chờ ở Bắc Bình, tôi biết người Lỗ gia sớm muộn gì cũng sẽ quay lại. Nửa đêm hôm qua, nhìn thấy lửa cháy trong Mắt cá dương trong viện, tôi lập tức đột nhập vào trong, ngoài mấy con mèo hoang chó dại, không gặp phải thứ gì đáng nói. Song còn chưa kịp bước vào nhà chính, đã thấy bọn người lớn kẻ bé giữ nhà đang lùi cả ra ngoài, tiếp tục tìm nơi đặt bẫy. Tôi liền đoán ngay rằng người tới lần này hẳn là cao thủ, khiến bọn giữ nhà không thể ngăn chặn.

Lỗ Nhất Khí mở to đôi mắt. Cuối cùng cậu đã biết ai là người đã kết liễu con linh miêu đầu đồng lưng sắt tại cổng thủy hoa, ai là người đã dẫn cây phá tường trong viện. Lão mặt đỏ đã lấy lại bộ dạng ung dung tự tại của người tu luyện, tiếp tục kể:

- Gã cao gầy bản nỏ đuổi gấp theo sau cậu, tuy tôi biết cậu và mọi người có thể ứng phó với hắn, song tôi vẫn muốn giúp mọi người một tay. Dù gì mọi người cũng đã lao lực suốt cả một đêm, hơn nữa tôi cũng muốn tìm lý do để tiếp cận mọi người.

- Vậy Chu gia nhờ đâu mà có được bảo vật? Tại sao họ lại có được mười tám thiên mật truyền của Mặc môn? Tại sao ông biết được bí mật đã bị tiết lộ từ đời tổ tông của các ông? – Đạo trưởng liên tiếp đưa ra ba câu hỏi. Xem ra ông ta cũng là kẻ tách biệt với đời, nên không biết rằng hỏi về bí mật của người khác là điều tối kỵ.

Lão mặt đỏ vẫn cười, song là quay sang nhìn đạo trưởng mà cười. Đạo trưởng cũng đã nhận ra điều thất thố có vẻ ngượng ngùng, vội vã chỉnh lại thế ngồi cho ngay ngắn, điều hoà hơi thở. Quả thực, những lời vừa rồi của lão mặt đỏ đã khiến ông ta tâm tư chấn động.

Không biết lão mặt đỏ muốn trả lời câu hỏi của đạo trưởng, hay là muốn tiếp tục chứng minh sự thực với Lỗ Nhất Khí, nên đã ho khẽ một tiếng rồi nói tiếp:

- Kỳ thực Chu gia làm cách nào có được bảo bối, chúng tôi không hề hay biết. Họ quật Hoả bảo lên từ lúc nào, chúng tôi cũng không rõ. Tại sao họ lại có được mười tám thiên mật truyền của Mặc môn, có phải tổ tông chúng tôi đã để lộ bí mật hay không, chúng tôi cũng chịu không thể biết được.

Câu trả lời đã khiến cho vị đạo trưởng phải ngẩn tò te. Còn Lỗ Nhất Khí không hề phản ứng, dường như cậu đã đoán ra lão mặt đỏ vẫn còn lời để nói tiếp.

- Tuy nhiên, về việc Chu gia dựa vào Hoả bảo để cướp đoạt thiên hạ, một số tiền bối của chúng tôi vì muốn làm rõ chuyện này đã rà soát lại toàn bộ trước tác của Mặc môn, cuối cùng đã tìm ra manh mối trên một cuốn sách thẻ tre không chữ do tổ tông để lại. Trên thẻ tre không có chữ, chỉ thấy ở mặt sau khắc hai đồ hình, phong cách hoàn toàn khác biệt. Chẳng ai hiểu được những tấm thẻ tre này có tác dụng gì. Khi đó trong Mặc môn có một vị cao nhân kỳ tài xuất chúng đã thọ hơn trăm tuổi, vào lúc lâm chung, đã

xem cuốn sách thẻ tre rồi trắng trối lại hai câu: “Là lão tổ tông để lại! Là lão tổ tông nói ra”. Nói xong thì tắt thở về trời. Ẩn ý trong câu nói, cho tới nay vẫn chưa có ai hiểu được.

- Ồ!

Rõ ràng câu trả lời này đã không khiến đạo trưởng thoả mãn. Không chỉ có đạo trưởng, mà Lỗ Nhất Khí cũng cảm thấy câu trả lời quá mơ hồ.

Lão mặt đỏ cũng biết sự tình mà mình vừa kể thật chẳng rõ ràng, song lão vẫn giữ vẻ tươi cười, cười một cách thật vô duyên. Tư thế ngồi của lão cũng đã thay đổi, không còn vẻ thư thái như khi nãy, mà đã trở nên hết sức ngay ngắn và nghiêm túc:

- Từ đó về sau, các thế hệ môn trưởng của Mặc gia đời đời truyền nhau cuốn sách thẻ tre đó. Giờ đây tuy Mặc môn đã tan rã, song thẻ tre vẫn được bảo toàn nguyên vẹn, lúc nào tôi cũng mang theo bên mình. Hôm nay, tôi sẽ đánh liều giở nó ra đây cho hai vị xem qua, không chừng hai vị cao nhân đây có thể nhận ra được chỗ huyền diệu nào từ trong đó.

Lời vừa thốt ra, đạo trưởng lập tức ngạc nhiên sững sốt. Từ miệng Lỗ Nhất Khí cũng bật ra một tiếng:

- Không!

Không phải vì cậu quá kinh ngạc, mà vì cậu muốn phủ định khi lão mặt đỏ quy cậu vào hàng “cao nhân”.

Lão mặt đỏ không để tâm tới phản ứng của hai người, thận trọng lấy từ túi vải đeo bên hông ra một cuộn vải màu xanh sẫm, tháo dây buộc ra. Bên trong lại có một lớp da dê bao bọc, mở lớp da dê ra, quả nhiên có một cuộn thẻ tre đã ngả màu đen thẫm.

Lão mặt đỏ đặt cuộn thẻ tre lên trên tấm da dê đã trải sẵn, bàn tay nhẹ nhàng vận lực. Tấm da dê kéo cuộn thẻ tre trượt trên nền gạch xanh, dừng lại trước mặt Lỗ Nhất Khí. Dường như lão không hề để ý tới ánh mắt hiếu kỳ và kinh ngạc của đạo trưởng, chỉ nhìn Lỗ Nhất Khí mỉm cười, giống như một con bạc tràn đầy tự tin đang đợi nhà cái mở kèo.

Lỗ Nhất Khí nhắm hờ đôi mắt, khiến người khác không biết cậu đang nhìn vào đâu, cũng không rõ cậu đang nghĩ gì. Khi bó thẻ tre trượt tới trước mặt, mười đầu ngón tay đang đặt trên đầu gối của cậu bỗng giật lên khe khẽ.

Rất lâu, rất lâu, cả ba người không ai lên tiếng, vẻ bình thản của Lỗ Nhất Khí khi đối mặt với một bí mật hệ trọng nhường kia thật khiến người khác không tài nào hiểu nổi. Mặt khác, định lực bất phàm của cậu càng khiến vị đạo trưởng cảm thấy hổ thẹn.

Cuối cùng, Lỗ Nhất Khí đã lên tiếng, khí phách và phong thái trong lời nói đã hoàn toàn vượt xa dáng vẻ bề ngoài và lứa tuổi của cậu:

- Mục đích của ông là gì?

Lão mặt đỏ nghe vậy, toàn thân ngậy thộn, nét cười trên khuôn mặt thoắt đã đóng băng.

- Tôi không hề có hứng thú với bí mật của Mặc gia các ông. Với tôi, biết thêm một bí mật, khác gì lại thêm một gánh nặng! Bởi vậy, trước hết ông hãy nói xem tại sao tôi lại phải biết bí mật này? – Trong ngữ khí của cậu có xen lẫn vẻ bất đắc dĩ, song lại khiến nụ cười đã tắt ngấm trên mặt lão mặt đỏ sống động trở lại.

Lỗ Nhất Khí nói năng tuy bình thản, song trong giọng nói dường như có chứa đựng một sức mạnh vô hình, khiến hai người ngồi trước mặt cảm thấy vô cùng chấn động.

- Dù tôi không nói ra, hẳn cậu cũng đã đoán được, Mặc môn chúng tôi đã hết người rồi! Lời thề nguyện dùng tam bảo phong hung huyết định phàm cương năm xưa, Mặc gia đã khó lòng thực hiện. Bởi vậy, chúng tôi muốn uỷ thác trọng trách này cho người khác, những người còn sót lại của dòng họ Mặc quyết tâm tận lực trợ giúp đến cùng! – Lão mặt đỏ đã thôi không cười nữa, vẻ mặt vô cùng trịnh trọng – Năm xưa khi Lỗ gia giấu một bảo bối ở phía tây nam, đó là chốn rừng thiêng nước độc, nên Mặc gia đã phái dũng sĩ tới trợ giúp. Đến nay Mặc môn đã sức tàn lực kiệt, đặc biệt là

thiếu một người đủ linh tính có duyên với bảo bối. Phong hung huyết định phàm cương là đại sự tạo phúc cho con cháu đời sau, nhất thiết không thể lơ là. Đây là một trọng trách làm lợi thế nhân, tin rằng Lỗ gia chắc chắn sẽ không từ chối! – Nói tới đây, lời lẽ và biểu cảm của lão bỗng trở nên sôi nổi.

Mí mắt của Lỗ Nhất Khí vẫn rủ xuống, không biết cậu đang nhìn về phía nào. Song lời nói của cậu lại vô cùng rành mạch, vừa hào khí dạt dào, cũng vừa xen lẫn chút bất lực:

- Cuộn thẻ tre này đã ẩn chứa bí mật liên quan tới bát bảo, có lẽ cũng nên xem thử. Nếu Mặc gia thực sự đã không còn nhân lực để hoàn thành trọng trách, Lỗ gia chúng tôi cũng xin nguyện đảm đương, chỉ sợ sức lực có hạn, sự việc khó thành.

Vừa nghe vậy, khoé miệng của lão mặt đỏ lập tức giãn rộng, gò má nhô cao, đôi mắt nhắm tít lại trong một nụ cười rạng rỡ.

Còn vị đạo trưởng ngồi bên cạnh lại đang ôm một bầu nghi hoặc, lẽ nào cậu thanh niên kia không suy xét tới một điều kiện rất quan trọng trong lời nói của lão già mặt đỏ, đó là “người đủ linh tính có duyên với bảo bối”.

Lỗ Nhất Khí hé mở đôi mắt, với tay cầm lấy cuộn thẻ tre, mân mê một lát. Cậu đã cảm nhận được làn khí thuần phác cổ xưa có màu xanh thẫm lan toả quanh những tấm thẻ tre, tuy không rực rỡ linh động, song thâm trầm mạnh mẽ. Một bảo khí như vậy chỉ có thể xuất hiện ở những báu vật rất lâu đời và chứa đựng trong mình một hàm nghĩa cực kỳ thâm thúy.

Lỗ Nhất Khí lập tức lật mặt sau của tấm thẻ tre, muốn xem hai đồ hình khắc trên đó. Vì vừa nãy, từ một góc đồ hình hơi hé lộ, cậu đã cảm giác được một điều gì.

Ánh mắt của cậu nhanh chóng hoà nhập vào trong đồ hình. Cậu đã cảm nhận thấy đồ hình đang xoay tròn, đang nháy nhót. Đột nhiên, nó bỗng vỡ vụn thành muôn mảnh, bay tung trong trí não của cậu, nhanh chóng trộn lẫn

và kết tụ với những ký hiệu, những đồ hình đã độn trong trí nhớ, sắp xếp lại thành một số thứ mà cậu có thể hiểu được...

Một hồi lâu sau đó, Lỗ Nhất Khí mới như chợt bừng tỉnh sau một giấc mơ. Cậu không nói câu nào, chỉ cuộn tấm thẻ tre lại một cách chậm rãi và vô cùng thận trọng. Nhưng khác ở chỗ, cậu đã cuộn mặt có khắc đồ hình vào phía trong, rồi nhẹ nhàng đặt lại nó vào trong mảnh da dê.

Lão mặt đỏ và đạo trưởng chăm chú theo dõi nhất cử nhất động của Lỗ Nhất Khí với vẻ mặt vô cùng nghiêm trọng.

- Hai bức đồ hình này không phải là để trang trí cho mặt sau cuốn sách, mà chúng là nội dung chính. Chúng là một kiểu chữ tượng hình cổ xưa đã được phân tách và tổ hợp lại, các người đã lẫn lộn mặt sau và mặt trước của sách thẻ tre rồi! – Lỗ Nhất Khí vừa dứt lời, lão mặt đỏ đã cười tít mắt, còn đạo trưởng ngậy người kinh ngạc.

Lỗ Nhất Khí nói tiếp:

- Bí mật của Hoả bảo là do tổ sư Mặc môn nói cho Chu gia biết, còn mười tám thiên bí mật của Mặc môn cũng là do tổ sư Mặc môn tặng cho họ Chu. Tổ tiên họ Chu xưa kia vốn là giúp đỡ Mặc gia cất giấu bảo vật, nhưng vì sao bảo vật lại rơi vào tay họ thì trên thẻ tre không thấy nói tới.

- Tổ tiên của Chu gia là ai? – Lão già mặt đỏ đột nhiên hỏi lại, kỳ thực là muốn xác nhận xem Lỗ Nhất Khí có thực sự hiểu được nội dung trên thẻ tre hay không, hay là chỉ đoán mò dựa vào những thông tin mà lão vừa cung cấp.

Lỗ Nhất Khí nhìn đạo trưởng, rồi lại quay sang nhìn lão mặt đỏ. Lão mặt đỏ hiểu rõ cậu đang lo lắng điều gì, bèn nói:

- Đạo trưởng đã biết lâu rồi. Đạo sĩ Toàn Chân chính vì cảm thấy tò mò về tổ tiên Chu gia nên mới rà soát trong tổ huấn họ Chu, tìm ra manh mối của Thổ bảo.

Nghe vậy, Lỗ Nhất Khí bèn bật ra bốn chữ:

- Là người giết rồng!

Lão mặt đỏ đến lúc này mới phô ra hai hàm răng vàng xín. Chỉ cần bốn chữ này, lão đã hoàn toàn tin chắc rằng, chàng thanh niên đang ngồi trước mặt mình chính là người đủ linh tính có duyên với bảo bối.

Không đợi Lỗ Nhất Khí nói thêm lời nào, lão mặt đỏ đã chỉnh lại tư thế ngồi, vươn lưng thật thẳng, dáng vẻ vô cùng trịnh trọng. Rồi lão gập khuỷu, đưa cánh tay phải ra, bàn tay nắm hờ thành quyền, ngón cái chìa xuống phía dưới, dùng động tác hành lễ đơn giản này để biểu thị sự kính trọng đối với Lỗ Nhất Khí. Sau đó, lão đằng hắng một tiếng rồi nói:

- Truyền nhân của Mặc môn Mặc Thiên Quy, nguyện dốc hết sức mình phò trợ cao nhân của Lỗ gia hoàn thành trọng trách phong huyết định phạm cương.

Tới lúc này, Lỗ Nhất Khí mới biết tên của lão mặt đỏ là Mặc Thiên Quy.

- Cảm phiền đạo trưởng lánh đi một lát, tôi có vài sự việc muốn thương lượng với người anh em của Lỗ gia! – Lão mặt đỏ nói với đạo trưởng.

Đạo trưởng chấp tay lại, đứng dậy rồi đi ra phía cửa sau. Dáng đi của ông ta rất mực ung dung tự tại. Cuối cùng thì bí mật bấy lâu giấu kín trong lòng giờ đã được trao lại cho người cần biết, ông ta cảm thấy như trút bỏ được gánh nặng trong lòng.

Không chỉ có mình đạo trưởng, mà còn một người nữa cũng cảm thấy vô cùng nhẹ nhõm, đó chính là lão mặt đỏ Mặc Thiên Quy. Di mệnh tổ tiên truyền lại cuối cùng đã tìm được người đồng ý đảm đương, khác nào đã tháo bỏ được chiếc gông vô hình đang mang trên cổ.

Chỉ có Lỗ Nhất Khí là khác. Mặc dù ngay từ thời khắc tìm ra “Cơ xảo tập“, cậu đã lập tức ý thức được rằng, cho dù là bảo bối do gia tộc nào cất giấu, bản thân cậu vẫn phải toàn lực tiếp nhận trọng trách tìm bảo bối, phong hung huyết. Song giờ đây, khi ba bảo bối của Mặc gia đều đã dồn cả lên vai cậu, cậu vẫn cảm thấy áp lực càng nặng nề gấp bội.

- Tiểu huynh đây là người thế nào trong Lỗ gia? Có quan hệ ra sao với môn trưởng Ban môn Lỗ Thịnh Hiếu, người đã chạy khỏi Bắc Bình hai mươi năm về trước? – Mạc Thiên Quy hạ giọng hỏi khẽ.

Một khối đau thương bỗng nghẹn lại trong lòng Lỗ Nhất Khí, Vừa mới hôm qua thôi cậu phải tận mắt chứng kiến cái chết của người bác thân yêu, còn chưa kịp khóc thương. Vậy nên lúc này cậu không nói nên lời, chỉ lẳng lẳng kéo chuỗi rìu ngọc đeo trên cổ ra. Cậu nghĩ, nếu lão Mạc hai mươi năm về trước đã biết ai là môn trưởng của Ban môn, chắc chắn sẽ nhận ra tín phù của môn trưởng.

- Ô! Giờ đây cậu chính môn trưởng của Ban môn ư? – Mạc Thiên Quy vô cùng kinh ngạc. Tuy lão biết chàng thanh niên trước mặt kia là một bậc kỳ tài hiếm có, song lão không hề nghĩ đến chuyên cậu có mối liên hệ gì với địa vị môn trưởng Ban môn.

Lỗ Nhất Khí mỉm cười, khẽ gật đầu. Phong thái thoát phàm nhường kia khiến Mạc Thiên Quy hoàn toàn không còn chút nghi ngờ về thân phận môn trưởng của chàng thanh niên trước mặt.

- Lỗ môn trưởng...

- Tôi là Lỗ Nhất Khí. Lão Mạc đừng nên khách khí, cứ gọi tên tôi là được!

- Không được, phải gọi là Lỗ môn trưởng mới phải. Chúng ta không cùng môn phái, nếu xưng hô tùy tiện sẽ khiến cho người trong Ban môn phản cảm.

Lỗ Nhất Khí xưa nay chưa từng bước chân vào chốn giang hồ, chẳng hiểu gì về lễ lối giang hồ. Nên nghe lão Mạc nói vậy, cậu cũng thôi không phản đối nữa.

- Lỗ môn trưởng! – Vẻ mặt của Mạc Thiên Quy bỗng trở nên vô cùng nghiêm nghị – Giờ đây tôi sẽ nói cho cậu nghe về việc cất giấu tam bảo của Mạc gia năm xưa. Kỳ thực, cậu đã biết được hai thứ rồi, Thổ bảo ở phía chính bắc đã bị dịch chuyển, Hoả bảo ở tây bắc đã bị Chu gia cướp đi, chỉ

còn lại Thiên bảo ở phía chính tây. Tôi đã gửi thư cho một vài đệ tử được việc ít ỏi còn lại của Mặc môn gấp rút đi về phía tây, thứ nhất là để tìm kiếm những truyền nhân của Mặc môn năm xưa lưu lại canh giữ bảo bối, thứ hai là thử xem liệu có thể tìm ra vị trí đại khái của bảo cấu hay không, đợi khi chúng ta tới đó thì có thể thu hẹp được phạm vi tìm kiếm.

- Chỉ cần Thiên bảo vẫn còn ở đúng vị trí, chắc hẳn sẽ tìm thấy được. – Lỗ Nhất Khí đã có được “Cơ xảo tập” và thẻ ngọc ghi chép vị trí của tám hung huyết, nên cậu tỏ ra rất tự tin – Nhưng Thổ bảo đã bị chôn vùi dưới tầng tầng lớp lớp đất vàng, nếu muốn tìm ra vị trí của nó, khai quật lên để phong hung huyết, định cương giới là một việc không phải dễ dàng. Song khó nhất vẫn là Hoả bảo, ông nói Hoả bảo nằm trong tay Chu gia, sau cuộc tranh đấu với người của Chu gia hôm qua, tôi tự thấy nếu muốn cướp lại Hoả bảo từ trong tay họ, quả là khó khăn muôn vàn.

- Lỗ môn trưởng, cậu chớ nên lo lắng chuyện này. Chúng ta chỉ cần tìm ra chỗ cất giấu bảo bối phong hung huyết mà thôi. Còn Hoả bảo chúng ta không phải đi cướp về nữa, bởi lẽ Hoả bảo đang ở... Ai? – Mặc Thiên Quy đột ngột quát lớn, bật người nhảy vọt lên, rút kiếm lao thẳng ra phía cửa.

Lỗ Nhất Khí chỉ thấy trước mắt hào quang sáng loà, một vầng sáng xanh biếc thâm trầm vọt nhanh về phía cánh cổng cổ kính của chính điện.

Chương 1.4 KẼ SẴN ĐÊM

Phản ứng của Lỗ Nhất Khí chậm chạp hơn rất nhiều so với lão Mạc. Khi lão Mạc như một chùm sáng màu xanh lao vụt ra khỏi chính điện trong dư âm văng vẳng của tiếng quát và tiếng phần phật của vạt áo tung bay, Lỗ Nhất Khí mới chỉ kịp đứng lên khỏi tấm đệm cói.

Từ phía xa xa bên ngoài vọng lại vài tiếng rú thảm thiết. Ngoài cửa có hai người một trước một sau lao vụt vào đại điện, hét lớn:

- Cậu cả, bên ngoài có móng vuốt của đối phương đang tác quái, đừng chạy ra!

Người vào trước là lão mù, theo sau là Quỷ Nhân Tam. Hai người họ vốn đang nghỉ ngơi ở gian phòng bên cạnh, giờ trên tay lăm lăm vũ khí, chạy vào chính điện.

Hai người vừa kịp nhảy qua bậc cửa, bỗng dội lên một tràng súng nổ rất đanh, xé toang màn đêm tĩnh mịch, vang vọng ong ong trong khe núi.

Sát sau lưng Quỷ Nhân Tam còn có vài người nữa cuống cuồng chạy tới, gào thét đến lạc cả giọng:

- Ma bay! Là ma biết bay!

Họ chính là đám cảnh vệ do phó quan Ngô dẫn đến, vốn là những binh sĩ dạn dày chinh chiến, từng dọc ngang trăm trận, không hiểu tại sao giờ đây lại kinh hãi đến mức này.

Bên ngoài còn có vài người nữa, đều đang cuống quýt nằm rạp cả xuống đất, vừa nã đạn lên trời, vừa vội vã trườn về phía cửa.

Lão Mạc dường như đã phát hiện ra điều gì, lập tức tung người nhảy xuống bậc thềm trước đại điện, sải bước chạy vùn vụt ra bên ngoài đạo quán, biến thành một cái bóng xanh mờ thoắt ẩn thoắt hiện trong màn đêm tối mịt.

Lỗ Nhất Khí cũng đã bước tới trước cửa, cậu hít nhẹ mũi chân, một khẩu súng trường Mauser Đức đã bay vào trong tay. Cậu khép hờ hai mắt, nhanh chóng nhập vào trạng thái siêu nhiên. Ngay lập tức, cậu không còn nghe thấy tiếng súng nổ, tiếng gào rú nữa, cũng không còn nhìn thấy những con người đang kinh hoàng tột độ xung quanh. Trong cảm giác của cậu chỉ còn màn đêm đen đặc trước mắt, cậu đang cảm nhận về những biến đổi vi tế nhất trong bóng tối.

Có một cái bóng tối đen giống hệt như màn đêm đang lơ lửng giữa không trung, lúc lên lúc xuống, lúc sang trái lúc sang phải, biên độ di chuyển rất nhỏ, song tốc độ cực nhanh. Lỗ Nhất Khí phải ngưng thần tĩnh khí cao độ mới có thể cảm nhận được điều này. Nếu là người bình thường, cho dù giữa ban ngày cũng khó quan sát thấy sự dịch chuyển của nó.

Lỗ Nhất Khí còn cảm nhận được vị trí của lão Mạc, vầng bảo khí trong trẻo linh động toả ra từ thanh kiếm trong tay lão đã giúp cậu định vị dễ dàng. Lão Mạc mau chóng tiếp cận với bóng đen, song nó lại ở một độ cao ngoài tầm với của lão. Lão bèn cầm phập thanh kiếm xuống đất, thủ thế trong một tư thế vô cùng kỳ quái, đồng thời thò tay vào túi vải lần tìm một thứ gì đó. Đúng lúc này, bóng đen lao vụt xuống theo một đường chéo.

Tất nhiên, mục tiêu của nó không phải là lão Mạc, mà là đám cảnh vệ của phó quan Ngô. Bóng đen giống hệt như một con cú mèo đã phát hiện ra bầy chuột đồng đang cuống cuống chạy trốn, bèn vỗ mạnh đôi cánh đen tuyền, không chút chần chừ lao bổ xuống những con mồi đang hoảng loạn.

Người chạy cuối cùng chính là phó quan Ngô. Ông ta mặc một chiếc áo dài chần bông, nên hành động có phần chậm chạp. Bóng đen sà xuống rất nhanh, tuy lão Mạc đã vung kiếm đuổi ngược trở lại, song muốn cứu phó quan Ngô cũng muộn mất rồi.

Cái bóng bắt đầu trườn lên người phó quan Ngô, Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấy khuôn mặt phó quan Ngô đang biến dạng vì sợ hãi, và cũng cảm nhận thấy tốc độ và lực đạo trong cú tấn công của bóng đen, thậm chí cậu đã cảm nhận được sức nặng đang ập xuống.

Tiếng súng vang lên. Bóng đen khựng lại trong chốc lát. May thay, nhờ vào khoảnh khắc đấy, nên thứ bị phạt đứt chỉ là một nửa chiếc mũ phớt da chứ không phải là hộp sọ của phó quan Ngô.

Lỗ Nhất Khí mau chóng lên đạn, tiếp tục bắn phát thứ hai. Cậu không biết bóng đen đó là thứ quái quỷ gì, càng không biết chỗ yếu hại của nó nằm ở đâu, bởi vậy chỉ biết tiếp tục nhắm bắn vào cùng một điểm. Có lẽ do khoảng cách đã gần hơn chút ít, nên phát súng thứ hai có thể cản trở hiệu quả hơn hẳn phát thứ nhất.

Phát đạn thứ ba cũng đã được bắn ra, vẫn nhắm vào cùng một điểm, tiếp tục cản trở thành công.

Bóng đen đã cách phó quan Ngô xa hơn chút ít song không hề có ý định dừng tấn công. Trong khi súng của Lỗ Nhất Khí đã hết đạn.

Phó quan Ngô chỉ còn cách cố gắng chính diện hơn chục bước chân, nhưng xem ra vẫn không thể thoát khỏi cái bóng ma đen trũi đang lao tới với tốc độ chóng mặt. Khẩu súng vụt ra khỏi tay vừa chạm đất, Lỗ Nhất Khí đã vọt đi được bốn, năm bước. Cậu biết rõ phó quan Ngô không thể chạy thoát khỏi bóng đen, chỉ bảy tám bước nữa thôi sẽ bị nó đuổi kịp. Thế là cậu lập tức lao ra, cậu muốn tóm được phó quan Ngô trước bóng đen ma quái.

Khi bóng đen trên không vừa in xuống người phó quan Ngô thì Lỗ Nhất Khí đã lao tới kịp. Cậu ôm chặt lấy phó quan Ngô rồi ngã lăn sang một bên, tay cậu chụp lấy bàn tay phải đang cầm súng của ông ta, hướng thẳng lên trên xiết mạnh cò súng.

Bóng đen đã ở cách họ rất gần, nhưng lại không thể nhào xuống được. Khẩu súng trong tay phó quan Ngô là khẩu pạc hoạc sáng bóng, còn được gọi là Mauser C96 hay mặt gương hai mươi phát, ổ đạn có thể nạp được hai mươi viên. Lỗ Nhất Khí bắn một lèo mười lăm viên, cuối cùng thì từ trong khối đen đã rơi xuống một thứ gì đó. Bóng đen tức tốc chuyển hướng, bay vụt ra xa, rồi biến mất tăm trong sơn cốc.

Khi lão Mạc chạy tới nơi, Lỗ Nhất Khí và phó quan Ngô đã chật vật ngồi được dậy. Phó quan Ngô vẫn chưa hết bàng hoàng kinh sợ, còn Lỗ Nhất Khí tuy ngoài mặt vẫn bình thản, song trong lòng cũng hết sức hãi hùng.

Mười lăm phát đạn liên hồi, cộng thêm ba viên đạn súng trường ban đầu đều nhắm vào cùng một điểm trên mình bóng đen. Nhưng một loạt những cú tấn công ác liệt liên hồi chỉ có thể xua nó bay đi, còn cơ thể nó xem ra không hề hấn gì.

Khi Lỗ Nhất Khí xông ra ngoài, có một người nữa cũng chạy theo sát sau lưng cậu. Người đó có thể nhìn ra bóng đen đó là thứ gì, và cũng nhìn thấy thứ vừa rớt xuống từ mình nó là thứ gì. Hẳn chính là người sở hữu đôi mắt cú vọ – Quỷ Nhãn Tam.

Quỷ Nhãn Tam chạy tới bên cạnh Lỗ Nhất Khí, lập tức cúi xuống nhặt lấy một thứ gì đó trên mặt đất tối thui, rồi đưa ngay cho Lỗ Nhất Khí, nói:

- Quái điều! Đây là lông của nó!

Tuy lão Mạc không nhìn rõ hình thù của bóng đen, song lại biết rõ nó là giống gì. Bởi vậy, chưa đợi Lỗ Nhất Khí nhìn kỹ cọng lông vũ nặng trĩu trên tay, đã nói ngay cho cậu biết:

- Đó là chim ưng sắt, toàn thân đều được làm bằng sắt, bụng và ngực trống rỗng, bên trong có lắp cơ quạt. Tổ tiên của tôi và cậu đã từng đẽo gỗ thành chim sẻ, còn chế tác cả điều hâu gỗ có thể chở người bay liệng trên không. Con chim sắt này được chế tạo chính là dựa vào những kỹ thuật đó.

Lúc này, lại có thêm mấy người nữa bước ra từ trong đại điện, cầm theo đèn đuốc. Nhờ ánh lửa đuốc Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấy rõ thứ đang ở trên tay mình là một cọng lông vũ to bản bằng sắt sừng, chế tạo vô cùng tinh xảo, mỏng tựa lưỡi dao. Đáng kinh ngạc hơn nữa là từng đường vân trên cọng lông đều rất rõ ràng, nếu không nói ra chắc hẳn mọi người đều cho rằng đây là một sản phẩm thủ công mỹ nghệ tinh xảo.

Xem ra đối thủ đã phát hiện được tung tích của họ. Vừa nghĩ đến đối thủ đang truy đuổi, Lỗ Nhất Khí bỗng nhớ tới Dương Quỷ Tỳ. Cô đã lẻo đẻo

theo sau họ suốt cả ngày, song trời vừa tối lại biến mất tăm. Trong lòng cậu chợt dấy lên một cảm xúc vô cùng khó tả.

Đội cảnh vệ của phó quan Ngô đã tổn thất mất hai người. Một người bị cào rách cổ họng, ngay cả người ngoại đạo như Lỗ Nhất Khí khề liếc mắt cũng có thể nhận ra, đó là vết thương do sợi lông vũ mỏng như dao sắc cửa đứt. Người còn lại hộp sọ bị mổ vỡ toác, máu tươi lẫn óc nhể nhại trào ra ngoài qua lỗ thủng.

Quý Nhân Tam xác nhận hai người đều đã chết, bèn tháo bỏ súng ống đạn dược trên người họ. Mỗi cảnh vệ đều mang theo người một khẩu Mauser, một khẩu pạc hoọc và bốn quả lựu đạn trứng vịt. Quý Nhân Tam không hào hứng với những thứ này, song hẳn biết Lỗ Nhất Khí sẽ cần đến chúng.

- Tuy sức tấn công của chim ưng sắt vô cùng đáng sợ song chúng thân thể nặng nề, trên người lắp đầy cơ quát nên không thể bay xa, người điều khiển chúng có lẽ ở rất gần đây, chúng ta phải rời đi càng nhanh càng tốt!

Lão Mạc vừa nói vừa bước vào đại điện. Lão nhanh chóng cuộn cuốn sách thẻ tre lại, cất kỹ, rồi đi về cửa nách phía sau chính điện.

Nhìn những hành động của lão Mạc, Lỗ Nhất Khí đột nhiên cảm thấy có gì đó bất thường. Song giờ đây đã không còn thời gian để suy nghĩ kỹ hơn, cần phải lên đường gấp rút.

Nhưng còn chưa kịp bước tới cửa nách, đã chạm mặt với vị đạo trưởng, có lẽ là nghe động nên mới chạy tới. Lão Mạc chụp lấy cổ tay đạo trưởng, nói gấp gáp:

- Bên ngoài có địch thủ đang đến tìm chủ nhân của chúng tôi, không liên quan gì tới đạo trưởng, ông đừng nên lo lắng. Hãy chỉ cho chúng tôi một con đường kín đáo, chúng tôi đi rồi, cũng là bớt phiền phức cho ông!

Đạo trưởng có vẻ như đã biết trước được tình hình, chẳng kịp nghĩ ngợi đã nói luôn:

- Ra khỏi cổng sau, đi theo đường mòn, đi qua dốc Đá Lăn, vượt qua đỉnh núi Thông Vẹo và dốc Cỏ Tóc, tiếp tục qua sông núi Phân Thủy, sẽ tới con đường cái quan ở phía tây bắc của khe núi. Khi đó, mọi người muốn đi về hướng tây, lên phía bắc hay sang phía đông đều được. Đây là con đường thoát thân gần nhất, rất ít người biết được, duy có sống núi Phân Thủy giờ đây không rõ liệu còn đi qua được nữa hay không, sống núi này quanh năm có nước chảy tràn, trong thời tiết này hẳn đã đóng băng rồi.

- Dù sao thì cũng phải đi. Phó quan Ngô, ông đã thấy rõ sự nguy hiểm mà chúng ta phải đối mặt lần này rồi phải không? Chúng ta còn cách bảo cầu rất xa, mà ông đã thiệt hại mất hai chiến hữu. Hay là thế này đi mục đích của đối thủ chỉ nhằm vào mấy người chúng tôi ông hãy dẫn người của ông đi theo con đường từ cổng trước, sau đó chạy về phía tây. Nếu chúng tôi có thể thoát thân, chúng ta sẽ hẹn gặp lại nhau ở Hàm Dương, tại, tại... – Lỗ Nhất Khí không biết Hàm Dương có những nơi nào.

- Tại trại Mười Tám Dặm bên sông Vị Thủy ngoài thành Hàm Dương! – Lão mù đứng cạnh đã kịp lên tiếng. Cả đời lão tung hoành ngang dọc khắp vùng tây bắc, nên thông thạo khu vực này còn hơn cả cơ thể của chính mình.

- Phải! Chúng ta sẽ hẹn gặp nhau ở trại Mười Tám Dặm bên sông Vị Thủy ngoài thành Hàm Dương. Khi đó, chúng ta sẽ cùng khai quật bảo cầu ở phía chính tây và tây bắc, chuyện chia chác vẫn tiến hành như cũ! – Trải qua những giây phút vào sinh ra tử vừa qua, suy nghĩ của Lỗ Nhất Khí càng trở nên rành mạch, ngữ khí cũng khí thế phi phàm, khó bề phản bác.

Phó quan Ngô vẫn chưa hết kinh hoàng, phản ứng có phần chậm chạp. Bởi vậy ông ta chẳng kịp suy nghĩ gì nhiều, còn cảm thấy may mắn vì có được lời hứa từ cậu thanh niên phi phàm kia. Đối với ông ta, lời hứa này còn đáng tin cậy gấp trăm lần so với lời nói của chú Tư. Thế là bọn họ chia hai đường chạy trốn...

Lỗ Nhất Khí đã gặp lại Dương Quý Tỳ sau khi bọn họ băng qua dốc Đá Lăn. Cái bóng trắng như tuyết của cô nép dưới một gốc thông lẻ loi giữa

lưng chừng dốc, tay dắt một con la màu trắng. Lỗ Nhất Khí đi ngang qua trước mặt cô, mỉm cười với cô như với một người quen cũ. Đường Quý Tỳ vội vã nhìn đi chỗ khác, hai má bỗng chốc ửng hồng.

Đường Quý Tỳ không phải tới để chặn đường bọn họ điều này khiến Lỗ Nhất Khí thở phào nhẹ nhõm. Nhưng tại sao cô lại bám theo họ suốt cả ngày hôm trước? Tại sao giờ đây lại xuất hiện ở chốn này? Song vẫn có một điểm rất rõ ràng, đó là con đường kín đáo mà đạo trưởng chỉ cho họ không phải là hoàn toàn bí mật, chí ít Đường Quý Tỳ cũng biết, hơn nữa, cô còn đến trước cả bọn họ mà chờ sẵn nơi đây.

- Lão Mạc, lý luận của Mạc gia các vị cho rằng trên thế gian này có ma, cô Đường Quý Tỳ kia hẳn cũng là một bằng chứng! – Đường Quý Tỳ đã khơi dậy một mối khúc mắc rất khó giải đáp trong lòng Lỗ Nhất Khí.

- Ha ha... Thực ra người đời đều đã hiểu sai về thiên “Minh quý” của Mạc gia chúng tôi. Khái niệm ma quý trong lý luận của Mạc gia không liên quan gì tới khái niệm ma quý hiện nay. Ý của lão tổ tông gia tộc chúng tôi là muốn người đời hiểu rõ rằng, ma quý kỳ thực là một thứ năng lượng, một thứ năng lượng mà người ta có được khi còn sống, sau khi chết vẫn tiếp tục tồn tại. Thứ năng lượng này nương náu trên cơ thể con người, có mối liên hệ vô cùng mật thiết tới tình trạng sức khỏe của con người. Có điều thứ năng lượng này không thể sử dụng được, nó chỉ bộc phát khi bị kích thích trong những trường hợp vô cùng cấp bách ở một số ít người, chẳng hạn như một đứa trẻ năm tuổi vì muốn cứu mẹ mình mà có thể đẩy cả một cây xà nặng nghìn cân. Nói một cách nôm na, đó chính là một dạng tiềm năng cực lớn mà đôi khi con người có thể bộc phát được. Đương nhiên, cũng có người nhờ biết tu luyện mà điều khiển được thứ năng lượng này, hơn nữa còn tôi luyện nó, phát triển nó. Song để làm được điều này thì hẳn đã không còn là người thường nữa, mà đã thành thần tiên.

-Ồ! Không biết dạng năng lượng này có hình thái tồn tại ra sao, hẳn là sẽ có cách để vận dụng nó! – Lỗ Nhất Khí cảm thấy quan điểm về ma quý của lão Mạc vô cùng lý thú, cách lý giải như thế này cậu mới nghe thấy lần đầu.

- Nó có lẽ là một loại trường, giống như đạo trường tu luyện của Bồ Tát, huyền trường tu luyện của thần tiên. Chỉ có điều trường ma quỷ là nhờ con người mới được sinh ra, không thể tu luyện đến mức độ lớn lao như các trường kia. Cũng chính vì ma quỷ do con người sinh ra, nên thông thường những người sống hết tuổi trời chết nhẹ nhàng sẽ không để lại hồn ma, còn những người chết oan ức, chết bất đắc kỳ tử, chết không nhắm mắt, trước khi chết sẽ để lại những ý niệm vô cùng mãnh liệt. Những ý niệm này sẽ trở thành một trung tâm mới để năng lượng kia dựa vào, tức là vô hình trung đã xuất hiện một trường chứa đầy năng lượng. Một số trường có thể di chuyển khắp nơi, một số trường lại bị hạn chế trong một khu vực nhất định. Đương nhiên, cùng với thời gian, năng lượng sẽ dần dần suy yếu cho tới khi tiêu tán hoàn toàn.

- Vậy liệu nó có giống như từ trường, điện trường trong vật lý không? – Lỗ Nhất Khí không nén nổi tò mò, lại hỏi. Những kiến thức học được ở trường Tây học đã cho cậu ít nhiều gợi ý.

- Cái này thì tôi không biết. Tôi chỉ biết rằng, sở dĩ có chuyện ma quỷ hại người, là vì người đã chết để lại trường lực quá lớn, tác động và gây rối loạn tới trường khí trên cơ thể người sống; hoặc là cơ thể người sống quá yếu ớt, không đủ sức chống chọi lại với trường lực mà người chết để lại, bởi vậy mới có hiện tượng người gặp ma rồi phát điên hoặc hồn bay phách tán. Tôi cho rằng đây chính là điều mà người đời vẫn thường nói, người hào quang cao(*) không sợ ma, người hào quang thấp dễ bị ma nhập.

() Theo cách nói của Mật tông, đây chính là luân xa đỉnh đầu hay luân xa Phạm huyệt trong bảy luân xa trên cơ thể. Đây là vầng hào quang nằm ở bên ngoài cơ thể, phía trên đỉnh đầu, được con người phát hiện ra từ khi có kỹ thuật chụp ảnh bằng tia hồng ngoại, được quy về lĩnh vực mà khoa học chưa thể nhận thức được. Kỳ thực, quang sáng này người nào cũng có, chỉ khác nhau về mức độ mạnh yếu, có liên quan mật thiết tới tình trạng sức khỏe của cơ thể. Con người càng khỏe mạnh cường tráng thì vầng hào quang càng rõ rệt.*

Thông thường, khi một người đã nói đến suy đoán của mình trước một một sự việc nào đó, cho thấy những gì mà họ biết, họ đã nói hết rồi. Lão Mạc cũng không ngoại lệ.

- Ô! – Lỗ Nhất Khí đang nghĩ ngợi, cậu suy nghĩ còn nhiều hơn những gì lão Mạc vừa nói. Mạch tư duy của cậu học sinh được đào tạo từ trường Tây học này luôn gắn liền với khoa học, đối với cậu “ma” chính là một loại trường sinh vật không bị phân tán, hình thái của nó cũng tương tự như điện trường hoặc từ trường vô hình. Dạng trường lực như vậy sẽ gây ảnh hưởng tới hệ thống sinh lý của người sống ở một mức độ nhất định, từ đó gây nên tổn thương đến tinh thần và cơ thể của người sống. Những đạo sĩ chuyên trừ ma đuổi quỷ có lẽ đã dùng một số công cụ đặc biệt như bảo kiếm, kim bạc, bột lân thạch chứa sắt để phá hoại các loại từ trường, điện trường. Còn việc Dưỡng Quỷ Tỳ nuôi ma, kỳ thực là dùng một phương thức nào đó để tích trữ và kiểm soát trường lực này.

Tuy Lỗ Nhất Khí không ngừng suy nghĩ và phân tích, nhưng đôi chân đã tăng tốc chạy nhanh hơn. Sự xuất hiện của Dưỡng Quỷ Tỳ cho thấy con đường dưới chân không hề an toàn, họ cần phải tẩu thoát nhanh chóng trước khi đối thủ kịp bố trí khám tử và nút lầy.

Đợt tấn công tiếp theo của đối thủ đã ập đến nhanh hơn so với dự liệu. Họ còn chưa kịp tới đỉnh Thông Vẹo, từ trong màn đêm mịt mù bỗng xuất hiện một bóng đen ma quái tựa u hồn, đuổi gấp theo sau, chính là thiết ưng!

Muốn né tránh những cú tấn công từ trên không trung, tốt nhất phải tìm được một vật cản nào đó không cho thiết ưng lại gần hay sà xuống. Mà trên đỉnh núi Thông Vẹo trước mặt quả thực có một đám thông mọc cong queo vẹo vọ, bởi vậy lão Mạc kêu lớn:

- Mau lên, chạy vào rừng thông!

Tốc độ của Quỷ Nhân Tam và lão mù cực kỳ nhanh chóng, dù gì họ cũng có nền tảng công phu võ học. Quỷ Nhân Tam còn có con mắt tựa dạ nhìn thấu đêm đen, chướng ngại trên đường đi nhìn rõ như ban ngày, nên lao đi vùn vụt như mèo lườn chó nhảy. Lão mù từng là tặc vương, ngày cướp đêm

trộm tung hoành, tuy không nhìn thấy gì, song lão có thể nghe rất rõ tiếng bước chân của Quỷ Nhãn Tam, bởi vậy cứ thế bám theo sát gót.

So với họ, hành động của Lỗ Nhất Khí chậm chạp vụng về hơn rất nhiều. Cậu va vấp liên tục, mấy lần loạng choạng suýt ngã bổ chửng. Cậu chậm chạp nên lão Mạc cũng không thể nhanh được, bởi lão có nhiệm vụ đi sau đoạn hậu, lão tự thấy mình có trách nhiệm bảo đảm sự an toàn cho Lỗ Nhất Khí. Tuy nhiên lão cũng cảm thấy có chút hoài nghi, chàng cao thủ tuyệt đỉnh phi phàm kia sao lúc này lại có vẻ bê bối đến thế, liệu cảm giác của mình có sai lầm gì hay không?

Tuy tình thế vô cùng cấp bách, song vào đúng lúc thiết ưng bay lướt ngang qua đỉnh đầu, thì họ đã tới sát rừng thông. Bởi vậy, thiết ưng buộc phải điều chỉnh góc độ bay để lượn lên trên, nếu không dù có túm được con mồi, nó cũng sẽ bị vướng vào cành cây. Muốn ngăn chặn bốn người họ lại, chỉ có cách tấn công từ bên cạnh.

Khi họ đã lao đến sát rừng thông, đột ngột xuất hiện thêm một con thiết ưng khác lao vút xuống từ mé bên của con đường, mục tiêu nhắm vào Quỷ Nhãn Tam. Bởi lẽ chặn được người đầu tiên thì sẽ chặn được những người ở sau.

Quỷ Nhãn Tam bị đánh trúng, cả thân người lộn nhào liền mấy vòng. Tuy bộ cánh sắt, vuốt sắt và mỏ sắt của thiết ưng đều không chạm đến da thịt, nhưng cú tấn công như vũ bão từ trên ập xuống đã giáng trúng cây Vũ Kim Cương trong tay hắn, phát ra những tiếng choang choảng như đánh đồng. Quỷ Nhãn Tam không dám gồng mình chống đỡ, mà thuận theo đà của cú tấn công, cả người lộn nhào lăn đi lông lốc, bộ dạng tuy rất lôi thôi, song cơ thể không đến nỗi bị nội thương.

Sau cú tấn công đầu tiên, thiết ưng khẽ vẫy đôi cánh một cái, vút lên cao hơn ba thước rồi lại tiếp tục bổ nhào xuống. Cách tấn công liên tiếp với tốc độ chóng mặt như rồng đẫy, đến cả lão tặc vương cũng không thể ngờ đến. Lão bám sát sau lưng Quỷ Nhãn Tam, nên Quỷ Nhãn Tam vừa ngã nhào, lão lập tức trở thành mục tiêu tiếp theo.

Lão mù cũng không thể chống đỡ nổi, bởi lẽ lão vốn không hề có ý định chống đỡ. Luồng kinh phong dữ dội ào tới từ đôi cánh của thiết ưng đã khiến lão ý thức được rằng lão không đủ khả năng chống cự, nên lão lập tức ngã nhào. Nói chính xác hơn, là lão tự quăng người đi. Do không nhìn thấy gì, nên ngã đúng vào một bãi đá vụn lởm chởm, cây bụi rối nùi, trông bộ dạng còn thảm hại hơn cả Quỷ Nhãn Tam. Lão mù còn hơi đầu mà để ý tới hình tượng, vừa tiếp đất lập tức lăn người đi một quãng xa. Đối với một người giang hồ như lão, bảo vệ tính mạng vẫn là quan trọng hàng đầu.

Thiết ưng lại đánh hụt mục tiêu, cơ thể là là sát đất mà bay vụt qua.

Khi Lỗ Nhất Khí và lão Mạc đuổi tới nơi, lão mù và Quỷ Nhãn Tam đã lồm cồm bò dậy. Lúc này, họ cần phải cấp tốc vượt qua quãng đường còn lại, lao vào trong rừng thông, mới có thể tạm thời thoát nạn.

Thế nhưng đã muộn. Hành động của họ vẫn chậm một bước. Con thiết ưng đầu tiên đã kịp lượn nửa vòng tròn quay trở lại, lần này góc độ tấn công đã thấp hơn nhiều, nên càng khó tránh.

Chương 1.5 TIẾNG THÉT GẦM

Lão Mạc rút soạt thanh kiếm, đây là một thanh bảo kiếm thô nặng, kiểu cách cổ xưa, từ thanh kiếm vọt ra hai đạo linh quang sắc bén, kèm theo luồng hào quang xanh thắm chiếu rọi tứ bề. Lão Mạc vung thanh kiếm chém thẳng về phía thiết ưng, quét thành một vệt sáng loà hình rẽ quạt, khác nào ráng xanh lao thẳng lên không, kèm theo tiếng gió rít như nhạc trời trong trẻo. Cảnh tượng trước mắt lập tức dâng lên trong lòng Lỗ Nhất Khí một niềm hào khí ngút trời.

Khi bảo kiếm trong tay lão Mạc va chạm với vuốt sắt của thiết ưng, khẩu súng trong tay Lỗ Nhất Khí cũng đồng thời khai hoả, viên đạn bắn thẳng vào đầu của con chim sắt. Thiết ưng bật ngược lên trên, rồi lại lập tức lao bổ xuống.

Lần này không đợi lão Mạc vung kiếm, Lỗ Nhất Khí đã bắn tiếp phát súng thứ hai, vẫn nhắm đúng đầu chim. Thiết ưng lại bật ngược lên trên. Đương nhiên nó vẫn tiếp tục lao xuống, cho dù có bắn nát đầu nó thì nó cũng không chết, nó vẫn có thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tàn sát. Hơn nữa, đợi đến khi con thiết Ưng thứ hai kịp quay trở lại, trái phải giáp công, trên dưới bao vây, hậu quả sẽ khó mà tưởng tượng.

Lỗ Nhất Khí đã hết cách, nhưng không có nghĩa là những người khác cũng hết cách. Mạc Thiên Quy là truyền nhân chính tông của Mạc môn, đã từng tranh đấu giằng co với Chu gia suốt mấy chục năm, nếu đến lão cũng không nghĩ ra được cách gì ứng phó, thì mấy chục năm lăn lộn giang hồ kể như cũng uổng công. Tuy nhiên, cách ứng phó thiết ưng của lão không phải chỉ vung tay là thực hiện được, mà cần có sự chuẩn bị từ trước, hoặc là phải có người yểm trợ, chẳng hạn lúc này đây có Lỗ Nhất Khí liên tiếp nã đạn bắn trúng đầu thiết ưng, khiến nó không thể lao xuống.

Khi Lỗ Nhất Khí đã bắn được năm phát đạn, lão Mạc cũng đã kịp lôi ra một hộp gỗ dẹt, bật nắp hộp ra. Khi Lỗ Nhất Khí bắn tới phát đạn thứ mười, đôi bàn tay thô kệch rần rỏi song không kém phần khéo léo của lão

đã kịp bấm lướt kéo gạt một hồi, từ trong hộp vụt ra một vật gì trắng loá, đã bay được nửa đường.

Đạn trong ổ còn chưa bắn hết, con thiết ửng đã xoay tít thân người, lao vụt xuống theo sườn núi, phạt đứt ngang một cây thông đuôi ngựa to bằng miệng bát, sau đó lăn lông lốc xuống dưới, cuốn theo vô số đá vụn, cành gãy, cỏ dại, tuyết đọng, rồi mất hút vào trong màn đêm đen thẫm bên dưới sườn núi, một lát sau chỉ thấy văng lại một tiếng va đập rúng động.

Con thiết ửng thứ hai quả nhiên đã quay trở lại. Nhưng thứ mà lão Mạc phóng ra vẫn còn một nửa đang lượn vòng trong không trung, lập tức chìm vào trong phạm vi che phủ của thiết ửng. Bất thành linh, con chim sắt lạng nghiêng người, đâm sầm vào mé bên kia của khu rừng, mau chóng mất tăm phía sau rừng thông. Vào thời khắc nó biến mất, cơ thể xoay nghiêng của nó đã chúc ngược trở xuống.

Lỗ Nhất Khí chẳng buồn xem hai con thiết ửng rơi xuống như thế nào, mà cậu thấy tò mò hết sức với thứ vừa phóng ra từ hộp gỗ của lão Mạc.

Bản thân chiếc hộp gỗ đã là một món đồ quý giá hiếm thấy, bề mặt gỗ lên nước đen bóng, với những đường vân vàng óng, thì ra được làm từ gỗ đàn hương “mặc vân kim vũ”* đã gần như tuyệt chủng. Nghe nói chất gỗ của loài cây này bền cứng khác thường, nhưng trọng lượng lại nhẹ xốp như mây.

** Có nghĩa là: vân mực mưa vàng. (Nd)*

Thứ chứa trong hộp đã được phóng ra hết sạch, không sót lại một chút nào. Nhưng trước đó, Lỗ Nhất Khí cảm giác những thứ vừa bay vòng vèo trong không trung với tốc độ chóng mặt vừa nãy rất giống côn trùng, song vật đó làm thế nào để chế phục được con thiết ửng khổng lồ kia, cậu lại không nhận ra được.

- Mau đi thôi!

Lão Mạc thúc giục, nụ cười quen thuộc đã biến mất khỏi khuôn mặt, thay vào đó là vẻ căng thẳng cực độ.

Cả bốn người chạy thục mạng đến vạt rừng thông nghiêng ngả, vội vã băng qua khu rừng. Đột nhiên, lão Mạc đang chạy ở cuối cùng bỗng tung mình nhảy liền mấy bước, vọt đến bên cạnh Quý Nhân Tam, chụp ngay lấy bả vai hấn.

Hành động này khiến cả ba người đều giật mình thất kinh. Lão mù lùi vội một bước, phóng chéch cây gậy thép lên trên, đầu gậy nhọn hoắt nhắm thẳng vào đầu lão Mạc. Lỗ Nhất Khí không kịp dừng lại, còn bước dấn thêm hai bước nữa.

Quý Nhân Tam và Mạc Thiên Quy đều khựng cả lại, giống như hai thân cây đột nhiên mọc lên ở giữa rừng.

Quý Nhân Tam đứng yên bất động, không phải là hấn không muốn cử động, mà do cú chụp của lão Mạc đã khiến hấn không thể nhúc nhích.

Lão Mạc đã cử động, song chỉ cử động phần miệng:

- Cậu có biết định bùa chú “lãnh huyết định tức”* của Nghê gia không? – Nói đoạn, bàn tay lão nói lỏng ra một chút.

** Có nghĩa là “máu lạnh định hơi thở”, loại bùa chú này có thể khiến nhịp tim của con người trở nên cực chậm, hô hấp yếu tới mức gần như ngừng thở. Đây một loại bùa chú gần như đã thất truyền trong đạo pháp Mao Sơn. Nếu giải theo khoa học hiện đại thì đây kỳ thực là hiện tượng chết giả dưới tác động của ám thị tâm lý và sự trợ giúp của dược liệu.*

Quý Nhân Tam cảm thấy bả vai đã được thả lỏng, bèn gật đầu một cái.

- Vậy hãy mau mau vẽ bùa điểm chú cho bốn người chúng ta! – Lão Mạc vội vã hối thúc.

- Ồ! Đây là bùa chú dùng để định cương thi không cho hoạt huyết mọc lông, nếu dùng để định người sống, thời gian kéo dài, phủ tạng trí não sẽ bị tổn thương! – Quý Nhân Tam đáp.

- Vậy cậu hãy tính toán thời gian để giải định! Muốn sống thì phải nhanh lên! – Giọng nói của lão Mạc lần đầu tiên trở nên hung hãn bá đạo đến vậy.

Quý Nhân Tam vội ngoái đầu nhìn Lỗ Nhất Khí, Lỗ Nhất Khí khẽ gật đầu với hần.

Bùa định cương thi không cần vẽ, bởi lẽ Quý Nhân Tam lúc nào cũng mang sẵn bên mình. Bốn người lập tức ngồi xuống, xếp bằng dưới một đám thông cao lớn cành lá rậm rạp, đối diện với nhau. Quý Nhân Tam cấp bách rắc tro thơm vẽ đàn vị, cấm lệnh bài phân ranh giới âm dương.

Lúc này, lão mù đột nhiên kêu khẽ:

- Có âm thanh lạ!

Ngay sau đó, ba người còn lại cũng đều nghe thấy. Nó giống như tiếng gió mạnh gào rú, tiếng thú dữ thét gầm, tiếng ma quỷ gào khóc, còn xen lẫn cả những tiếng ken két trèo trẹo tựa như tiếng mài răng, nhai xương.

Vẻ mặt luôn tươi cười của Mạc Thiên Quy đã chìm ngập trong một nỗi khiếp hãi tột độ. Có thể khiến một cao thủ như lão cũng phải khiếp sợ, không biết thứ quái vật kia khủng khiếp đến mức độ nào?

- Mau! – Lão Mạc đã căng thẳng đến tột cùng, chỉ bật ra được một chữ.

Quý Nhân Tam vội vàng dán bùa chú lên trán bốn người, lầm rầm trong miệng:

- Không thở máu tự lạnh, quay mình về phòng âm, linh quang dưới mi tâm, thân thể chìm chín suối...

Vừa niệm xong câu cuối cùng, Quý Nhân Tam liền thè dài đầu lưỡi, liếm vào phía dưới lá bùa dán trên trán mình, rồi lập tức bất động như một pho tượng đất.

Trong khi hần lầm rầm tụng niệm, Lỗ Nhất Khí từ từ chìm vào ảo giác. Cậu thấy mình bước vào một thế giới tối tăm lạnh lẽo, đầy rẫy ma quỷ âm hồn, nhập vào địa ngục thâm u, bị đẩy xuống dòng nước tối đen buốt giá dưới chân cầu Nại Hà. Từ trong dòng nước đen ngòm, vươn ra vô số cánh tay gầy gò xương xẩu túm chặt lấy cậu lôi xuống dưới. Cậu càng chìm càng sâu, xung quanh chỉ còn một màu đen thăm thẳm...

Cậu bất giác rung mình ớn lạnh, rồi bình tĩnh. Khoảnh khắc vừa rồi đã khiến cậu bài hoại rã rời, mệt mỏi như thể vừa băng qua mấy trùng núi cao vực thẳm. Vừa mở mắt ra, cậu liền nhìn thấy lão Mạc và lão mù cũng người mở mắt kẻ ngẩng đầu. Nhìn vào bộ dạng và thần thái của họ, cậu biết họ cũng không khá khẩm hơn mình là bao.

Quý Nhân Tam vẫn chưa tỉnh, song lá bùa trên trán hẳn đã rớt xuống, dính lủng lẳng trên đầu lưỡi thè lè của hẳn, chẳng khác nào một thây ma chết treo.

Lỗ Nhất Khí đang định vươn tay giật lá bùa xuống cho hẳn, thì Quý Nhân Tam đã phụt ra một hơi thật mạnh, thổi bay lá bùa trên lưỡi rồi bình tĩnh dậy.

Họ đều không biết bản thân đã bị định chú bao lâu, song không còn nghe thấy những âm thanh quái dị ban nãy nữa.

Vừa bình tĩnh dậy, Quý Nhân Tam đã lập tức quay sang hỏi lão mù:

- Lão mù, nghe xem, đi chưa?

Lão mù không nói gì. Kỳ thực ngay sau khi tỉnh dậy, lão đã lập tức đóng tai nghe ngóng xung quanh. Cuối cùng, da thịt trên gò má lão cũng đã rung lên, từ đôi môi mỏng dính ẩn dưới hàng ria nhọn bật ra vài tiếng:

- Đi rồi, nhưng chưa xa!

Lão Mạc dường như cũng đã đoán ra được sự tình, vội nói:

- Cứ đi đã rồi tính tiếp, hẳn sẽ có cách lừa chúng biến đi!

Thế là bốn người đều đứng cả dậy, tiếp tục tiến lên, song lần này họ không chạy nữa, mà thận trọng lần dò từng bước một.

Lỗ Nhất Khí rất muốn hỏi xem đó là thứ gì, song dù sao Mạc Thiên Quy cũng thuộc môn phái khác, nếu hỏi trực tiếp e rằng không thích hợp. Cậu bèn ngoảnh sang Quý Nhân Tam hỏi khẽ:

- Anh Tam, thời gian anh định chú hơi nhanh phải không, nên thứ đó vẫn chưa thể đi xa?

- Lưỡi của tôi chỉ có thể dựng lên được trong chừng ấy, chỉ có chiêu này thôi, nếu không sẽ không định chú nổi cho tôi! – Quỷ Nhân Tam có vẻ bất lực.

Thì ra Quỷ Nhân Tam chưa bao giờ sử dụng bùa chú “lãnh huyết định tức” cho cùng một lúc bốn người, bao gồm cả hãn trong đó, lại phải định sẵn thời gian để gỡ bỏ. Sau khi bùa chú đã định, bản thân hãn sẽ không thể kiểm soát được hành vi của tay chân nữa, bởi vậy buộc phải dùng lưỡi giữ chặt lá bùa. Lá bùa chính được định trên mặt hãn, sau đó thì lưỡi dựng lên. Một lúc sau, cơ bắp và thần kinh tự nhiên sẽ kéo lưỡi hạ xuống, như vậy sẽ kéo được lá bùa chính xuống, giải định chú cho ba người.

- Như vậy chúng ta mới chỉ được định trong một khoảnh khắc lưỡi của anh dựng lên thôi hay sao? Vậy mà tôi cảm thấy dài dằng dặc cứ như mình đã chết đủ một lần rồi! – Lỗ Nhất Khí không giấu nổi vẻ ngạc nhiên.

- Thế cũng là lâu lắm rồi! Thứ dựng lên được lâu nhất trên người hãn chính là cái lưỡi kia đấy! Hờ hờ! – Lão mù xen ngang châm chọc, nhưng hai tiếng cười của lão rõ là nhạt nhẽo vô duyên.

- Lỗ môn trưởng nói đúng đấy, vừa rồi chúng ta đã đi hết một vòng quanh Quỷ Môn quan, may mà bùa chú có hiệu lực, nếu không giờ đây có lẽ trên người chúng ta chỉ còn bàn chân là dựng được lên thôi! – Nụ cười vẫn chưa thể trở lại trên khuôn mặt của Mạc Thiên Quy, khiến người khác bất giác cũng thấy tim gan thắt lại theo.

- Mọi người nhìn này! – Lão Mạc vừa nói vừa đưa tay vỗ lên một cây thông. Thân cây vừa rung khẽ, cành cây, lá cây bỗng chốc rơi xuống tơi tả như mưa.

- Lần này xem chừng Chu gia quyết một đòn tận diệt, nên ngoài thiết ửng, còn có cả mây thiết ửng! – Lão Mạc nói, ngữ điệu đầy vẻ bàng hoàng.

- Mây thiết ửng? Cũng là thiết ửng ư? Vừa rồi chẳng phải ông đã dễ dàng đuổi được hai con đi hay sao? Dù không thể đuổi được hết, hãn là vẫn có thể trốn được phải không? – Rõ ràng Lỗ Nhất Khí vẫn chưa thể phán đoán

dược mức độ lợi hại của mây thiết ửng qua các hiện tượng trước mắt. Đây chính là điểm yếu của cậu, trước những thứ không có linh khí, cảm giác của cậu rất kém. Còn lão mù và Quý Nhân Tam đều là những tay giang hồ lão luyện, vừa nhìn thấy những cành thông, lá thông rơi xuống, dựa vào cảm giác của mắt và tai, lại thêm một điều kiện tối quan trọng nữa, đó là kinh nghiệm giang hồ, họ lập tức đã phán đoán được tình hình. Đáng sợ, quả là quá đáng sợ! Mây thiết ửng bay qua, thế gió của nó đã chặt chém tan tác toàn bộ khu rừng.

- Khác chứ Lỗ môn trưởng! Suốt bấy nhiêu năm tôi đã chết đi sống lại trong tay Chu môn không biết bao nhiêu lần, tận mắt chứng kiến không biết bao nhiêu cao thủ phải bỏ mạng dưới mây thiết ửng. Mây thiết ửng do rất nhiều thiết ửng tổ hợp lại, hình thức rất đa dạng, như mây vảy cá, mây cuốn đuôi, mây xếp lớp, mây ô sao*... tổng cộng không dưới hai mươi loại. Thân hình của chúng nhỏ hơn thiết ửng đơn độc một chút, song tốc độ nhanh hơn rất nhiều. Cánh, móng vuốt và mỏ của chúng sắc nhọn vô cùng, tuyệt đối không hề thua kém vũ khí thực thụ. Lỗ môn trưởng hãy nhìn vết cắt trên những cành lá kia, chúng đều do luồng gió từ cánh của thiết ửng phạt đứt khi chúng bay qua! – Lão Mạc ngưng lại một thoáng, dường như là để Lỗ Nhất Khí có thời gian quan sát. Nhưng Lỗ Nhất Khí lại không nhìn, mà chỉ chờ lão Mạc nói tiếp – Đáng sợ nhất là phương pháp tấn công tổ hợp của chúng. Chúng sẽ kết hợp với nhau thành mây thiết ửng, uy lực của chúng đủ để băm nát toàn bộ khu rừng này thành một đồng củi đùn trong nháy mắt. Mỗi kiểu tổ hợp khác nhau lại có những đặc trưng sát thương khác nhau, chúng có thể căn cứ vào từng địa thế và hoàn cảnh để biến đổi hình thù trong nháy mắt nhằm tấn công kẻ địch. Còn chúng biến hoá bằng cách nào, không ai biết được, vì những người từng nhìn thấy chưa có ai toàn mạng trở về.

** Là một dạng mây đen mỏng xuất hiện sau cơn mưa, dân gian Trung Quốc cho rằng trông nó giống tán cây ô sao, nên đặt cho cái tên này.*

- Nhưng vừa rồi ông đã có cách phá huỷ thiết ửng kia mà? – Quý Nhân Tam đột nhiên lên tiếng.

- Đó là giống ong gỗ đá, Mặc môn chúng tôi chuyên dùng nó để đối phó với thiết ửng của Chu gia. Trong người thiết ửng có hai nhược điểm, thứ nhất là cơ quạt trong người chúng xoay chuyển thuận chiều, một khi bị kẹt cứng hoặc phá hoại, thiết ửng sẽ không thể chuyển động được nữa; thứ hai là hệ thống điều khiển trong người chúng. Ở đây có hai giả thuyết, một thuyết cho rằng thiết ửng được điều khiển bởi lá bùa “tìm nhiệt khát máu”*, cũng có thuyết cho rằng bên trong thiết ửng có chứa một loại linh trùng quái dị có thể ngửi thấy máu của người sống. Với cả hai thứ này, đều có thể dùng bùa chú “lãnh huyết định tức” để giấu đi hơi thở và huyết khí của người sống, che mắt được thiết ửng. Ong gỗ đá thân mình nhẹ mà cứng như đá, gặp khe hở lập tức chui vào. Khi thiết ửng bay một mình, luồng gió do nó thổi ra sẽ giúp ong gỗ đá chui theo khe hở khá lớn tại gốc cánh và gốc chân của thiết ửng xâm nhập vào trong, kẹt cứng trong cơ quạt, hoặc là bị cơ quạt nghiền nát, mảnh vụn của nó sẽ phá huỷ được bùa chú hoặc giết chết linh trùng ẩn náu bên trong.

** Còn gọi là thú tử vu, là một dạng vu thuật, ban đầu thịnh hành trong phường thợ săn ở vùng Vân Nam. Vận dụng vu thuật này có thể vẽ ra bùa chú có khả năng bám theo hơi máu và hơi ấm của cơ thể sống, dán lên mũi sẽ giúp tên bắn trúng mục tiêu; dán lên mình chó săn, sẽ giúp chúng phát hiện ra con mồi nhanh chóng chính xác hơn.*

Mạc Thiên Quy dừng lại một lát, rồi nói tiếp, trong giọng nói chất chứa đau thương:

- Thế nhưng ong gỗ đá không thể chui vào trong mây thiết ửng được. Sự thúc của tôi từng dẫn bốn đệ tử, mang theo một nghìn hai trăm con ong gỗ đá quyết đấu với mây thiết ửng, nhằm tranh giành một chiếc khánh đá khắc huyền văn từ đời Chu. Kết quả là cả năm người không ai có thể trở về. Mãi về sau, tôi lợi dụng một vị cô nương hoa khôi của lầu Ngọc Phượng để moi tin từ một gã tay chân trong Chu gia mới biết được tình hình về trận quyết chiến năm đó. Thì ra sau khi mây thiết ửng hình thành tổ hợp, luồng gió mà chúng quạt ra đã tạo thành những làn gió xoáy quái dị, khiến ong gỗ đá vốn thân thể nhỏ nhẹ không thể lại gần.

Lão Mạc dứt lời, không ai nói thêm gì nữa. Mọi người lặng lẽ thận trọng bước về phía trước. Chỉ một tiếng sỏi lăn cũng khiến cả mấy cao thủ giật mình cảnh giác.

Cuối cùng, họ cũng đã bước tới bên rìa cánh rừng, song không lập tức bước ra ngay. Tất cả đều giữ im lặng, để cho lão mù nghe ngóng động tĩnh xung quanh, rồi mới đưa ra quyết định.

Lão mù nghe ngóng một lát, chỉ thấy hai tròng mắt trắng dã đảo liên hai cái, cần cổ gầy nhằng rướn sang một bên bất động. Rồi lão lên tiếng:

- Bây giờ thì không sao, nhưng lát nữa không chắc, muốn đi phải mau chân lên!

- Phải đấy! Mau lên!

Lão Mạc nói xong, lập tức dẫn đầu đoàn người, chạy ra khỏi rừng thông xiêu vẹo.

Thấy mọi người đều đã nhanh chóng bám theo, lão Mạc quay đầu lại nói:

- Chúng ta mau tới phía trước tìm thứ gì đó làm môi nhử để lừa mây thiết ửng tụ lại ở đó, có vậy chúng ta mới vượt qua được sông núi Phân Thủy. Qua được sông núi Phân Thủy, chạy lên đường lớn nối thông mọi ngả, khi đó nếu chúng có muốn tóm được chúng ta cũng khó.

Song muốn qua sông núi Phân Thủy, trước hết phải vượt qua dốc cỏ Tóc. Trên dốc cỏ Tóc mọc đầy một loại cỏ tranh dài và mảnh, rủ xuống dọc theo triền dốc, tựa như một mái tóc dài rậm um tùm. Song vào mùa này cỏ tranh đều khô úa, hẳn là đã chìm sâu dưới tuyết cả rồi.

Lão Mạc vừa đến đầu dốc, đột nhiên dừng bước, rút thanh trường kiếm múa lên tít mù, tựa như một đám mây xanh vờn vờ.

- Có vị nào biết tết hình nhân không? – Lão Mạc quay đầu lại hỏi.

Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam đều quay sang nhìn nhau. Rất rõ ràng, cả hai người đều không biết. Lão mù mắt không thấy gì, chẳng cần hỏi đến. Xem ra việc này chỉ còn biết trông vào lão Mạc.

Nhưng thật bất ngờ, lão mù đã đột nhiên lên tiếng:

- Để tôi!

Nói đoạn, cầm ngay cây gậy vào khe đá trên sườn dốc, xắn ống tay áo lên, gom cỏ về thùng, động tác vô cùng điêu luyện, thật khó tưởng tượng đó là một người mù.

Lão mù năm xưa tung hoành khắp vùng Tây Bắc, tết cỏ xe thùng với lão chỉ là chuyện vặt. Sau khi bị mù, lão nấu mình trong ngôi mộ nghìn xác, nghiền ngẫm “Ban kinh” của Lão gia, tìm cách phục hồi công lực. Trong thời gian đó, hầu như ngày nào lão cũng loay hoay với cả đồng hài cốt, nên thuộc lầu lầu đặc trưng kết cấu của cơ thể con người. Bảo lão tết một hình nhân bằng cỏ thực dễ dàng như trở bàn tay.

Một loáng sau, bốn con người cỏ đã đứng lù lù trên sườn dốc. Thật khó tưởng tượng, đám hình nhân mà lão mù vừa tết ra không những đầu mình tay chân đủ cả, mà còn tinh tươm gọn ghẽ, không một cọng cỏ nào bị lòi ra phía ngoài.

Lão Mạc lại lôi từ trong túi ra mấy sợi dây đàn rất đàn hồi, kéo thật thẳng thật căng, rồi buộc lên mình người cỏ.

- Nghe Tam, cậu có biết bùa chú “phù thân hình ý”* không? Nếu không biết thì tôi chỉ còn cách sử dụng “hoạt khí hoàn”** vậy – Lão Mạc vừa nói vừa bước lên phía trước đám người cỏ, móc ra viên “hoạt khí hoàn”.

** Đây là một loại bùa chú trong thuật Mao Sơn, dùng khí huyết của người sống tương ứng để điều khiển, khiến cho hình nhân có thể mô phỏng động tác của người thật, kỳ diệu vô cùng. Thông thường được giới trộm mộ dùng để dẫn dụ cương thi mọc lông, bởi lẽ có thể đánh lừa được ma quỷ trốn ra từ âm phủ tìm người thể thân chui nhằm vào hình nhân giả.*

*** Một loại thuốc viên sau khi bóc bỏ lớp vỏ bên ngoài sẽ toả ra hơi khí như sương, cách thức lan toả lên xuống giống hệt như hơi thở của con người. Đặt bên trong hình nhân, có thể đánh lừa được khám sống chuyên nương theo hơi thở để tìm kiếm con mồi.*

Quý Nhân Tam không nói tiếng nào, chỉ lẳng lẳng rút từ trong túi ra mấy tờ bùa chú, rồi lầm rầm một thôi một hồi:

- Một hồn không phân đôi, người chỉ là hình bóng, người huỷ ta không sao, ta mất người tự hồng... – Vừa niệm vừa lần lượt dán bùa lên trên bốn người cỏ, sau đó đi tới bên lão mù.

Quý Nhân Tam đứng trước mặt lão mù, miệng vẫn ra rả không ngơi. Lão mù dường như đã hiểu bước tiếp theo cần phải làm gì, lập tức cắn vào đầu ngón giữa cho chảy máu, bắn một giọt máu trúng phóc lá bùa dán trên một người cỏ, rồi lại nhỏ tiếp một giọt máu nữa vào lá bùa trên tay Quý Nhân Tam.

Quý Nhân Tam gấp lá bùa có dính máu của lão mù thành hình tam giác, rồi để lão mù dùng ngón cái và ngón trỏ vừa cắn rách kẹp lấy thật chặt.

Tiếp đó, những người còn lại gồm cả Quý Nhân Tam cũng đều cắn rách ngón tay giữa điểm bùa giống như lão mù, rồi người nào giữ chặt lá bùa của người nấy.

Trước khi tới lượt mình, lão Mạc còn nhét vào bụng mỗi người cỏ một viên gì đó hơi trong suốt. Khi mọi người đã điểm bùa xong, trên mình bốn người cỏ bắt đầu toả ra làn khí mờ mờ.

- Phả hơi sương hệt như người thật, lái mười thuyền khéo mượn vạn tên. – Lỗ Nhất Khí buột miệng thốt lên, vì cậu chợt nhớ lại một điển cố lịch sử mà bác cậu đã từng kể cho cậu nghe, đó là câu chuyện Gia Cát Lượng thời Tam Quốc dùng thuyền cỏ mượn tên của quân Tào Tháo. Bác cậu nói rằng, sở dĩ kế sách của Gia Cát Lượng thành công không phải là nhờ vào sương mù trên sông, bởi lẽ nếu đúng là sương mù, thì thuyền bên phía họ cũng không thể đi lại bình thường. Chính là nhờ Gia Cát Lượng đã đặt vào trong người cỏ một loại thuốc viên có thể toả ra hơi khí tựa sương mù, khiến bên Tào Tháo nhầm tưởng đó là người thật, lại có thể che khuất hình thù của người cỏ. Chẳng lẽ loại thuốc đó chính là hoạt khí hoàn?

Câu nói của Lỗ Nhất Khí, mọi người đều nghe rõ, song chỉ có lão Mạc mỉm cười, trong nét cười xen lẫn sự đặc ý và cả niềm kính trọng. Từ biểu cảm của lão, Lỗ Nhất Khí đã biết suy luận của mình hoàn toàn chính xác.

Mọi việc xong xuôi, bốn người tiếp tục leo lên trên dốc. Vừa bước được vài bước, Lỗ Nhất Khí đã phát hiện ra một sự việc rất kỳ quái song vô cùng thú vị. Khi họ vừa chuyển động, đám người cỏ cũng nhúc nhích theo. Lỗ Nhất Khí cố ý vung tay lên, thì người cỏ có dán bùa thấm máu cậu cũng lập tức vung tay lên theo.

Hẳn là bùa chú “phù thân hình ý” đã phát huy tác dụng. Một lá bùa vẽ trên giấy bồi vàng quạch và mấy câu thần chú hàm hồ từ miệng Quỷ Nhãn Tam đã mang lại hiệu quả thần kỳ đến thế, quả là ngoài sức tưởng tượng.

Trong cuốn “Uẩn trần thập độ pháp ký”* thời Bắc Tống có viết về vụ án có người yểm bùa chú lên hình nhân, bị hình nhân không chế đi giết người rồi tự sát, không rõ có điểm gì tương tự với bùa chú “phù thân hình ý” hay không.

** Đây là một bộ dật sử, tác giả là Thanh Đình Nhân Nhân, chắc chắn chỉ là bút danh. Trong sách ghi chép lại mười câu chuyện quái đản, liệu có phải do tác giả tự tưởng tượng ra hay không, chưa thể khảo chứng. Nhưng nội dung vô cùng hấp dẫn, nên thường được sửa sang biên soạn lại và đưa vào các trước tác khác. Bản in cuối cùng của cuốn sách là vào năm Ung Chính đời Thanh, đến nay một số nhà sưu tập sách cổ vẫn còn giữ được.*

Chương 1.6 VƯỢT CẦU BĂNG

Bốn người không leo thẳng lên dốc cỏ Tóc, mà đi vòng sang bên phải sườn đồi. Đây là lời khuyên của lão mù, cũng là kinh nghiệm lâu năm của lão. Lão kể rằng khi còn là Tây Bắc tặc vương, lão không bao giờ đi thẳng lên đỉnh dốc, vì như vậy sẽ không thể biết được tình hình ở phía sườn dốc bên kia. Hơn nữa đó lại là một vị trí tiến thoái lưỡng nan, nếu như đối thủ bài binh bố trận ở sườn dốc bên kia, bản thân sẽ trở tay không kịp, khó bề chạy thoát. Nên đi vòng sang một bên, vì nếu có mai phục cũng có thể phát hiện kịp thời, hơn nữa ở lưng chừng dốc, muốn lên xuống tiến lùi cũng dễ dàng hơn.

Tiếp đó, bốn người không gặp phải bất kỳ trở ngại nào, con đường cũng rất dễ đi. Không nhìn thấy mây thiết ửng, cũng không nghe thấy âm thanh quái đản khi nó bay qua. Thế nhưng trong lòng Lỗ Nhất Khí lại không ngớt lo lắng bồn chồn, song sau một cơn choáng váng kịch liệt, cảm giác này đột nhiên tan biến.

Chính vào lúc đó, trên dốc cỏ Tóc, sau một trận kinh phong dồn dập, cả bốn hình nhân đã biến thành một đám cỏ vụn bay tung toé kín trời...

Vị trí của sông núi Phân Thủy vô cùng đặc biệt. Nó là một sông núi thẳng tắp như một cây cầu đá, xung quanh đều là đỉnh núi cao vút, nên trông nó giống hệt như một cây đuốc gác ngang qua miệng bát. Mặt “cầu đá” chỉ rộng chừng một thước, nhưng chiều dài có tới ba bốn chục mét, hai bên là vách đá dốc đứng sâu thẳm.

Mặt “cầu đá” thẳng băng, song lại không hề bằng phẳng, mà có độ dốc nhất định. Bình thường, tại đầu cao hơn của sông núi là một nguồn suối, nước chảy ngày đêm, men theo sông núi chảy xuống phía dưới, từ trên mặt sông núi phân thành hai nửa, men theo hai bên vách đá dựng đứng mà chảy xuống, chính vì vậy mới có tên là Phân Thủy.

Nhưng lúc này, trên sông núi Phân Thủy không có nước chảy, chỉ thấy từng lớp băng giá nhấp nhô, mặt băng trong suốt, lấp lánh một sắc trắng lạnh lẽo, khiến người ta nhìn mà mắt run chân buốt, ớn lạnh trong lòng.

Mạc Thiên Quy chẳng hề bận tâm tới việc mặt “cầu đá” đóng băng có đi nổi hay không, vì đã đến nước này, dù không qua được cũng phải liều mạng mà đi. Nhưng địa thế nơi đây hiểm trở hiểm thấy, nếu đối phương lại bày thêm khảm chết, nút sông đến giáp công, thì cơ hội thoát thân quả là mù mịt.

- Lão mù, lão nghe kỹ xem! Nếu đã bước lên cầu mà lại có sự biến gì, chúng ta coi như đi đứt! – Lão Mạc nói.

- Không sao, đi thôi! Cứ lần lửa ở đây có mà đến mai cũng chưa qua nổi!
– Lão mù khẳng định chắc nịch, nhưng không biết lời khẳng định này có thực sự xuất phát từ thính giác của lão hay không.

Lỗ Nhất Khí là người đầu tiên bước lên mặt “cầu đá” đóng băng, bước chân dò dẫm, vô cùng thận trọng. Quả thực, từ thưở cha sinh mẹ đẻ đến giờ, cậu chưa bao giờ đặt chân lên một con đường nào nguy hiểm đến vậy. Tuy trong lòng cậu run sợ đến hồn vía lộn nhào, song ngoài mặt vẫn bình thản như không. Bàn chân tuy chậm rãi bước từng bước một, song vẫn hiển lộ phong thái thận trọng hiểm thấy của bậc đại tông sư.

Quý Nhãn Tam lập tức bám sát sau lưng. Không biết từ lúc nào, hẳn đã coi việc bảo vệ Lỗ Nhất Khí là nhiệm vụ quan trọng nhất của mình.

Lão mù theo sau Quý Nhãn Tam, lão Mạc vừa giơ tay định đỡ, đã bị lão mù gạt phăng đi, cứ thế bước thẳng lên cầu, phong thái vững vàng như một con điều hâu lão luyện.

Lão Mạc nhìn theo tấm lưng của lão mù, khoé mắt khẽ giật một cái, song lập tức ngoảnh đầu lại, thận trọng quan sát kỹ lưỡng xung quanh một lần nữa, không thấy có gì khác lạ, mới bước chân lên mặt “cầu đá”.

Bọn họ di chuyển không hề chậm, chỉ một lát sau, cả bốn người đã vượt qua quá nửa sông núi. Thế nhưng càng đến gần bờ bên kia lại càng khó đi,

bởi lẽ phía đó là đỉnh dốc, vốn là nơi nước suối chảy xuống. Bởi vậy, lớp băng mỗi lúc một dày thêm, mặt đá cũng càng thêm dốc.

Lỗ Nhất Khí đi đầu tiên, cậu ngẩng đầu lên quan sát. Không còn bao xa nữa, tuy đoạn đường trước mặt hết sức khó đi, song chỉ cần cố thêm vài bước sẽ vượt qua được.

Thế nhưng đúng vào lúc này, bỗng vọng đến hàng tràng những âm thanh quái dị, hết như tiếng ma hồn quỷ khóc, lại hết như tiếng sói tru thú gầm.

Mây thiết ửng! Mây thiết ửng đã ập đến đúng vào thời điểm rất rất không nên xuất hiện.

- Mau lên, mây thiết ửng tới rồi! – Lão Mạc hốt hoảng kêu lên, giọng nói tràn đầy kinh hãi.

Lão mù cũng vội hồi thúc Quỷ Nhãn Tam:

- Nghê Tam, đi mau chân lên!

Không phải Quỷ Nhãn Tam không muốn đi nhanh, mà hẳn có muốn nhanh cũng không được. Lỗ Nhất Khí đang đi phía trước hẳn, cậu không hề biết võ công, đi trên con đường trơn trượt nguy hiểm thế này quả là vô cùng chật vật.

- Lão giặc mù, chê chậm thì nhảy qua đi! – Ý của Quỷ Nhãn Tam là nếu lão mù thích nhanh thì cứ nhảy qua đầu họ mà đi.

Nhảy vọt qua đầu họ đối với lão mù không phải là chuyện khó khăn, song giờ đây lão đang ở trên một sống núi chật hẹp lại đóng băng dày trơn trượt, mặt băng lại lồi lõm gập ghềnh, lão có bạo gan đến đâu cũng không dám mạo hiểm.

- Một mình ta qua thì cũng làm được trò khi gì, người lẽ mề thế không kịp yểm bùa chú “lãnh huyết định tức”, cả bọn cũng tiêu tùng cả nút! – Lão mù hét lên.

- Cậu cả đang đi phía trước, tôi yểm bùa chú bảo vệ mạng sống cho cậu cả rồi quay lại cùng lão liều mạng với thiết ửng! – Quỷ Nhãn Tam chỉ là tức

khí nói bừa, chứ yểm bùa chú “lãnh huyết định tức” cho người khác ngay trên sống đá hẹp đóng băng, trong khi bản thân không giữ được cái mạng để hoá giải, người bị yểm bùa không rớt xuống vực tan xương, thì cũng chết cồng ở đây.

Trước tình thế nguy cấp, Lỗ Nhất Khí cảm thấy cũng nên nói một điều gì, bèn lên tiếng:

- Chắc là vẫn còn cách khác để đối phó với mây thiết ửng. Chẳng phải tôi đã bắn rụng một cọng lông sắt của thiết ửng hay sao, rồi con chim đấy cũng bay đi luôn.

Tiếng gầm rú của mây thiết ửng mỗi lúc một gần, nguy hiểm đã cận kề trong gang tấc. Song câu nói băng quơ của Lỗ Nhất Khí đã khiến đôi mắt của lão Mạc bỗng nhiên sáng rực, chỗ bế tắc suốt bấy nhiêu năm qua trong chớp mắt đã được khai thông. Lão gấp gáp hỏi vội một câu:

- Mọi người có biết kiểu “sắp hàng nhân đôi” không?

- Tôi biết! – Lỗ Nhất Khí đã đọc được khái niệm này từ trong “Cơ xảo tập“, nói một cách đơn giản, chính là lấy một điểm làm chủ điểm, sau đó ở phía sau nó tiến hành sắp xếp kiểu nhân đôi theo một trình tự nhất định, giống như xếp quân bài Đô mi nô, đẩy đổ một quân sẽ khiến cả dãy phía sau theo nhau đổ rạp.

Khoé miệng Mạc Thiên Quy lập tức nhàn ra, lão nói thật nhanh:

- Trước hết, hãy tìm ra con thiết ửng ở vị trí chủ điểm của kiểu hàng nhân đôi trong mây thiết ửng, sau đó lại tìm ra vị trí chủ điểm của kiểu hàng nhân đôi trong dãy lông cánh của chim ửng. Phá được chủ điểm trên cánh chim ửng, con chim ửng đó coi như đã bị tiêu diệt. Con chim ửng chủ điểm đã xử xong, thì mây thiết ửng cũng sẽ lập tức rã đám.

Lỗ Nhất Khí còn chưa kịp hiểu hết ý nghĩa trong lời nói của lão, thì một tiếng rít chói tai đã xé toạc bầu không tĩnh mịch, vùn vụt ập xuống, mang theo tiếng gió hú và những tiếng ken két vô cùng quái đản.

Lão Mạc sầm mặt lại, xoay người rút kiếm, một luồng sáng xanh lập tức vụt ra. Lão Mạc đã không còn là một ông già lùn béo lôi thôi nữa, mà chớp mắt đã trở thành một cao thủ chân thực trong làn kiếm quang sáng rực sắc xanh.

Chỉ cần là người, ai ai cũng cảm nhận được sự biến hóa này, bởi lẽ uy lực toả ra từ trung tâm làn kiếm quang là vô cùng ghê gớm và chấn động. Song đáng tiếc đối thủ lại không phải là người, mà chỉ là một cỗ máy, một công cụ, một khối sắt hình chim, không có sinh mệnh, lại càng không có cảm giác, bất kỳ sức mạnh nào đều không có khả năng uy hiếp được chúng.

Mây thiết ửng là một quần thể đồ sộ, chúng đang ồ ạt tràn qua từ mé bên kia của đỉnh núi, giống hệt như mây đen vần vũ, tầng tầng lớp lớp kéo về, thoáng chốc đã phong kín toàn bộ khoảng trời như miệng giếng được quây quanh bởi núi non trùng điệp.

Cũng chính vì địa hình ở đây giống như miệng giếng nên mây thiết ửng không thể đồng loạt ập xuống. Cây cối và núi non xung quanh đã cản trở đến cách sắp xếp đội hình của chúng, lại thêm khe núi rất hẹp, nếu thiết ửng hạ xuống quá nhiều, sự biến hoá của các luồng khí lưu sẽ khiến chúng không thể vận hành một cách bình thường.

Phần lớn thiết ửng chỉ lơ lửng giữa không trung, xếp thành hình mây vẩy cá, trông giống hệt như một lớp vẩy đen trùi trũi treo ngang bầu trời, phát ra những âm thanh quái đản chói tai, văng vẳng trong khe núi kín mít như miệng giếng, nghe ghê sợ khôn tả.

Chỉ có một số ít thiết ửng nhào xuống, song cũng là một tổ hợp, đầu đuôi hô ứng, tuần tự trước sau, là mây ô sao. Do tốc độ của chúng rất nhanh, cự ly giữa chúng lại rất gần, bởi vậy nhất thời không thể nhận ra số lượng cụ thể là bao nhiêu, ước chừng khoảng hơn chục con.

Lão Mạc vung kiếm bổ ngay vào đầu con thiết ửng bay đầu tiên, cái đầu sắt lập tức toác thành hai nửa. Đòn tấn công dữ dội đã khiến nó thoái lui hơn một trượng, đám thiết ửng phía sau cũng nhất loạt bật lên hơn một trượng, quả là một sự kết hợp nhịp nhàng tựa như một cơ thể hoàn chỉnh.

Tuy thiết ửng đã bị chém vỡ toác đầu, song vẫn không thể ngăn chặn được nó tiếp tục tấn công. Nó là một cỗ máy, nên chỉ bị hỏng chứ không thể chết. Thế là sau khi lui lại hơn một trượng, đám mây ô sao lập tức tiếp tục đợt tấn công thứ hai, song khác ở chỗ con dẫn đầu đã không phải là con thiết ửng bị chém toác đầu khi này, mà là ba con thiết ửng. Vào lúc con thiết ửng vỡ đầu nhào xuống, thì hai con thiết ửng ở ngay sau nó đã lao vọt lên, đâm sầm vào từ hai bên trái phải, chớp mắt đã hợp thành một con chim ửng to lớn hơn nhiều. Con thiết ửng mới được tổ hợp có sáu bàn chân mang vuốt sắt, và thêm một đôi cánh lủng lẳng phía dưới bụng, tất cả đều sắc bén vô cùng.

Lão Mạc đã không còn đủ thời gian để khép lại cái miệng đang há ra vì kinh ngạc, vội vã vung tay xoay kiếm, dồn hết sức lực nhắm thẳng vào tổ hợp thiết ửng khổng lồ đang lao đến.

Kình lực tấn công lần này dữ dội hơn rất nhiều so với tưởng tượng của lão Mạc. Trọng lượng của ba con chim sắt chỉ dùng đến hai cặp cánh để nâng đỡ, nên khi lao xuống, xung lực mạnh hơn rất nhiều so với ba con chim đơn độc tấn công. Trong khi lão Mạc đang đứng trên mặt băng trơn trượt, hạ bàn không đủ vững, cho dù có sức mạnh bá vương cũng không thể phát huy. Hơn nữa, lão lại không thể sử dụng phương pháp tiết lực qua thân người hay giậm chân mượn lực để đối phó trước cú tấn công của thiết ửng, vì rất dễ khiến lớp băng nứt vỡ trượt đi, kéo theo cả bốn người cùng rớt xuống vực thẳm.

Hạ bàn không vững, lại không thể mượn lực hay tiết lực, điều đó đã biến một cao thủ trở thành một kẻ vũ phu chỉ biết dùng sức mạnh. Lại một cú va chạm khủng khiếp hơn nữa, những tia lửa bắn tung toé rạch nát đêm đen. Tổ hợp thiết ửng rụng mất hai chân, lập tức vẩy cánh bay vọt lên, song động tác đã chậm lại rõ ràng, có vẻ nặng nề khó nhọc, bởi lẽ giờ đây đã trở thành hai đôi cánh nâng đỡ ba con thiết ửng.

Tuy đã chặt đứt được hai cẳng chân sắt, song cú va chạm dữ dội này đã khiến cho lão Mạc trượt thẳng về phía sau. Hai chân lão không thể trụ

vững, nên cứ thế trượt đi trên mặt băng trơn tuột chỉ một thước rộng. Đến cả hướng trượt lão cũng không thể khống chế nổi, lúc này chỉ cần lệch lạc một chút, sẽ lập tức rơi xuống hai bên vách sâu ngàn trượng như chơi.

Song lão Mạc chỉ trượt đi một đoạn băng khoảng chiều dài hai bàn chân đã dừng lại được, bởi lẽ tuy mặt băng trên sống núi không thể giúp lão bám trụ, song đã có người ở phía sau chặn lão lại.

Lão Mạc đã va vào tấm lưng xương xẩu của lão mù, nhờ vậy mà có thể đứng vững, nhưng đổi thành lão mù nghiêng ngả muốn ngã.

Trên mặt băng trơn tuột và nhỏ hẹp, cộng thêm cú va đập kịch liệt nhường kia, chẳng ai có thể đảm bảo mình có thể đứng vững được, huống hồ lão mù lại không thể nhìn rõ mặt băng dưới chân, lão không dám giảm chân lên phía trước để tiêu bớt lực, chỉ biết gắng gượng ghì lại cơ thể đang chao đảo, cố giữ vững bước chân và thân hình.

May sao Quỷ Nhân Tam đã kịp chụp lấy một đầu gậy của lão mù. Quỷ Nhân Tam đã xoay người lại rất đúng lúc, thế nhưng động tác chụp lấy đầu gậy lại có phần bộp chộp. Cơ ngả nghiêng của lão mù lập tức truyền sang hẳn, khiến Quỷ Nhân Tam cũng chao đảo theo. Trong khi mặt băng nơi hẳn đang đứng lại dốc hơn, trơn trượt hơn nhiều so với vị trí của lão mù.

Lỗ Nhất Khí cũng đã kịp xoay người, cậu lập tức chụp người xuống, đưa hai tay giữ chặt lấy thắt lưng Quỷ Nhân Tam, giúp cho thân thể hẳn ổn định trở lại.

Cuối cùng cả bốn người đều đã đứng vững, song không ai dám cử động một ly.

Thiết ưng tiếp tục bổ xuống, nhưng lần này đã biến thành tổ hợp sáu con. Ba con chim sắt phía sau đã lao lên, kết hợp với ba con phía trước hợp thành một thể, ập xuống một lượt khác gì nửa vách núi đang lở xuống.

Khuôn mặt lão Mạc đã trở nên xám ngoét, lão nghiêng răng nghiêng lợi mà rít lên:

- Mau lên, mau phá vỡ chủ điểm!

Lỗ Nhất Khí hiểu rằng lão đang nói với mình, song trong lúc cấp bách nhường này, cậu thực sự không thể nhận ra được vị trí của con chim ưng then chốt trong kiểu sắp hàng nhân đôi của mây thiết ưng, lại càng không thể tìm ra chủ điểm của những cọng lông cánh.

Tổ hợp sáu con chim ưng đã lao xuống, lúc này không còn giống như chim ưng vồ mồi nữa, mà giống như một cú phang đập sấm sét.

Dù Lỗ Nhất Khí có tìm thấy chủ điểm hay không, có thể phá vỡ chủ điểm hay không, cũng đã muộn mất rồi. Lúc này chỉ còn trông chờ vào sự chống trả quyết liệt của lão Mạc, một cao thủ hiểm hoi còn sót lại của Mạc gia.

Mạc Thiên Quy đã chuyển sang thế hai tay cầm kiếm, lưng tựa sát lưng lão mù, tì chặt gót chân vào sau gót lão mù, rồi múa tít hai tay, thanh kiếm vạch thành một vòng hào quang bán nguyệt sáng chói. Đôi môi tái nhợt hé mở, một luồng khí đẩy thẳng từ đan điền lên giữa ngực, lão gầm lên một tiếng như sấm dậy, vang động cả đêm đen.

Tiếp đó là tiếng kim loại va vào nhau chát chúa và tiếng gậy vỡ choang choang đình tai, không biết là đã chém trúng thiết ưng nào, cũng không biết đã chém vào vị trí nào của thiết ưng, song lần này lão Mạc đã không thể khiến tổ hợp thiết ưng bay trở lên được nữa, mà chỉ có thể khiến góc độ lao xuống của chúng bật lên cao hơn một chút. Tổ hợp thiết ưng vẫn tiếp tục đâm xéo xuống dưới, lao đánh vèo qua sát đỉnh đầu bốn người.

Phản ứng của lão Mạc vô cùng đơn điệu, cả thân người lão đổ nghiêng xuống. Trong lần đọ sức này, có chỗ lão lờng trước được, song vẫn có chỗ nằm ngoài dự liệu. Lão biết mình sẽ ngã xuống, song lại không ngờ rằng lão lại ngã một cách thẳng cánh, hoàn toàn không chỗ dựa như vậy.

Vào khoảnh khắc lão Mạc đổ người xuống, chiếc mũ dạ trên đầu lão mù đã bị hốt bay phần đỉnh, chỏm tóc cháy vàng tổ quạ trên đầu Quý Nhãn Tam chớp mắt đã bị xén phẳng đầu đỉnh, may sao Lỗ Nhất Khí đang cúi lom khom nên không hề hấn gì, chỉ có nòng súng Mauser trên lưng cậu bị quẹt phải rít lên ken két.

Mạc Thiên Quy bị hất tung khỏi sống núi hệt như một bó rạ khô bị gió thốc, rơi lộn nhào xuống vách núi cheo leo. Từ dưới vực sâu không thấy đáy vọng lên tiếng rú thảm thiết đứt đoạn của lão Mạc, ngay cả những âm thanh chói tai hỗn loạn của đám mây chim ưng rợp kín bầu trời cũng không át nổi.

Tới khi Lỗ Nhật Khí phát hiện thấy có thứ gì rơi xuống vực, cậu chỉ còn loáng thoáng nhìn thấy chòm mũ dạ của lão mù đang xoay tít bên vách đá cheo leo.

Tổ hợp mây thiết ưng sau khi vụt qua đầu họ đã không quay vòng trở lại, mà bay thẳng tới sườn núi bên kia, đột ngột đổi hướng ngoặt sang bên cạnh, rồi lập tức tan rã, sáu con thiết ưng men theo đỉnh núi bay ngược lên trên. Lũ thiết ưng còn lại trong đám mây ô sao cũng thôi không tấn công ba người họ nữa mà nhất tề vỗ cánh bay theo sáu con thiết ưng phía trên, hội hợp với đám mây vảy cá đang che rợp lưng trời.

Kiểu mây ô sao trong giới tự nhiên một khi đã bay qua thì không bao giờ quay lại, mây ô sao do thiết ưng tổ hợp thành cũng tương tự như vậy, chỉ cần bay lướt qua sẽ lập tức phân tán, tiếp tục sắp xếp thành tổ hợp khác. Để đối phó với mây ô sao, điểm mấu chốt là phải có cao thủ đánh bật được đám mây đi. Mạc Thiên Quy chính là một cao thủ như vậy, tuy rằng phương cách của lão không chính xác, song hành động vô tình của lão vẫn đạt được hiệu quả tương tự.

Từ trong đám mây vảy cá dày đặc lại tách ra một dải mây dài, giống như là dải lụa tung bay trên tay tiên nữ. Là mây dải lụa, lại một dạng tổ hợp khác của thiết ưng. Không ai biết được làm thế nào để phá tổ hợp này, cũng không ai biết phải tránh né ra sao, lại càng không còn một ai có đủ khả năng chống cự lại tổ hợp thiết ưng đầu chỉ là phản kháng yếu ớt.

Ba người đứng trên sống núi có lẽ vẫn chưa hết bàng hoàng sau khi thấy lão Mạc rơi xuống vực sâu, cũng có lẽ đang kinh động trước sự xuất hiện của dải mây đang găm rú uốn lượn mà tới, nên đều đứng chết lạng không dám cử động.

Lỗ Nhất Khí kêu lớn, tiếng kêu tràn ngập nỗi đau đớn vì sự ra đi chóng vánh của lão Mạc:

- Trời ơi, biết tìm chủ điểm của kiểu hàng nhân đôi thế nào đây?

Đúng vậy, nếu Lỗ Nhất Khí biết cách ứng dụng của kiểu sắp hàng nhân đôi, nếu cậu tìm ra được quy luật sắp xếp của mây thiết ửng, nếu cậu kịp thời phá được chủ điểm trong mây thiết ửng, lão Mạc đã không phải chết.

Nhưng giờ đây, họ đã không còn cả thời gian để tiếc thương lão Mạc, họ cần phải trấn tĩnh, cần phải tìm ra chỗ khuyết của mây thiết ửng.

- Có phải là cách sắp xếp một ngói treo trăm rãnh trên nóc nhà tam giác của Lỗ gia hay không? – Câu hỏi của Quý Nhân Tam khiến Lỗ Nhất Khí và lão mù bỗng chốc đều im bật.

Lão mù cũng lên tiếng:

- Lẽ nào chính là “một điểm treo nghìn cân, xà đơn treo sóng đến”?

Quý Nhân Tam lại cướp lời:

- Nhà tam giác sống nóc không có rãnh ngói, lợp hai ngói thành một rãnh, lại lợp bốn ngói thành ba rãnh, cứ thế mà suy. Ngói vỡ nhà dột, vỡ ngói dưới, dột nhỏ giọt; vỡ ngói giữa, dột thành mảng; vỡ ngói đầu, dột cả mái.

Lão mù cũng xen vào:

- Điểm cố định tuy nhỏ bé, song vững chãi vô cùng, có thể treo được cả nghìn cân, song nếu là một cây vươn ra thì lại không thể treo được như vậy. Ví dụ như một cây xà vươn ra dùng để treo các thanh rui, vị trí đầu tiên có thể treo được hai cây dài trượng hai, vị trí tiếp theo có thể treo hai cây dài trượng một, càng về cuối thì càng ngắn, điểm cuối cùng chỉ treo một cây dài vài tấc.

Nói tới đây, đám mây thiết ửng như dải lụa tung bay đã uốn lượn ngay trên đỉnh đầu ba người, vài con thiết ửng bay đầu tiên đã bắt đầu lượn vòng tròn. Càng xuống thấp, vòng bay càng mở rộng. Có thể nhận ra, trong đợt

tấn công này, đám mây thiết ửng sẽ được tổ hợp thành hình xoáy ốc chụp xuống. Và như vậy, cả ba con người đang đứng trên sống núi sẽ bị bóp chết trong một vòng xoáy khổng lồ từ trên không trung chụp xuống, một vòng xoáy được kết thành bởi vô số cánh sắt sắc nhọn như dao đang xoay tít không ngừng.

Chương 1.7 PHÁ TRỜI MÂY

Nghe những lời giảng giải của hai người, Lỗ Nhất Khí chợt nhớ ra một vật: “Nghe ma đến”. Vào thời Nam Tống, hoà thượng Thiên Mục ở thiền viện Kiến Tĩnh, Hà Nam có viết một cuốn sách có tên “Thế sự quái dị chư ban“, trong đó có nhắc đến một đồ vật có khả năng nhận biết được hồn ma đi tới, có tên là “Nghe ma đến”. Trong sách có viết: “Lá vàng tám mươi một phiến, không to hơn móng tay, mỏng như vảy cá. Xuyên với nhau bằng sợi dây bạc giống như quạt xếp, treo dưới mái hiên. Ma tới, kêu lên như chuông. Ma lại gần, dây đứt lá rơi. Ma yếu, chỉ bay vài lá. Ma dữ, lá vàng rụng hết”. Trước kia, khi đọc được đoạn này, Lỗ Nhất Khí cảm thấy vô cùng khó tin. Sau đó, chú Tư giải thích qua loa rằng, “Nghe ma đến” tức là dùng một sợi dây bạc khéo léo khâu tám mươi một phiến lá vàng lại với nhau thành chuỗi. Khi có một nguồn năng lượng quái dị bất thường xuất hiện, các phiến lá sẽ va chạm vào nhau phát ra những tiếng leng keng như lục lạc. Nếu nguồn năng lượng đó đến gần, dây bạc sẽ đứt, lá vàng rụng xuống. Nếu nguồn năng lượng không quá mạnh, chỉ có thể khiến một vài phiến lá phía dưới cùng rơi xuống. Nếu nguồn năng lượng ma quái quá mạnh, nó có thể lan theo dây bạc đến tận đầu khâu chuỗi, khiến phiến lá vàng tại vị trí này rụng xuống, kéo theo toàn bộ lá vàng ở phía dưới rơi rụng hàng loạt.

Như vậy, xem ra vị trí đầu tiên trong chuỗi lá vàng “Nghe ma đến” chính là chủ điểm của khâu chuỗi, cách khâu chuỗi lá vàng hẳn là cũng giống như cách khâu chuỗi những cọng lông vũ trên cánh thiết ửng, và cũng giống như trật tự sắp xếp của đám mây thiết ửng.

Lúc này, xung quanh sống núi bỗng chốc tối sầm, vì mây thiết ửng đã ập xuống sát sạt. Vòng xoáy khổng lồ đã phủ trùm lên cả ba người.

Con mắt cú đêm của Quỷ Nhãn Tam đã nhìn rõ mồn một những con thiết ửng đang lượn vòng quanh họ, thậm chí hẳn còn nhìn rõ ánh hàn quang lạnh lẽo loé ra từ mỏ sắt, móng vuốt và đầu cánh sắc bén như dao. Thế

nhưng, đôi khi nhân lực quá tinh tường chưa hẳn đã là chuyện tốt, như Quý Nhân Tam lúc này, điều đó chỉ càng khiến hắn thêm khiếp hãi trước cái chết cận kề.

Lão mù tuy không nhìn thấy gì, song lão lại có đôi tai vô cùng nhạy bén. Lão đã nghe thấy tiếng xé gió của vô số vật sắc nhọn với kinh lực khủng khiếp, mà tiếng gió rít, tiếng gầm rú và vô số tạp âm rối loạn khác vẫn không thể át đi.

Trong lúc đó, Lỗ Nhất Khí lại bình tĩnh đến dị thường, giống như là đang nhập định, trí não bỗng chốc trở nên thanh thang hun hút. Trong bầu tư duy tinh táo và trống trải hoàn toàn, chỉ có một cọng lông vũ bằng sắt đang trôi nổi...

“Ma dữ, lực đạo dồn đến phần gốc chuỗi lá... Ngó đầu võ, cả mái dột... Xà nóc đỡ rui, đầu nặng đuôi nhẹ”... Tất cả những khái niệm mỗi lúc càng hiển hiện rõ ràng trong trí não của Lỗ Nhất Khí, khiến tâm tư của cậu càng thêm tĩnh tại. Cậu ngưng thần nghiêng mặt, chăm chú quan sát đám mây thiết ửng ngay bên cạnh mình. Đám thiết ửng đang lao đi vùn vụt, bỗng chốc trở nên vô cùng chậm rãi trong cảm giác của cậu. Đám mây thiết ửng đồ sộ kín trời phút chốc đã bị kéo sát lại gần trong tầm mắt cậu, gần tới mức cậu có thể nhìn rõ mồn một từng cọng lông vũ ken trên đôi cánh, từng đường vân cực mảnh trên mỗi cọng lông.

Đây là một khớp chuyển động! Đây là một khớp chuyên động để vỗ cánh chim! Đây là một trục khớp gắn với một cọng lông cánh, từ đó treo đỡ cả một bộ cánh sắt!

Lúc này, vòng xoáy được tạo thành bởi đám mây thiết ửng bắt đầu thu hẹp phạm vi, ép dần vào giữa, luồng gió sắc lạnh quất mạnh vào mặt ba người đau rát. Nhưng dù sao nỗi đau đớn này sẽ chẳng kéo dài bao lâu. Khi sự sống kết thúc, cũng có nghĩa là nỗi đau chấm dứt, mà kết cục này đã cận kề trước mắt.

Lỗ Nhất Khí đã rút khẩu pạc hoọc ra. Một tiếng nổ rất đanh. Xen lẫn trong một mớ hỗn tạp những tiếng gầm rú náo loạn của mây thiết ửng, tiếng

súng càng thêm giòn giã.

Một cánh chim đã rụng rời tan tác, con thiết ửng chỉ còn lại một cánh giống như bị hất văng ra khỏi vòng xoáy, va đánh sầm vào một sườn núi rồi rơi xuống. Rất nhiều cọng lông vũ bằng sắt bay tan tác trong vòng xoáy, trong nháy mắt đã không biết mất hút nơi đâu.

Lỗ Nhất Khí chỉ nổ một phát súng, bởi lẽ giờ đây, cậu đã không phải bắn bạt mạng đến đứt gãy lông chim như khi ở trước Đạo quán nữa, mà cậu đã nhắm vào trục khớp. Trục khớp không cần bắn đứt, mà chỉ cần bắn cho rời ra là được. Khi cánh chim giương lên đến độ cao tối đa, cũng chính là lúc trục khớp xoay chuyển tới cực điểm, Lỗ Nhất Khí đã nhắm đúng khoảnh khắc đó để bắn trúng phần gốc của trục khớp. Và như vậy, trục khớp lập tức đứt rời, cánh chim tan rã, thiết ửng cũng nhanh chóng rơi rụng.

Tiếng súng tiếp tục vang lên, thiết ửng theo nhau rơi xuống, va đập chát chúa vào sườn núi, lăn lông lốc xuống vực sâu. Từ đáy vực vọng lên những tiếng “uỳnh uỳnh” vang động, dội trong khe núi từng hồi không dứt.

Đám thiết ửng chỉ là những cỗ máy vô tri, bởi vậy chúng cũng không biết hoảng sợ thoái lui khi nhìn thấy đồng loại bị trừ khử. Chúng vẫn tiếp tục thu hẹp vòng vây một cách máy móc. Mây dải lụa còn chưa tan rã, thì thiết ửng này vừa bị bắn hạ, đã lập tức có thiết ửng phía sau lao lên lấp vào chỗ trống. Hơn nữa, trong đám mây vẫy cá vẫn lơ lửng ngang trời liên tục có thiết ửng bay xuống bổ sung. Nên thành ra đám mây dải lụa vây quanh ba người bọn họ đã nối liền với đám mây vẫy cá trên cao, kéo dài như bất tận.

Lỗ Nhất Khí cũng hiểu rõ, nếu bắn hết số đạn trong ổ, cậu sẽ không còn thời gian để nạp thêm đạn nữa. Mặt khác, với cách bắn hiện nay, nếu thời gian kéo dài, rất khó đảm bảo được độ chính xác. Trong khi hoàn cảnh trước mắt không cho phép cậu được mắc sai lầm.

Cách sắp xếp của mây dải lụa không phải là từng cặp nối nhau, mà theo kiểu một dây hai con, tiếp đến là ba con, bốn con, rồi lại ba con, hai con. Tức là bố trí theo hình sóng lượn hai bên, thế nhưng khoảng cách giữa các

cá thể lại không giống nhau, đó là vì chúng đang chuyển động theo hình xoắn ốc. Với hình thái này, các hàng với số cá thể khác nhau sẽ không thể đảm bảo được một cự ly thống nhất, nếu không, chúng sẽ không thể di chuyển bình thường. Trình tự sắp xếp máy móc của đám mây thiết ửng cần phải dựa vào một thiết ửng chủ đạo, tác dụng của nó là khống chế toàn bộ tổ hợp. Tìm được con thiết ửng này, tức là đã tìm ra chủ điểm của đám mây thiết ửng.

Lỗ Nhất Khí thuận thế bắn rơi thêm một con thiết ửng, tranh thủ khoảnh khắc hoà hoãn tạm thời, cậu đã kịp nhìn ra sợi mây dải lụa từ trên xuống dưới có tổng cộng bốn khúc gợn sóng hai hướng. Là cách sắp hàng nhân đôi đối xứng! Lỗ Nhất Khí tính toán rất nhanh: sóng thứ nhất, thứ hai nối liền đỉnh, tìm ra điểm trung tâm của đoạn thẳng nối liền; sóng thứ ba, thứ tư cũng nối liền đỉnh, tìm ra trung điểm, sau đó nối liền hai trung điểm, tiếp tục tìm ra trung điểm của đoạn thẳng mới. Trung điểm này tương ứng với một con thiết ửng ở gần nhất trong đám mây dải lụa. Chính là nó! Lỗ Nhất Khí thầm reo lên trong dạ, cậu vung tay bắn ba phát súng rụng liền ba con thiết ửng, tạo ra một khoảng trống giữa cậu và con thiết ửng đã nhắm sẵn. Như vậy, sẽ loại trừ được nguy cơ có con thiết ửng khác đột ngột cản trở đường đạn của khẩu pạc hoạc vốn dĩ uy lực nhỏ tốc độ chậm.

Không để cho lũ thiết ửng kịp có thời gian bổ sung vào chỗ trống, Lỗ Nhất Khí đã chĩa súng nhắm thẳng vào con thiết ửng chủ đạo. Súng đã nổ, song chỉ nghe “cạch” một tiếng, không phải là kẹt đạn, mà là súng hết đạn.

Khốn thật rồi! Mây thiết ửng đã không chừa cho Lỗ Nhất Khí chút thời gian để nạp đạn, vòng xoáy mau chóng thu hẹp, luồng kinh phong dữ dội ập tới khiến ba con người đứng trên sống núi chật hẹp đóng băng bắt đầu chòng chành chao đảo.

Ba người lắc lư dữ dội trong cơn kinh hãi tột cùng, cây gậy thép trong tay lão mù khua khoảng loạn xạ, nên đầu gậy bên kia đã bật khỏi tay Quỷ Nhân Tam. Quỷ Nhân Tam đột ngột mất đi cây gậy, tức là đã mất đi điểm bám víu với lão mù. Hắn đứng trên mặt băng trơn truội, lão đảo trong gió

dữ, có thể trượt chân rơi xuống vực sâu bất cứ lúc nào. Lúc này muốn giữ vững thân mình, chỉ còn cách khom lưng, chống hai tay xuống. Thế nhưng hẳn không được gặp gỡ, vì nếu như vậy sẽ khiến Lỗ Nhất Khí mất đi điểm tựa mà ngã nhào về phía trước.

Thân người Quỷ Nhân Tam lúc này hết như một chiếc ghế băng, hai tay hai chân thẳng đuột chống lên mặt đất. Với tư thế này, Lỗ Nhất Khí vẫn có thể vịn một tay lên lưng Quỷ Nhân Tam để đứng vững; cũng giúp cho cây súng trường mà Quỷ Nhân Tam đang mang hộ Lỗ Nhất Khí hướng nòng chếch lên trên; hơn nữa, lại có thể biến cơ thể Quỷ Nhân Tam thành bệ súng, giúp Lỗ Nhất Khí chỉ cần một tay cũng bắn trúng mục tiêu.

Tiếng súng tiếp tục vang lên, còn đanh giòn hơn hẳn tiếng súng trước đó, bởi lẽ đây là khẩu súng trường có uy lực mạnh hơn rất nhiều so với súng pạc hoọc.

Những chỗ trống vừa mới “dọn dẹp” trước đó đã có thiết ửng khác bổ sung, song nhờ cảm giác siêu phàm, Lỗ Nhất Khí vẫn tìm ra được khe hở giữa cả bầy thiết ửng ken kín, để tìm ra con thiết ửng chủ đạo. Viên đạn súng trường uy lực cực mạnh đã bắn trúng phóc trực dưới cánh vào lúc cánh chim giương lên tối đa. Đám lông vũ lập tức rụng rời tan tã, bay tán loạn giữa không trung.

Thiết ửng chủ đạo đã bị phá, song vẫn chưa rơi ngay xuống vực sâu, bởi lẽ trên dưới trái phải quanh nó đều có thiết ửng, bởi lẽ nó là chủ điểm khống chế toàn bộ mây dải lụa. Nó liên tục đâm sầm vào những con thiết ửng khác, đám thiết ửng bị va phải liền chuyển hướng, lại va vào những con thiết ửng khác. Giống như một phản ứng dây chuyền, dải mây thiết ửng bắt đầu rối loạn, thiết ửng liên tục văng ra khỏi dải mây hoặc rơi rụng xuống phía dưới. Từ phía trên, thiết ửng rào rào bay xuống bổ sung vào các chỗ trống, khiến cho đám thiết ửng trong dải mây càng thêm loạn xạ, va đập nháo nhào thành một đám rối bời. Mây dải lụa đã bị phá hủy hoàn toàn, chúng ào ào trút xuống vực sâu tựa như một dòng thác sắt.

Cả vùng sơn cốc âm âm vang động, núi non rung chuyển, tuyết tung mù mịt như sương, cành gãy lá khô bay vùn vụt như roi quất.

Lỗ Nhất Khí đã ngồi thụp xuống, đưa một tay chống lên mặt băng. Đây một phản ứng theo bản năng. Bất kể là ai khi đối diện với tình thế trời long đất lở, núi non rung động, cũng phải rập mình đến mức thấp nhất có thể.

Lão mù nhảy vọt qua đầu Quỷ Nhãn Tam và Lỗ Nhất Khí, bởi lẽ lão đã nghe thấy xen lẫn trong những tiếng rơi vùn vụt của đám thiết ưng đang trút xuống vực sâu, có một chuỗi những tiếng cọt két quái dị đang lao thẳng xuống đỉnh đầu, nếu không tránh kịp, hãn thân thể khô đét của lão sẽ bị bằm nhừ đập nhuyển.

Lão mù đã vọt đi, song chưa thể đáp xuống sườn núi, mà lại rơi xuống mặt băng, hơn nữa lại đúng vào vị trí đầu nguồn nước, mặt băng nhô cao tròn nhẵn, chỉ cần hơi trượt chân, sẽ lập tức lao xuống vách núi hun hút dựng đứng.

Nhưng đúng vào thời khắc cuối cùng, lão mù đã bật mở cơ quát trên cây gậy, cây gậy lập tức dài vụt ra, đâm thẳng vào vách núi, cắm ngập vào một thân cây chết khô. Cây gậy đã giữ được lão mù, giúp lão trụ vững trên mặt băng trơn trượt. Một tặc vương đã oán thán nửa đời người vì nông nổi mù loà, giờ đây hãn đang thầm thấy bản thân thật may mắn vì là người chống gậy.

Con thiết ưng vừa nãy tuy không đập phải lão mù, song đã nện xuống mặt băng trên sống núi. Chỉ nghe thấy tiếng băng nứt toác, băng kết ở hai bên mép bong ra từng mảng lớn, rơi tuột xuống vực sâu.

Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam đều cảm thấy mặt băng dưới chân rung động. Con mắt cú vọ của Quỷ Nhãn Tam còn trông thấy cả nước, dòng nước đang chảy bên dưới lớp băng. Sau cú va đập, giữa lớp băng và mặt đá đã xuất hiện khe hở, khiến cho các lớp băng chồng chất không còn chặn nổi dòng nước suối.

Nhưng một chuyện còn đáng sợ hơn nữa đã xảy ra. Lại thêm một con thiết ửng sau những cú va đập loạn xạ đã rơi xuống sát sạt chỗ lão mù đang đứng, nện trúng lớp băng dày đặc tròn u như một cái bánh bao khổng lồ ngay đầu nguồn nước. Cả một tảng băng phía đầu sông núi vỡ toác, dòng nước chảy dưới mặt băng lập tức cuốn theo cả tảng băng lớn trượt dần xuống phía dưới theo chiều dốc của sông núi, trong khi Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhân Tam vẫn đang bò rạp trên lớp băng.

Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhân Tam đã không còn đường thoát, chỉ biết trôi theo tảng băng nhích dần về phía vực sâu.

Chương 2 HẬU DUỆ CỦA LỖ BAN ẨN CỬ TRONG DÃY ĐẠI HƯNG AN

Nhậm Hoả Cuồng ngồi bên cạnh không hề nhìn vào bức tranh trên tay Lỗ Nhất Khí, bởi lẽ đây là bí mật của môn phái khác. Song ông lại rất tò mò với cuốn “Ban kinh” trong tay Phó Lợi Khai. Bản thân Nhậm Hoả Cuồng cũng có một cuốn ”Ban kinh” do Lỗ Thịnh Nghĩa tặng cho, với mong muốn ông ta hãy dành thời gian nghiên cứu những kỹ nghệ bên trong, để sau này có thể trợ giúp Lỗ gia khi cần thiết.

Lúc này, ông phát hiện thấy cuốn “Ban kinh” trong tay Phó Lợi Khai có vẻ dày dặn hơn của mình rất nhiều, bèn vươn cổ liếc xem, thấy nét chữ trong sách cũng nhỏ hơn, thì cảm thấy rất lạ lùng, không hiểu nguyên nhân là do đâu.

Chương 2.1 ĐÁNH GIỮA CHỢ

Người Đông Bắc khẩu vị nặng, món ăn của họ nhiều muối, nhiều dầu và nhiều ớt. Khi một đĩa tương thức ăn được đưa đến trước mặt, mùi dầu mỡ, mùi ớt cay xộc lên điếc mũi. Nhưng ở một nơi đất trời lạnh lẽo, băng phong tuyết phủ như nơi đây, phải ăn những món thế này kèm với rượu Thiêu Dao Tử*, mì chua mặn mới có thể khiến toàn thân nóng sức như ngồi bên bếp lò.

** Có nghĩa là “con dao đốt nóng”, là một loại rượu rất mạnh thịnh hành vùng Đông Bắc Trung Quốc. Do nồng độ rượu cực cao, gặp lửa là cháy, vị rất mạnh, uống vào cảm thấy nóng rát như lưỡii dao nóng đỏ nên mới có tên này. (Nd)*

Trong quán cơm chẳng có mấy người, song bên ngoài người qua kẻ lại tấp nập. Trong chốn rừng núi thuộc dãy Đại Hưng An, những thị trấn kiểu này vốn dĩ không nhiều, lại càng hiếm khi náo nhiệt như hôm nay. Nếu hôm nay không phải ngày Đông chí, lại đúng lúc sắp đến phiên chợ mua bán hàng rừng cuối năm thì e rằng nơi đây chỉ rặt tuyết dày rừng thẳm, hoa chẳng chỉ có thú hoang chịu lượn lờ ở chốn này.

Tục ngữ có câu, “Đông chí tết nhỏ”, kỳ thực thị trấn này có vào tết cũng không thể náo nhiệt bằng hôm nay. Năm hết tết đến, hầu hết những người buôn chuyển hay gom hàng đều xuống núi trở về quê nhà, khiến nơi đây còn vắng lặng hơn cả ngày thường. Còn hôm nay không những là một ngày lễ lớn, mà còn là dịp thu hoạch tổng kết. Đám thợ đi rừng đã bận rộn suốt một năm ròng, đến hôm nay mới được cầm đến tiền bạc.

Còn vắng vẻ đìu hiu hơn cả quán cơm là gánh hàng của ông thợ rèn ở sát mé tây của quán. Thợ rèn nơi đây không mở tiệm, vì như vậy sẽ chẳng có việc gì mà làm. Họ thường quảy gánh lò rèn đi theo sau những đám thợ rừng như vậy mới có thể kiếm được việc rèn sửa đồ lễ cho bọn họ. Giờ đây đã đến thời điểm thu hoạch cuối năm, nên chẳng ai có nhu cầu rèn đúc sửa

sang, thường là phải đợi tới mùa xuân năm sau khi vụ sắn mới bắt đầu. Bởi vậy dù lò rèn lửa cháy rừng rực, song lại chẳng có việc gì.

Phía đông của quán cơm là một bãi đất trống, không thấy ai bày bán gì ở đó, bởi lẽ phía bên kia của bãi đất trống chõng chắt một đồng gỗ thô cao ngất như núi. Tuy đồng gỗ được ràng buộc chắc chắn bởi những sợi thừng rất lớn, song người buôn bán trong núi đều biết đó là nơi nguy hiểm, nên không ai dám nấn ná ở lâu.

Phía trước quán cơm khoảng bảy, tám chục bước là một sân khấu thô sơ, một đám kẻ thổi người đàn đả ngồi choán mất nửa sân khấu, ở giữa là một đôi nam nữ phát khăn đỏ vẩy quạt hoa đang hát nhị nhân chuyển*.

** Một hình thức ca kịch của vùng Đông Bắc Trung Quốc, người biểu diễn là một nam một nữ, ăn mặc sặc sỡ, tay cầm quạt và khăn tay, vừa đi vừa múa vừa hát, thường là kể lại một cốt truyện. (Nd)*

Người xem kịch không nhiều, bên dưới sân khấu người ta còn đang bận bịu xem hàng, bán hàng, mặc cả, cân đong. Chỉ có một số ít người đã bán hết hàng, lại được giá hời là còn hứng thú ngồi khểnh ngắm cô đào mặt mũi dễ coi giọng ca lạnh lót mà tưởng tượng nọ kia.

Chỗ náo nhiệt nhất lại là phía đông của sân khấu, nơi đó có một đám đông nghịt đang vây kín xung quanh kê la ồm ồm, thì ra là hàng bán gỗ. Chủ hàng xắn cao tay áo, tay cầm một cây cưa to dài uốn cong như cánh cung, trông chẳng khác nào gã đồ tể bán thịt. Hàng hoá của gã tính giá theo cân, bởi lẽ chỉ có hai loại là gỗ lê thiết tuyến kim hoa và gỗ thông lùn nhựa hồng ngọc. Cả hai đều là những giống gỗ cực kỳ quý hiếm, thời trước chuyên dùng để khắc tượng Phật, khám thờ Phật hoặc đồ trang trí treo tường để tiến cống cho hoàng cung.

Những người trong quán cơm đều không xem kịch, mà đang cắm cúi ăn uống, dường như tất cả cảnh tượng náo nhiệt ngoài kia đều không hề liên quan tới họ.

Lão mù bưng chiếc bát sành thô lên uống liền ba ngụm Thiêu Dao Tử lớn, đây là thói quen từ thời còn là Tây Bắc tặc vương mà lão vẫn chưa bỏ được, mỗi khi uống rượu trước hết phải nốc liền ba ngụm lớn cho đã cơn thèm, rồi mới từ từ nhâm nhi. Nhìn vào nụ cười thoả mãn trên khuôn mặt, có thể biết được rằng thứ rượu cực mạnh nơi đây rất hợp khẩu vị của lão.

Nụ cười của Quỷ Nhãn Tam có phần góm ghiếc, vì trên mặt hăn có hai vết sẹo dài ngoẵng, trông hăn cười còn khó coi hơn cả khóc. Ngoài vết sẹo trên mặt, trên tay hăn còn có một vết thương quái dị, khoanh thành đúng một vòng tròn quanh mu bàn tay trái. Tuy những vết thương không đến nỗi trí mạng, song vẫn đủ để thức dậy trong hăn những hồi tưởng thấm thía về trận giao tranh kinh tâm động phách với mây thiết ửng đêm đó.

Lỗ Nhất Khí cũng bị thương, song không nhìn thấy, bởi lẽ vết thương nằm ở trên lưng. Hai cọng lông vũ sắc lạnh như dao đã xuyên qua lần áo bông cắm ngập vào da thịt cậu. Cọng lông sắt đâm rất sâu, nhưng còn may là đâm xiên chứ không đâm thẳng, nếu không hăn đã xuyên thấu đến tận tim.

Đêm hôm đó trên sống núi Phen Thủy, lớp băng dưới chân cậu và Quỷ Nhãn Tam đã trôi ra khỏi mép đá đến phân nửa. Thế nhưng lúc đó, họ không thể đứng dậy, cũng không dám cử động, bởi họ biết bất cứ động tác nào cũng đều có thể khiến mặt băng trượt nhanh hơn ra khỏi mép đá.

Tình thế đã trở nên cực kỳ nguy cấp, song Lỗ Nhất Khí vẫn không chút hoang mang, cậu đang hết sức trấn tĩnh để tìm kiếm cơ hội. Cậu đang mang trên người trọng trách nặng nề, tuyệt đối không thể chết vào lúc này.

Quỷ Nhãn Tam đã quỳ xuống, một tay đang vịn vào vách đá phía trước cơ thể. Đúng vào khoảnh khắc lớp băng trượt hăn khỏi mép đá, hăn lập tức quăng mạnh cây Vũ Kim Cương đang đặt ngang phía trước đi. Vũ Kim Cương bay vọt tới sườn núi ở phía đầu “cầu đá”, xuyên qua giữa một chạc lớn trên một gốc cây to, trên cán dù hình như có buộc một thứ gì đó. Đúng lúc Quỷ Nhãn Tam rơi xuống vách núi bên phải, tay trái hăn đã

kịp lắc một cái. Vũ Kim Cương lập tức bật tung, kẹt lại giữa chạc cây to lớn.

Quý Nhân Tam vẫn không quên Lỗ Nhất Khí, thân người vừa rơi xuống, hắn lập tức quật tay chụp ngay lấy ngực áo cậu. Lỗ Nhất Khí cũng túm thật chặt vào thắt lưng của Quý Nhân Tam.

Lỗ Nhất Khí và Quý Nhân Tam kẻ lôi người túm cùng trượt đánh vèo xuống vách núi cheo leo. Quý Nhân Tam rú lên một tràng thảm thiết, suýt nữa thì chọc thủng cả màng nhĩ của Lỗ Nhất Khí. Không phải là hắn khiếp hãi trước cái chết cận kề, mà bởi vì hắn đang đau đớn thấu xương tủy.

Trên cán dù có buộc một sợi tơ rất mảnh, chính là Thiên Hồ giao liên. Lỗ Thịnh Hiếu đã gỡ lấy hai sợi từ con thú nằm chân ở trước cổng thùy hoa, đưa cho Lỗ Nhất Khí và Quý Nhân Tam mỗi người một sợi, nói rằng có thể dùng khi cần thiết. Quả nhiên mới qua một ngày, thứ này đã cứu sống hai người bọn họ.

Quý Nhân Tam đã quấn Thiên Hồ giao liên một vòng quanh bàn tay trái, sợi tơ cực mảnh phải kéo theo trọng lượng của hai người, chớp mắt đã chĩa sâu vào da thịt, máu lập tức tứa ra đầm đìa. Còn may là Thiên Hồ giao liên có độ đàn hồi nhất định, bằng không chắc đã nghiền đứt đến xương, nửa bàn tay của Quý Nhân Tam hẳn đã đứt lìa.

Thiết ưng vẫn ào ào lao xuống, vô số lông vũ bằng sắt bay tả tơi xung quanh sống núi. Mặt Quý Nhân Tam bị cứa dọc một đường, da thịt toang hoác. Lỗ Nhất Khí cũng bị hai cọng lông, xuyên lút vào lưng, thương thế xem ra nặng hơn Quý Nhân Tam rất nhiều. Cọng lông dường như đã xuyên thấu đến tận phổi, Lỗ Nhất Khí ho bật máu tươi, ánh mắt dần trở nên mù mịt, rồi cậu ngất đi không biết trời trăng gì nữa...

Quý Nhân Tam cõng Lỗ Nhất Khí trên lưng, lão mù đỡ ở phía sau, họ trèo qua đỉnh núi phía trước, cuối cùng đã tới ngã ba đường cái quan. Họ vừa dừng bước trước ngã ba, Lỗ Nhất Khí đột nhiên tỉnh lại, nói liền:

- Dừng đi đường lớn, sang phía đông bắc tìm đường nhỏ mà đi...

Quý Nhân Tam và lão mù đều nghe rõ lời Lỗ Nhất Khí, song họ không hiểu vì sao, nên vẫn đứng yên tại chỗ.

- Mây thiết ửng của đối thủ tuy vô cùng lợi hại, song bọn họ chắc chắn không chỉ dùng một khả năng đó để đối phó với chúng ta. Có điều đối phương tuyệt đối không thể ngờ được rằng chúng ta lại chia hai đường tẩu thoát, muốn điều động thêm lực lượng cũng đã muộn mất rồi, đành phải phân chia những khả năng và lực lượng hiện có thành hai đường để tấn công. Bởi vậy phía phó quan Ngô hẳn đã dự được một khả năng khác của đối phương rồi, cũng không rõ giờ đây lành dữ ra sao!

Lỗ Nhất Khí ho lên một tiếng, nhưng không còn thấy máu.

- Nhưng đối phương sẽ mau chóng phát hiện ra nhóm phó quan Ngô không phải là đối thủ chính, và ngay sau đó sẽ tập hợp lực lượng dồn sức đối phó với chúng ta. Đối phương có đầy đủ lý do để phán đoán rằng chúng ta sẽ đi về phía tây để hội hợp với phó quan Ngô; hoặc cũng có thể chúng ta sẽ cho rằng chúng ta cố tình tung đám phó quan Ngô làm mồi nhử để dụ họ đuổi về phía tây, và chúng ta sẽ đi ngược sang phía đông. Và đương nhiên, họ càng có lý do để nghĩ rằng chúng ta sẽ đi lên phía bắc để tìm Thổ bảo gần nhất. Bởi vậy, cả ba con đường này chúng ta đều không đi được, chỉ có chạy lên hướng đông bắc tìm đường nhỏ mà đi, mới có thể thoát khỏi sự truy đuổi của đối phương.

Quý Nhân Tam im lặng không nói tiếng nào, trầm ngâm suy tính một hồi, cuối cùng nghiêng chặt răng, giậm mạnh bàn chân, quay người đi thẳng về phía sườn đồi phủ đầy tuyết trắng.

Lão mù vẫn chưa hết ngỡ ngàng, dường như lão rất không đồng tình trước quyết định thay đổi đường đi đột ngột của Lỗ Nhất Khí. Có vẻ như quyết định này đã phá hỏng kế hoạch nào đó của lão, khiến lão rất đổi buồn bực, bước chân xem chừng còn nặng nề hơn cả Quý Nhân Tam đang cõng Lỗ Nhất Khí trên lưng.

Tính toán của Lỗ Nhất Khí vô cùng thấu đáo, song có một điểm cậu đã không tính tới. Chính vì cậu quyết định đi về hướng đông bắc, nên đối

phương đã phải ngừng truy sát. Nhưng chỉ trong vòng hai ngày, Chu gia đã gửi thư đi khắp Bằng Phong đường, Hắc Lưu đường, Bạch Lâm đường và tất cả mọi đàn khẩu dưới quyền tại vùng đông bắc, trong thư mô tả tỉ mỉ đặc điểm nhận dạng của ba người, lệnh cho các nơi theo dõi họ thật sát sao, hành động tiếp theo sẽ đợi môn chủ đưa ra quyết định.

Khi họ tới thị trấn nhỏ trong dãy Đại Hưng An, thời gian đã trải qua hơn một tháng. Họ đã phải liên tục vượt núi băng rừng, hết đi xe ngựa, ngồi xe trượt tuyết, lai đi xe trượt băng, tốc độ có thể nói là khá nhanh, song Lỗ Nhất Khí vẫn luôn cảm thấy sau lưng có người đang truy đuổi.

Từ thị trấn hẻo lánh này đi tiếp về hướng bắc sẽ gặp một con sông lớn hình dáng giống hệt như con rồng đen. Tương truyền cách nơi đây không bao xa là chốn quần cư của tổ tiên người Mãn thuở xưa. Không hiểu tại sao, đến đây Lỗ Nhất Khí cảm thấy không nên đi tiếp nữa, bởi lẽ trong người cậu vô cùng khó chịu. Cảm giác này thật khó diễn tả, dường như là điềm báo sắp có mối nguy ập đến.

Trong khoảng thời gian này, Lỗ Nhất Khí đã nghiên cứu kỹ tấm thẻ ngọc được tìm thấy cùng “Cơ xảo tập“, nhưng chữ nghĩa trên tấm thẻ ngọc thực sự vô cùng khó hiểu, hơn nữa những văn tự kỳ quái này lại không thể tự động sắp xếp lại trong trí não như những lần trước đó. Cậu chỉ có thể dựa vào vốn hiểu biết của mình về văn tự và ký hiệu cổ xưa để suy đoán lần dò từng chữ một.

Trước mỗi hàng chữ trên tấm thẻ đều có một ký hiệu, rất dễ dàng để nhận ra rằng chúng đều là hào tượng Bát quái. Lỗ Nhất Khí tìm ra phương Tốn, trong Thái cực Bát quái, phương Tốn tượng trưng cho hướng đông nam. Thế nhưng trong Tiên thiên Bát quái, nó lại tượng trưng cho hướng đông bắc, điều này đến nay rất ít người hiểu được. Lỗ Nhất Khí vốn dĩ cũng không biết, song vừa nhìn vào hình quẻ Tốn, trong đầu cậu lập tức hiện ra phương đông bắc. Thế là cậu nghiên ngẫm lại từng ký hiệu văn tự trong hàng chữ này, cuối cùng cũng nhận ra được vài chữ “kim”, “hắc” (đen) và “mẫu tính” (mẹ). Hơn nữa, nhìn vào vị trí xuất hiện của các văn tự

trên, hai chữ “mẫu tính” có lẽ là một địa danh ở cuối cùng. Song ba người họ đã loanh quanh trong vùng núi rừng này suốt mấy ngày trời, mà vẫn chưa phát hiện ra địa danh hay kiến trúc nào có liên quan tới những chữ này.

Quý Nhân Tam nhấp một ngụm rượu, nét mặt đầy hí hửng. Trong những ngày qua hẳn vô cùng phấn khởi, bởi lẽ trứng tam canh hàn trong cơ thể hẳn vẫn chưa thấy phát tác; cũng bởi lẽ trong lúc loanh quanh trong rừng núi, hẳn đã dễ dàng quật được vài ngôi mộ, thu về một mớ gia tài kha khá, đủ cho ba người bọn họ tiêu xài xênh xang không phải lo lắng chuyện ăn mặc.

Kỳ thực đêm đó, khi Lỗ Nhất Khí quyết định đi về phía đông bắc, trong lòng Quý Nhân Tam cũng mâu thuẫn vô cùng. Đi về hướng tây hay hướng đông vẫn còn có thể quành lại vòng xuống Thương Châu, như vậy hẳn sẽ có cơ hội gặp Vĩ Kinh Đạo để nhờ khêu bỏ đám trứng tò vò. Nhưng nếu đi về hướng đông bắc, hy vọng sống sót của hẳn đã trở nên mờ mịt. Suốt mấy hôm đầu, đêm nào hẳn cũng bảo lão mù dùng Thiên Hồ giao liên trói chặt hẳn lại. Song thật kỳ lạ, trứng tam canh hàn trong cơ thể hẳn lại không hề phát tác, thậm chí ngay cả một chút triệu chứng cũng không có. Hẳn bắt đầu cảm thấy vui mừng, và ngày càng phấn khởi ra mặt.

Lỗ Nhất Khí không uống rượu, cậu đang cầm cúi với một tô mì lớn. Tuy tay đũa lừa rất nhanh, song đến miệng lại chẳng còn vài sợi. Bởi lẽ bộ dạng của cậu có vẻ như đang chuyên chú ăn uống, song kỳ thực lại dồn toàn bộ sức chú ý vào người qua kẻ lại bên ngoài. Lưỡi rìu Lộng phủ bằng ngọc màu đang khẽ đung đưa trước ngực áo, vốn dĩ không có điểm gì thực thu hút ánh nhìn, song nó chắc chắn sẽ không thoát khỏi cặp mắt của những người cần biết.

Lỗ Nhất Khí đột nhiên buông bát mì trong tay xuống, đứng bật dậy.

Quý Nhân Tam thấy Lỗ Nhất Khí đứng lên, cũng vội vội vàng vàng nuốt ực cả một miệng đầy mì xuống họng, đứng ngay dậy, bàn tay chụp vội cây Vũ Kim Cương đang dựng bên người.

Lão mù không đứng dậy, song lão cũng đã ngừng nhai, đóng tai nghe ngóng xem liệu có động tĩnh nào bất thường.

Lỗ Nhất Khí đã cảm thấy trong đám người xuôi ngược ngoài kia có một luồng khí linh động rất hiếm thấy, miên man bất tận, tầng tầng lớp lớp, bùng bùng lan toả, mỗi nhịp lên xuống đều vô cùng mạnh mẽ. Thấp thoáng trong luồng khí vàng rực rỡ còn xen lẫn sắc hào quang xanh thẳm. Rất khó phán đoán đó là thứ bảo bối gì, bởi lẽ nhìn vào khí tượng, dường như là một vật trong vật. Song dù vật bên ngoài hay vật bên trong, niên đại chắc chắn cũng không dưới nghìn năm.

Tại nơi rừng thiêng nước độc hiểm trở như rừng này lại xuất hiện thứ cổ vật nghìn năm, rất có thể sẽ liên quan tới ám cấu đang cất giấu bảo bối của Lỗ gia.

Lỗ Nhất Khí vội vã bước ra khỏi quán, rẽ đám đông đi theo hướng luồng khí đang lan toả. Song cậu chỉ chú ý tới làn khí tượng linh động lạ kỳ mà quên băng tất cả những thứ khác. Cũng vì làn khí tượng quá thịnh nên đã che khuất cả những thứ mà đáng ra cậu cần lưu tâm đến.

Cậu cứ đi thẳng đến chỗ phát ra làn khí. Khi đã tới rất gần, cậu mới đột nhiên cảm thấy có gì đó bất thường. Xung quanh làn khí tượng linh kỳ còn có những luồng khí kỳ quái khác cũng bùng bùng lan toả. Chúng rất mực lạnh lẽo và dữ dội. Nói chúng kỳ quái, là vì chúng khác hẳn với làn khí phát ra từ cổ vật mà cậu có thể cảm nhận được. Chúng sặc sụa mùi máu tanh, mùi nguy hiểm và tàn sát. Thứ mùi này chỉ xuất hiện trên những vũ khí đã dính máu người, chúng chính là huyết khí, là nhẫn khí, là sát khí.

Lỗ Nhất Khí còn phát hiện ra rằng, những làn khí quái dị được phân bố theo một quy luật nhất định, chính là “ngũ trùng đặng nguyên hội”* được nhắc tới trong “Đạo tạng tinh hoa“** cổ vật nghìn năm giống như một trụ đặng nguyên, xung quanh ngấm ngấm bố trí năm tầng hai mươi lăm thứ vũ khí sát nhân, khác nào rắc thóc gạo bên trong lồng bẫy để dụ chim sẻ chui vào.

** Là một trạng thái tu luyện trong Đạo gia, khiến tâm nguyên hoá thành một ngọn đèn sáng, sau đó từ một ngọn hoá thành năm ngọn đèn, bốn ngọn xoay tròn xung quanh một ngọn. Tiếp đó, năm ngọn đèn này mỗi ngọn lại tự hoá thành năm ngọn nữa, vẫn là bốn ngọn xoay tròn xung quanh một ngọn. Trạng thái tu luyện này rất giống với trạng thái “tâm sinh hoa sen, trong sen sinh sen” trong Phật giáo, cũng có điểm tương đồng với phương thức vận hành của các hành tinh.*

*** Là trước tác của Đạo gia, ra đời vào cuối Minh đầu Thanh, do đạo trưởng Vô Chuyết của đạo quán Huyền Diệu tại Cô Tô thu thập chỉnh lý. Tuy nhiên người sau chỉ ra rằng, Cô Tô Huyền Diệu quán ngày một lụn bại, trở thành đạo quán hữu danh vô thực. Bởi vậy, rất có thể do người khác mượn danh đạo quán Huyền Diệu để viết.*

Lỗ Nhất Khí lập tức khựng lại, vội vã trở lui, bởi cậu đã nhận ra, khi cậu tới gần hơn, thì luồng huyết khí, nhãn khí và sát khí kia lại càng thêm hung hãn.

- Đi mau!

Hai tiếng này là nói với Quý Nhân Tam đang bám sát phía sau. Quý Nhân Tam phản ứng rất mau lẹ, song hẳn không hành động ngay mà đợi Lỗ Nhất Khí lùi về phía sau hẳn, hẳn mới vội vã thoái lui, vừa lùi vừa giơ Vũ Kim Cương lên, tư thế cảnh giác cao độ.

Đám đông bỗng trở nên hỗn loạn. Từ trong đám người bỗng xông ra hơn chục kẻ tay lăm lăm đao nhọn, đều là kiểu đao hộ vệ chuẩn mực đời Minh, phần lưỡi phía trước rộng bản lượn tròn, đoạn phía sau hẹp thẳng. Động tác của những kẻ cầm đao rất giống nhau, bàn tay nắm đao trầm ổn vững vàng, dưới ánh nắng chiếu và tuyết rơi, có thể nhìn thấy rõ từng đường vân tinh xảo cầu kỳ trên thân đao.

Đao, dù có đẹp đẽ tới đâu, cũng phải đợi đến khi giao chiến mới bộc lộ được hết giá trị của nó. Động tác của Lỗ Nhất Khí rõ ràng không thể nhanh bằng đám đao thủ, lại thêm cục diện hỗn loạn, đám đông cuống cuống tháo

chạy tứ tán đã ngăn cản tốc độ thoái lui của cậu. Những lưỡi đao hung tàn đã đuổi sát tới nơi.

Lỗ Nhất Khí không thể lui nhanh, Quỷ Nhân Tam cũng không nhanh được, hắn vẫn che chắn trước mặt Lỗ Nhất Khí, hắn phải làm bức tường ngăn cách giữa Lỗ Nhất Khí và mọi mối hiểm nguy.

Đám đao thủ hành động rất nhanh, bởi vì chúng có kế hoạch, có mục đích, hơn nữa, chúng chẳng thèm đếm xỉa tới đám đông hỗn loạn xung quanh. Để dọn quang đường tấn công, chúng đã thẳng tay chém giết tất cả những ai làm vướng chân chúng.

Quỷ Nhân Tam đã bắt đầu giao chiến với đám đao thủ đang truy kích, nhưng cây Vũ Kim Cương trong tay hắn chỉ có thể ngăn cản được hai tên, những đao thủ khác lập tức vòng qua Quỷ Nhân Tam tiếp tục đuổi theo Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí đã giấu khẩu pạc hoọc trong lớp áo bông, lúc này muốn lấy ra cũng không phải dễ dàng. Một khẩu pạc hoọc khác để trong túi sau lưng Quỷ Nhân Tam, song lúc này Quỷ Nhân Tam cũng chẳng còn rảnh rang để lấy ra cho cậu. Còn hai khẩu súng trường vẫn để trong quán cơm, bọc trong hai tấm vải thô. Lỗ Nhất Khí vội vã chạy về, mục đích cũng là để lấy được hai khẩu súng.

Lão mù vẫn ở trong quán cơm, song lão lại không nghĩ ra phải quăng súng cho Lỗ Nhất Khí. Lão chỉ biết vội vã lao vụt ra khỏi quán, cây gậy trong tay vung ra như một con rắn đen trĩu, lao thẳng về đám sát thủ. Gã đao thủ phía trước vội vã né mình tránh được, song đao thủ ở phía sau lập tức ra đòn tìm chân lão lại. Thế là kẻ truy đuổi tiếp tục truy đuổi, kẻ tìm chân tiếp tục giao tranh.

Không còn ai có thể bảo vệ Lỗ Nhất Khí nữa, cứ theo tốc độ này Lỗ Nhất Khí chắc chắn sẽ không kịp chạy được đến quán cơm. Mấy gã đao thủ đã hợp thành hình bán nguyệt, áp sát phía sau Lỗ Nhất Khí, giống như một bầy sói dữ đang chuẩn bị lao tới xâu xé con mồi yếu ớt. Đúng trong tình thế ngàn cân treo sợi tóc, trời bỗng đột ngột đổ mưa, những giọt mưa rả đanh

và nóng bỏng, nhưng chỉ có đám đao thủ mới may mắn được cơn mưa thần kỳ tắm tưới.

Đám đao thủ quả là thân thủ bất phàm, chúng không muốn chạm phải những giọt mưa bỏng giãy bất thường, nên nhất loạt múa đao che chắn. Trong phút chốc, lửa bắn ngút trời, không gian khét lẹt.

Những giọt mưa loảng xoảng rơi xuống, thì ra đều là những món đồ sắt đỏ hồng, dao, giũa, xẻng, bào đủ cả. Tuy không dày đặc, song đều kèn càng nóng giãy. Đám đao thủ tuy che chắn lạnh lẽ, song dù đám sắt nóng đã bị đánh văng, nhưng vẫn toé ra vô số đốm lửa nóng rực, khiến chúng đầu tóc cháy khét áo quần thùng lỗ, mặt mày chốc đã rộp đầy nốt bỏng.

Đám đao thủ đã bị cản lại, song chúng không hề lùi bước. Trận mưa vừa tạnh, chúng lại tiếp tục ào lên với tốc độ còn chóng vánh hơn nữa.

Và cơn mưa thứ hai đã ập đến. Giữa không trung dội xuống vô số hòn than cháy đỏ, mật độ dày hơn khiến việc che chắn càng thêm khó khăn. Lại thêm đám than lửa vừa động là vỡ, tung toé thành vô số vụn lửa rùng rục, dính đâu cháy đấy.

Trận mưa than vừa trút xuống, đám đao thủ đã không còn thành thoi như khi nãy nữa, vài kẻ đã bắt đầu bén lửa. Song chúng đều là những cao thủ lão luyện trong giang hồ, lửa vừa kịp bắt, đã lập tức lao người lăn tròn về phía trước, vừa dập lửa vừa khéo léo né tránh những hòn than rơi vãi trên mặt đất, khả năng ứng biến quả thực phi phàm.

Đáng lẽ Lỗ Nhất Khí đã có đủ thời gian để chạy vào trong quán nhờ sự cản trở của cơn mưa lửa, thế nhưng vẫn có hai đao thủ chạy ở trên đầu đã tránh được trận mưa. Chúng chạy quá sát, nên khi đợt than lửa vụt tới, chúng chỉ cần cúi đầu tung bước, vung đao che mặt đã dễ dàng tránh được.

Lỗ Nhất Khí nhìn thấy trên mặt bàn phía trước quán cơm có bày một nồi canh đây dầu mỡ, là món canh miễn phí tặng kèm cho khách mua bánh mì. Nồi canh không thấy bốc khói, song không có nghĩa là nó không còn nóng,

người dân nơi đây thích đổ một lớp dầu dày lên bề mặt để giữ độ nóng cho canh.

Đao thủ đã ở sát sau lưng, bên tai Lỗ Nhất Khí đã vùn vụt tiếng lưỡi dao xé gió. Cậu không còn kịp nghĩ ngợi, lập tức giơ tay túm lấy quai nồi, ráng sức quăng mạnh về phía sau lưng. Chỉ thấy nước canh nóng bỏng và mảnh nồi vỡ văng tung toé, tiếng xé gió phía sau đã chậm lại một thoáng.

Lỗ Nhất Khí không biết chuyện gì đã xảy ra, cậu thậm chí không kịp cả ngoảnh đầu, bởi vì sát khí đã lại ập đến sát sạt. Đám đao thủ phía sau đã vượt qua trận mưa lửa, đang ào ào xông đến.

Mũi dao nhọn của đao thủ gần nhất đã sắp chạm vào lưng Lỗ Nhất Khí đến nơi, trong khi cậu còn cách khẩu súng trường vài bước chân nữa. Mà cho dù lúc này cậu có lấy được túi đựng súng cũng vô ích, bởi đã không kịp nữa rồi.

Mũi dao đi vào cơ thể Lỗ Nhất Khí hẳn rất dễ dàng, bởi lẽ đao thủ tốc độ cực nhanh, lực đao cực lớn, mũi dao lại sắc bén vô song. Nhưng gã đao thủ đã thành linh khựng lại, rồi cấp tập thoái lui hai bước. Phải có bản lĩnh rất mực phi thường mới có thể làm được như vậy; trong lúc tấn công với tốc độ chóng mặt, bọn chúng vẫn biết chừa lại một phần dư lực, đảm bảo bản thân có thể tiến lui chớp nhoáng.

Đao thủ đã khựng lại thoái lui, vì trước mặt hẳn bỗng đột ngột lao ra một cây dùi sắt chắn ngang dài hơn trượng, đã nung đỏ rực. Còn chưa chạm vào dùi sắt, hẳn đã ngửi thấy mùi cháy khét bốc ra từ tấm áo bông trên người.

Đao thủ phía sau cũng đã phát hiện ra dùi sắt, lập tức bật tung người định nhảy vọt qua. Dùi sắt đột nhiên lia thành một hình vòng cung, tựa như một cánh quạt xếp đỏ rừng rực chớp nhoáng mở xoè. Đao thủ vừa bật lên đã biết mình không thể lọt qua, lập tức trở đao chém thẳng vào “cây quạt xếp”, mượn sức bật ngược trở xuống. Sau cú va chạm dữ dội, hoa lửa bắn tứ tung, văng đầy người hẳn.

Dùi sắt đỏ rực tiếp tục chuyển động, quét thành một hình bán nguyệt thật lớn, vì đám đao thủ kia đã mau chóng thay đổi hướng tấn công, chúng từ bỏ ý định tấn công chính diện, mà rẽ sang hai bên đồng thời tập kích. Dùi sắt đã kịp thời chuyển động, che chắn cho Lỗ Nhất Khí ở bên trong, khiến ý đồ tập kích của đám đao thủ nhanh chóng thất bại.

Vòng cung bán nguyệt rùng rục lửa hồng được vẽ nên bởi một cánh tay đang cầm một đầu dùi sắt, nhờ vậy mà phạm vi che chắn đã được mở rộng hơn. Song một cánh tay có thể xoay tròn dùi sắt nhưng lại không thể giữ nổi nó, bởi dùi sắt quá dài và nặng. Vòng cung vừa kết thúc, đầu nhọn của dùi sắt lập tức rơi xuống nền đất. Để vẽ được vòng cung thứ hai, cần tiếp tục vận lực để quăng dùi sắt vọt lên.

Hai gã đao thủ đã nhận ra sơ hở. Khi nửa vòng tròn thứ hai còn chưa kết thúc, dùi sắt mới bắt đầu trĩu xuống, bọn chúng lập tức nhảy vọt lên, một tên lao thẳng về phía Lỗ Nhất Khí, tên còn lại nhảy xổ vào người đang cầm dùi sắt.

Gã đao thủ lao vào Lỗ Nhất Khí lập tức hối hận, vì hắn đã phải đối mặt với một thứ vũ khí chưa từng thấy bao giờ. Đó là một cái túi vải dài ngoằng, giống như một súc vải sắp xổ đến lỏi. Những đao thủ dày dạn giang hồ không sợ giáo mác gươm đao, chỉ sợ gặp phải thứ vũ khí chưa từng biết đến, vì chúng không biết phải ứng phó bằng cách nào.

Đao thủ còn chưa kịp quyết định nên tiến hay lùi, thân hình đã đổ vật xuống như khúc gỗ đốn ngang. Lỗ Nhất Khí đã thẳng cánh siết cò, một phát đạn xuyên trúng ấn đường của đao thủ.

Khẩu súng được cuộn chặt trong tấm vải, không thể lôi ra, cũng không thể kéo chốt lên đạn, nên cậu không tiếp tục bắn phát thứ hai được. Cậu chỉ còn cách cầm lấy khẩu súng còn lại, nhắm thẳng vào một đao thủ đang lao tới từ bên cạnh.

Vẫn là một phát đạn thẳng giữa ấn đường, đao thủ ngã lăn trong một tư thế vô cùng hoa mỹ, cả thân người lộn nhào một vòng sang bên cạnh, hét như thể ngã của vai lão sinh đánh võ trong tuồng cổ.

Dùi sắt nung đã không còn đỏ rực như lúc nãy, song sức nóng vẫn chưa giảm bớt là bao. Lúc này người cầm dùi sắt đã bị bảy tám đao thủ vây kín xung quanh.

Dùi sắt vùn vụt vẽ thành một vòng tròn đỏ thắm khiến đám đao thủ không thể lại gần, song chúng vẫn có thể tiếp cận Lỗ Nhất Khí. Lại thêm hai đao thủ lách qua dùi sắt, lao về phía Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí tay cầm súng nhanh chóng di chuyển về phía đông, bởi lẽ phía sau lưng là vách gỗ cản đường, còn bên mé tây lò lửa thợ rèn đã đổ chông kèn chắn ngang, trên mặt đất than lửa vung vãi.

Lỗ Nhất Khí vốn định chạy về phía đông gỗ thô ở phía đông, lợi dụng đồng gỗ chông chất như núi để tiếp tục giằng co với đám đao thủ. Song cậu đã chậm một bước, đao thủ vòng qua phía đông đánh bọc sườn đã lù lù ngay trước mặt. Trước tình thế bất ngờ, Lỗ Nhất Khí chỉ biết quăng mạnh khẩu súng trường về phía đao thủ. Gã đao thủ vẫn cảnh giác cao độ với cục vải dài ngoẵng đang bay tới nhẹ tênh, nên không dám đón đỡ, cũng không dám vung đao chém gạt, chỉ thụp người xuống tránh. Trong lúc thụp người, hấn không hề dừng lại một giây, mà vẫn tiếp tục lao lên, tốc độ không hề suy giảm, mũi đao vụt tới, đâm chéch vào giữa ngực Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí vốn không có khả năng ghìm lại bước chân hay thay đổi tư thế trong giây lát, nên chỉ biết mắt mở tròn tròn lao thẳng vào mũi đao nhọn hoắt.

Trong tình huống này, với thân thủ của Lỗ Nhất Khí chắc chắn sẽ không kịp né tránh, song cậu lại sở hữu được một cảm giác rất mực siêu phàm, có thể quan sát chi tiết tốc độ di chuyển chớp nhoáng của vật thể, bao gồm cả mũi đao đang đâm tới. Thế là cậu đã kịp thời giơ tay trái ra kẹp chặt lấy mũi nhọn vào đúng khoảnh khắc trước khi cơ thể lao trúng mũi đao.

Mũi đao đã không đâm trúng Lỗ Nhất Khí, bởi lẽ tay trái cậu đã mượn được lực đạo đâm tới của mũi đao để ghìm cơ thể dừng lại, sau đó bật lui về phía sau, giữ được khoảng cách giữa mũi đao và cơ thể. Song đao thủ là kẻ dạn dày chinh chiến, nên hấn vẫn tiếp tục đâm tới, đồng thời nhanh

chóng xoay mạnh thân đao, chớp mắt lại xoay về chỗ cũ, cứ liên tục xoay vạy như thế mấy lần. Các ngón tay của Lỗ Nhất Khí chỉ trụ nổi một nhịp xoay, sau đó không thể giữ thêm được nữa, buộc phải buông ra.

Lưỡi đao vẫn xoay tít trong tay đao thủ, hết như một mũi khoan nhọn hoắt xuyên thẳng đến trước bụng Lỗ Nhất Khí.

Mời các bạn ghé thăm [Đào Tiểu Vũ's eBook](#) để tải ebook cập nhật mới nhất của Bộ sách này.